

NGUYỄN ĐÌNH TOÀN  
**SAU GIỜ RA CHOI**

GIAO ĐIỂM



**Nguyễn Đình Toàn**

# **Sau Giờ Ra Chơi**

GIAO ĐIỂM xuất bản 1973

[vietmessenger.com](http://vietmessenger.com)

Tôi trở về nhà trong nỗi hân hoan mong đợi suốt một tuần lễ, tuần lễ cuối cùng của niên học. Tôi nhất định sẽ sống kỳ nghỉ hè năm nay, như một mùa hè thứ nhất của đời mình, dù sao, tôi cũng bắt đầu lớn, tôi phải sửa soạn để có thể bước vào đời.

Bước vào đời? Những tiếng ấy ngân nga trong trí tưởng của tôi một âm vang làm nóng mặt. Dĩ nhiên, cái ngày tôi bước vào đời, cái "*bước trần ai*" như chúng tôi vẫn thường nói với nhau bằng cách đọc câu thơ của Tản Đà đó, còn xa, còn rất xa đối với cái tuổi mười bảy của tôi. Nhưng với cái tuổi mười bảy, người ta cũng có quyền chọn cho mình một ngày đánh dấu cái thời khắc nhận ra cuộc đời trong đó có ta như một nhân vật, có ta trong chính cuộc đời đó và cuộc đời đó có vì có ta chứ? Nghĩa là có một cuộc đối mặt giữa tôi và đời sống. Tôi có phần trong đời sống đó. Nó không còn hoàn toàn thuộc về những người khác nữa. Tôi sẽ bước cái bước thứ nhất vào cái phần đời của tôi. Nhưng cái khó khăn của tôi là phải chọn, phải tìm thấy cho mình một hình thức để có thể tự xác định được đó là cái bước thứ nhất của mình. Cái bước thứ nhất bước vào đời sống thênh thang sẽ còn dành cho tôi cả một tương lai. Cái bước tôi biết rằng, dù không muốn, cũng có lúc tôi sẽ bị đẩy vào, lúc ấy, thiết tưởng, sự lựa chọn sẽ chẳng còn bao nhiêu ý nghĩa nữa. Tôi còn cả một gia đình ở đằng sau làm hậu thuẫn, tôi có thể thử ra khỏi những giới hạn vô hình đã bao lâu che giữ tôi bằng bóng mát của cha mẹ, anh em, thử bằng một cách nào đó, một hình thức [có phải "chúng ta sống trong một biển hình thức" đúng như anh Trí của tôi nói] tôi đã có sẵn những sợi dây ràng buộc, để khi cần đến tôi sẽ được kéo về bất cứ lúc nào tôi báo động. Nói về những sợi dây, có lẽ, chẳng đũa nào trong bọn chúng tôi lại không nhớ tới sợi dây Arianne, chúng tôi đã được đọc, được giảng dạy, nhưng đã hẵn mỗi đũa đã hiểu, đã cầm lấy sợi dây thần thoại ấy một cách khác. Mỗi người con gái sinh ra là một Arianne, mong ước được gặp một Thésée, có một sợi dây để dẫn chàng ra khỏi mê cung, sau khi chàng đã giết được quái vật Minotaure. Mê cung là cuộc đời trước mặt, ít nhất đối với một mình tôi. Cuộc đời đó còn rỗng không, còn nguyên vẹn, bằng tưởng tượng, bằng sự thật. Tôi có thể ước ao gì trong đó, nhận được gì trong đó?

Hè này, tôi sẽ chín cùng với mùa mơ và sẽ xanh trở lại trong những ngày tựu trường. Nhưng không biết mơ chín vào tháng nào nhỉ? Tôi chỉ còn nhớ cái màu vàng óng của những trái mơ căng phồng sau lớp lông tơ mịn màng và cái vị chua của nó nằm ngay dưới làn da mỏng cứ nhìn thấy là chảy nước rãi. Những đứa trẻ ở thành phố như chúng tôi, thường không biết tới mùa màng, chỉ biết có hoa trái. Thôi cũng đành, tôi xin hẹn với với những cây mơ sẽ tới thăm một lần nếu có dịp.

Những cây phượng hoa đỏ chói, thứ hoa nhàm chán của mùa hè, chưa bao giờ tôi thấy thích thú hoa đó, ngoài những ngày nghỉ học, chạy nhảy trên những đồi núi, bãi biển, những tháng dài không phải vào lớp học và bao giờ cũng phải trở lại đó với một chút cố gắng, tất cả chỉ vì mùa hè, mùa hè nồng nực và lười biếng. Nên cho dù hôm nay đã rập tâm sống một mùa hè khác hẳn với những mùa hè trước, tôi cũng chẳng muốn giơ tay vẫy chào những cảnh hoa trên cao kia là gì. Hỡi những người bạn lạnh lùng của mùi mấy năm thơ ấu, ta xin chào mi, nhưng đừng ngó nhìn ta mà chi. Có lẽ một ngày nào đó chúng ta sẽ có chuyện để nói với nhau, nhưng bây giờ thì không. Gói phần thưởng gồm những cuốn sách dày nặng chiu ta ôm trên tay lúc này, không phải không làm ta hãnh diện trước mắt nhìn của những người ta gặp trên dọc đường. Ta trở về nhà bằng cách đi bộ thể này mi cũng thừa hiểu là ta muốn lặp lại sự hãnh diện đó trong mắt nhìn của mọi người ta gặp. Nhưng ta cũng sẵn sàng treo nó trên những cảnh của mi. Bởi vì, những thứ sách đó anh em ta mang về không thiếu. Cũng không phải ta muốn giữ cái tuổi học trò này của mình, vì chính đó là điều ta muốn xóa nhòa trong trí óc của ta đây, hỡi mùa hè thân yêu. Ta sẵn sàng xé chúng thành từng trang, treo lên các cảnh rập rập của mi, để nó rớt xuống như lá làm ngạc nhiên mọi người. Nhưng đó chỉ là những ý nghĩ thầm kín, vớ vẩn, đã có bao giờ ta có thể làm cho chúng trở thành sự thật?

Người đầu tiên tôi gặp trước thềm nhà là anh Trí. Nhìn thấy tôi ôm gói phần thưởng bọc giấy bóng kính trên tay anh đã hấp háy mắt sau cặp kính cận mà tôi biết anh đang tìm cách chọc tôi vài câu theo thói quen.

Tôi phải nói phủ đầu ngay:

- Sao, anh vẫn tiếp tục ngạc nhiên nữa à?

Anh lắc đầu một cái rồi rùng cả vai lại bảo:

- Đến thế này thì còn gì để mà ngạc nhiên nữa.

- Ít nhất anh cũng phải công bình với em một lần chứ!

Anh hình mũi ngó đồng sách, tiếp:

- Anh không ngạc nhiên vì Thục được phần thưởng nữa. Anh chỉ không hiểu vì sao các bà ấy cứ trao nó cho Thục mãi.

Tôi bước lên thềm và cố ý dẫm hằn mũi giày lên chân anh khiến anh vôi vàng rụt chân lại.

Tôi nói:

- Có lẽ các bà ấy cũng muốn biết xem anh có nhiều trí thông minh hơn hay nhiều sự ngạc nhiên hơn.

Anh vẫn giữ vẻ khinh khỉnh trên mặt, bảo:

- Cả hai thứ đó của tao cứ bị các phần thưởng của mày làm đảo ngược mãi.

- Không biết em đã có dịp nói về các phần thưởng của anh xưa chưa?

- Dầu sao tao đã thôi học lâu rồi.

- Ba má thật bất công quá. Đã đẻ ra anh còn sinh ra em làm gì.

- Thiếu gì người đã than như thế. Thành thử người đáng than có khi lại là những kẻ không được than đấy.

Tôi dùng ngón tay chọc vào bụng anh khiến anh Trí phải co người lại tránh và chúng tôi cùng cười rộ.

Anh Trí hỏi:

- Em nhất về môn gì vậy?

- Triết.

- Sự phi lý đến thế là tốt cùng rồi.

- Anh nợ em hai tháng tiền triết. Tháng trước em để giấy trên bàn nhưng không thấy anh nói gì cả.

- Vậy mà tao cứ không biết dùng cái tiền ấy để làm gì. Có lẽ bà giúp việc đã làm mất giấy của Thục.

Cuối cùng anh nhìn tôi bảo:

- Sao, bạn của Thục đâu? Có ai đi nghỉ mát cùng với em không?

Tôi đã hiểu anh Trí định nói gì. Nhưng tôi muốn anh phải nói hẳn ra.

Tôi nói:

- Nào anh muốn nhắc đến ai sao không nói tên ra. Em có đánh thuê đâu mà sợ.

Anh Trí bảo :

- Ừ, cũng có người anh muốn Thục tiếp tục giao thiệp. Vài người anh không muốn Thục chơi với nữa.

Thục ra tôi rất khó chịu khi nghe anh Trí nói vậy. Tôi có những người bạn không đáng giao thiệp nữa sao? Nhưng ít nhất tôi cũng có phần tự do của tôi chứ? Vả lại, thế nào là một người không đáng giao thiệp? Có phải người ta giao du với một người chỉ vì người ấy là một người hoàn toàn? Mặt khác, anh Trí cũng phải biết rằng tôi có đủ hiểu biết để phân biệt cái xấu và cái tốt của những người tôi quen biết chứ?

Thấy tôi lặng thinh sau câu nói của anh, chắc anh Trí cũng biết tôi không bằng lòng. Tuy nhiên anh cũng không nói gì về việc đó. Hiển nhiên anh Trí tự cho anh cái quyền và bản phận che chở cho tôi, dù tôi có muốn hay không, dù tôi thấy những việc anh làm cho tôi là cần

thiết hay không. Chỉ mình anh thấy cần là đủ, anh chẳng có lần đã nói với tôi như thế sao?

Những lần nghe anh nói như thế, tôi không hề nói lại với anh lời nào. Thứ nhất, khi ấy, tôi hiểu một cách mơ hồ về điều anh muốn ngăn cấm tôi và lý do của sự ngăn cấm đó. Thứ hai, đối với tôi lúc bấy giờ tất cả những gì người lớn nói đều phải cả, tôi chỉ có mỗi một việc là vâng lời. Nhưng càng về sau, cũng chính anh Trí đã làm cho tôi hiểu một cách gián tiếp rằng giáo dục không phải chỉ là muốn một sự vâng lời mà cùng một lúc còn đem đến sự hiểu biết.

Nếu vậy, tôi cũng muốn anh cho tôi vài lời giải thích về những gì anh vừa nói. Song tôi không biết phải bắt đầu thế nào. Vì chắc ý muốn của tôi, trước hết, sẽ làm anh ngạc nhiên. Bởi vì đây là lần thứ nhất tôi tỏ ra như thế. Tôi phải nói sao để anh hiểu rằng, tôi cần đến sự chỉ dạy chính xác chứ không phải chỉ thi hành mệnh lệnh, những mệnh lệnh tôi có thể giả vờ nghe theo, nhưng không thi hành nghiêm chỉnh. Tôi muốn nghiêm chỉnh với anh và với chính tôi nữa.

Tôi nói:

- Anh Trí.

Sự ngập ngừng của tôi sau một phút lặng thinh, có lẽ anh đã đoán được tôi nghĩ gì, nhưng cũng như khi này, anh muốn tôi nói ra điều ấy.

Vậy, tôi phải nói ra.

Tôi nói:

- Bạn bè của em là những người em đã lựa chọn. Em không biết họ họ có khuyết điểm gì mà anh lại muốn em cắt đứt liên lạc với họ?

- Anh chỉ muốn nhắc em thận trọng trong việc giao thiệp. Em đã lớn, mọi sự giao thiệp của em đều liên quan đến mọi người trong nhà.

Những lời nói của anh Trí bóp nghẹt trong ngực làm tôi nghẹn lời. Đó là những lời nói dù tôi có muốn tỏ ý bất đồng cũng không được. Bởi vì nó không có một ý nghĩa nào rõ rệt, ngoài một cái lệnh cấm vì nó liên quan tới [danh dự?] gia đình. Dấu hiệu trẻ con của tôi là chưa chi tôi đã thấy mình nghẹn ngào muốn chảy nước mắt. Nếu tôi

muốn dùng mùa hè này là cái dịp thứ nhất để bước vào đời sống [của riêng tôi] thì hẳn đây là cơ hội đầu tiên. Tôi phải dùng được cơ hội này. Và việc trước nhất là tôi phải bày tỏ được ý kiến của mình.

Tôi nói:

- Chắc có sự hiểu lầm nào đó trong những điều em nói với anh. Em chỉ muốn biết các bạn em họ tốt xấu ở những điểm nào, theo ý anh?

Anh Trí ngòi xuống trên thành bức tường thấp trước thềm. Anh nghiêng đầu ngó tôi. Chắc anh muốn tìm thấy những dấu hiệu khác lạ, đổi thay của tôi. Anh móc túi lấy thuốc lá châm hút. Anh nhìn xuống cây mận nhỏ trồng dưới sân. Trên những chiếc lá non màu tím, ngân nắng của buổi trưa lấp lánh trên mặt bóng của những chỗ cạnh lá bị gấp lại. Mặt đất đỏ tươi khiến tôi tưởng như lần thứ nhất trong đời tôi trông thấy một mặt đất đẹp như thế.

- Anh nói một cách tổng quát. Tự em phải nhận ra những giới hạn việc làm của mình.

Tôi nói cho qua chuyện:

- Em sẽ nghe anh. Thôi em vào nhà nhé.

Tôi ôm chồng sách, mở cửa vào trong nhà. Tôi để chồng sách trên mặt chiếc tủ thấp dựng tách chén cạnh bàn ăn và lên phòng thay quần áo, xuống nhà sau rửa mặt. Kiểm điểm lại những cử chỉ, lời nói của mình, tôi lấy làm mừng là nó không có một chút gì đáng coi là trầm trọng. Vậy mà lúc nãy, tôi đã bỏ vào trong nhà, với cảm tưởng man mác như mình vừa phạm một tội trọng gì đó. Khi quá đi mất, không hiểu cái gì đã làm tôi thấy như thế. Tôi cũng biết không có lý do nào để tôi có thể trở lại đề tài tôi đã nói với anh Trí, dù rằng, giữa chúng tôi, đúng hơn, đối với tôi, anh chưa trả lời thỏa đáng điều tôi muốn được anh trả lời và tôi cũng chưa nói hết được những gì tôi định nói với anh.

Treo chiếc khăn mặt lên móc, tôi trở lại phòng khách ngồi ngả mình trong chiếc ghế lớn nghỉ ngơi.

Căn nhà rộng vắng, chiếc quạt máy quay đều trên trần phả xuống những cơn gió mát, cho tôi lấy lại sự yên tĩnh bình thường của tâm trí.

Đó là lúc tôi cũng tự lấy làm ngạc nhiên vì sự xúc động của mình.

Đã nhiều lần tôi bắt gặp những giây phút bối rối tương tự, và sau đó, luôn luôn tôi bị đau đớn vì sự trống trải của tâm hồn. Tôi có cảm tưởng như nó vừa nghiêng xuống, trút hết những lá hoa, chỉ còn lại những cành trơ trụi. Hoa lá? Đó chỉ là cách nói, cách bịa đặt, cách gọi nặng của tôi đối với tôi. Không có gì, không có một chút gì trong cái khu vườn tôi gọi là hồn mình đó, ngoài những buổi cắp sách đến trường rồi trở về dưới những cơn nắng nhưức đầu hay những cơn mưa làm lạnh chân tay, những bài học thuộc lòng, những công thức, những điểm phê bằng mực đỏ của các giáo sư, những buổi sáng trong khu vườn thủy tinh của tôi chói loà tiếng chim kêu, nhưng đã ngậm ngùi cái bóng chiều hiu quạnh của một ngày không đổi thay, không chờ đợi, mọi mong ước giống như những đám mây trôi qua trên bầu trời. Những đám mây có những hình thù rõ rệt, nhưng cũng không ra hình thù nào cả, đôi khi chỉ mình tôi nhìn nó trôi chảy trong nỗi bơ vơ mênh mông và tan biến trong những trận mưa đón đợi hay hòa lẫn vào trùng điệp những đám mây khác. Những đám mây đó, đã bao ngày, đối với tôi chỉ là những bóng mát thích thú khi nhìn

qua khung cửa sổ của lớp học hay bắt gặp bất ngờ trên dọc đường, con đường thẳng như một cái thước kẻ, lối đi từ nhà tới trường và trở về.

Từ ít lâu nay, từ ngày bỗng nhiên trăng đã thành trăng mười sáu, trăng đã lớn hơn một tuổi nữa, cái bóng mát của cả quãng ngày xanh đó, trong một bữa, đã trở thành cái bóng xám ngầy ngất của sự ủ rũ, của một mùa mưa sắp sửa, của một cuộc đổi thay thời tiết thật sự thấm nhập vào tận trong máu của tôi, làm rung rinh những tế bào âm ỉ sống suốt mười mấy năm lặng lẽ, bây giờ chợt mình lớn lên, cùng với tôi đang lớn lên, căng đầy với cuộc đời trước mặt, như một khiêu khích, một thách đố, nhưng đồng thời cũng run rẩy như những chiếc búp non còn bám chặt lấy cành, bám chặt lấy làn da mỏng của quá khứ khô héo, nhưng ở dưới sự khô héo đó, là một đời sống chan hòa, từ đó những chiếc lá thứ nhất đã mọc ra, một đời sống khác đã bắt đầu, đời sống của những chiếc lá chứ không phải của một đời cây.

Chao ôi, cái giây phút mầm hạt đâm chồi đó, đã làm rạn vỡ tới tận những niềm sâu kín nhất của một đời riêng, tôi đã ngó nhìn tôi như một kẻ lạ, tôi đã xa tôi trong một cái trở mình và đã gặp lại tôi trong nỗi hân hoan xen lẫn sợ hãi, ngỡ ngàng. Một mặt trời nào đã mọc kín trong tôi, một ngày trong đã sáng lên trong một ngày ngoài, và tôi chỉ còn là một tấm màn mỏng trong suốt trước sự gặp gỡ, đối diện của hai làn ánh sáng chiếu rọi nhau đó làm choáng ngợp cả thân xác. Những chiếc cánh mỏng của tuổi ấu thơ đã cháy rụi một lần. Tôi biết rằng tôi đã có một đời riêng. Tôi đã mở được một cánh cửa [hay cánh cửa đó tự nó đã mở ra?] để nhìn thấy những bài học của đời mình, nhìn thấy thịt xương mang dáng hình sông núi, nhìn thấy thoáng cái cõi một của riêng mình.

Tôi biết rằng tôi có một đời riêng. Nhưng làm thế nào tôi có thể nhận ra dấu hiệu khởi đầu của cái đời riêng đó? Vì, nếu không nhận ra, rất có thể, sẽ chẳng bao giờ tôi sống được đời tôi cả, dù rằng tôi vẫn tiếp tục sống. Có phải thế không anh Trí? Có lắm lúc tôi muốn hỏi anh, cái ngày, cái phút anh đã nhận ra chính đời anh, nhưng chưa có dịp. Phần khác, tôi cũng sợ, tôi không đặt đúng câu hỏi, và anh Trí sẽ không thể trả lời được. Cũng có thể đó là điều anh không thể trả lời, vì cái phút giây hạnh ngộ đó, làm sao người ta có thể đem nói

lại cho người khác biết? Mà giả thử anh Trí có trả lời được, có lẽ đó cũng là điều chẳng ích gì cho tôi cả, bởi vì mỗi đời người sẽ chỉ có một phút riêng đó và nó không liên quan tới ai hết. Vậy, tôi chỉ còn cách duy nhất là chờ đợi cái khoảnh khắc vinh hạnh [hay buồn thảm?] đó của mình.

Ba má về nhà và trong bữa ăn mọi người đều có vẻ vui về cái phần thưởng của tôi.

Ba nói:

- Vậy chỉ còn kỳ thi này nữa con sẽ qua được trung học.

Anh Trí bảo:

- Nó coi đó là dấu hiệu cho rằng nó đã lớn.

Tôi cười nói với anh:

- Thì em cũng đành phải lớn chứ biết làm thế nào.

Má cũng cười bảo:

- Chưa cần phải lớn vội. Để mẹ nuôi con ít lâu nữa.

Em Hiền nói:

- Sao anh Trí chê chị Thục học dốt mà năm nào chị ấy cũng được phần thưởng hở má?

Má nói :

- Cái này thì má cũng không hiểu ra làm sao nữa.

Tôi nói:

- Có gì đâu Hiền. Chị chỉ muốn chứng tỏ cho anh Trí biết chẳng cần gì giỏi như anh ấy xưa mới được phần thưởng. Chỉ cần dốt như chị cũng đủ rồi.

Ba bảo:

- Kỳ hè này ba sẽ cho con đi Đà Lạt hoặc Vũng Tàu chơi. Con muốn chọn chỗ nào cũng được.

Anh Trí nói:

- Nó mới sắp đi thi mà ba đã chiều nó thế. Không hiểu nếu nó lại đỗ ba sẽ làm những gì?

Má nói:

- Lúc sinh anh Trí rồi ba cứ cầu má sẽ đẻ con gái. Nó là con cầu tự của ba đấy.

Hiền nói:

- Thế con là con gì hở má?

Má cười nhìn Hiền, bảo:

- Mà là con chó chứ con gì nữa.

Tôi nói với ba:

- Con đi Đà Lạt, ba. Con còn lên Blao chơi nữa.

Ba nói:

- Con cứ ở trên ấy chơi. Hôm nào muốn về ba sẽ bảo anh Trí lên đón.

Ăn cơm xong, mọi người trở về phòng nghỉ trưa. Tôi lên gác vào giường nằm với tay lấy chiếc máy thu thanh nhỏ bật nghe tin tức. Những tin tức có liên hệ gì với tôi chẳng? Sự liên hệ ấy cũng bí mật như đời sống đối với tôi. Tôi cần phải chờ đợi và khám phá.

Trước khi ngủ tôi lấy nhật ký ra ghi dòng chữ này:

"Tôi mười bảy tuổi khi người ta bước chân lên nguyệt cầu lần thứ nhất".

Bỗng nhiên tôi thấy lòng xôn xao lạ thường. Tiếng im lặng của buổi trưa thấm nhập vào từng phần trên da thịt. Tiếng ve kêu, tiếng nhạc êm dịu trong máy truyền thanh, trí óc loãng nhạ và thân thể như rút vào khoảng không nhẹ bổng. Những cơn gió mang hơi nóng của mùa hè thổi lùa qua cửa sổ vào trong giường làm cho giấc ngủ nửa chừng của tôi thêm rộn rã.

Tôi nghe tim đập trong ngực như những hồi trống trận. Nhịp đập của tim mạnh đến nỗi tôi thấy chân tay run từng chập. Cái gì đã thúc đẩy, đã kêu gọi tôi trong cõi yên lặng vắng không tôi không hề nghe nhưng sao cả tâm hồn dường rộn ràng tiếng vang vọng?

Mười bảy tuổi, có lẽ là cái tuổi người ta bước sang một hành tinh khác. Như người ta bước xuống mặt trăng. Tôi sẽ bước chân vào

mặt trăng nào của mình đây?

Hỡi tinh cầu tôi không hề biết mặt, không thể tưởng tượng, không được báo trước, nhưng tôi sẽ phóng vào, dù tôi muốn hay không. Nhưng dĩ nhiên là tôi muốn. Ai không muốn sống đời mình? Tôi còn là đứa trẻ tham lam muốn sống đầy đời mình nữa. Tôi sẽ phải sống thế nào cho không có một phút trống trải [trống trải như hầu hết các người tôi đã gặp, ai nấy đều kêu than]. Những tiếng kêu than giữa những người quen biết, nghe thấy tình cờ đâu đó trong câu chuyện bất chợt nào đã lọt vào, đôi khi cho tôi cảm tưởng như đó chỉ là tiếng vang của chính nỗi trống trải trong lòng những kẻ khốn khổ đó vọng ra chứ không là gì khác.

Đời sống là gì hờ ba, hờ má, hờ anh Trí?

Đó là câu hỏi bao lần tôi đã kêu thảm trong cổ họng và muốn cho mọi người nghe tiếng, nhưng chưa một lần cất nổi thành lời, để được trả lời. Ai có thể trả lời cho tôi câu hỏi đó?

Tôi hiểu một cách lờ mờ rằng, nổi băn khoăn ấy, rồi đây sẽ có một người nào đó sẽ hoàn tất cho tôi, hoàn tất như một giải đáp, nhưng cũng rất có thể hoàn tất nó như một nổi băn khoăn nguyên vẹn, nghĩa là tôi sẽ chẳng có một hy vọng nào.

Song trước tôi, đã biết bao nhiêu người đã tự hỏi như thế, và bao nhiêu người đã tìm thấy giải đáp cho mình?

Nhưng có một điều chắc chắn là ai nấy đều vẫn sống được đời mình. Điều này phải chăng có ý nghĩa như là, những nỗi phiền muộn của đời sống có khi chỉ là sự bịa đặt của mỗi người vậy? Mỗi người một sợi dây, người ta đã đan những tấm lưới để giam giữ nhau và làm cho mỗi người trở nên nặng nề thêm lên? Nhưng biết đâu chính sự nặng nề ấy đã thả neo cho người ta có thể ở lại với nhau, có phải không hỡi người tôi chưa gặp mặt nhưng đã có ở đâu đó, anh ta phải có ở đâu đó rồi chứ?

Dĩ nhiên cả ba, cả má, cả anh Trí, sẽ chẳng bao giờ ngờ rằng, tôi có thể nghĩ như thế. Không chừng đời sống của những người được gọi là người lớn [cái thế giới xa lạ bao nhiêu đối với tôi?] người ta cũng đã tìm cách che giấu những nỗi niềm riêng của mình với nhau như vậy. Người ta sống với nhau như bề mặt của một mùa màng, có

những ngày giông bão, có những cơn nắng ấm, nhưng chưa bao giờ người ta trở thành thời tiết của nhau.

Đã có lần má ngạc nhiên trở mắt nhìn tôi bảo, trong cái đầu bé tí của mày chắc có lắm điều kỳ quái lắm đấy.

Tôi đã cười nói với má, đúng đấy, nếu má biết được nó như con, chắc má hết muốn nhận con là con nữa.

Có đêm má ôm tôi vào lòng, vỗ về như lúc tôi còn bé, đừng con, đừng nghĩ bậy, lúc mới lớn ai cũng tưởng đời sống khó khăn, nhưng rồi con sẽ sống được, y như má đã sống được. Loài kiến cũng tìm ra cách sống của nó nữa mà. Má nhìn tôi cười tự lự, hình như má muốn nói với tôi một điều gì, nhưng còn đang phân vân xem có nên nói ra không hay phải bắt đầu thế nào. Má nói, có lẽ con đã hiểu ra một vài điều gì đó mà trước kia vào tuổi con, má chưa hề nghĩ tới. Má cũng không biết có phải trẻ con ngày xưa kém thông minh hơn trẻ con ngày nay, hay thực ra chỉ vì các con bây giờ có nhiều vấn đề hơn, do đó, các con phải suy nghĩ sớm hơn. Tôi nói, nhưng con còn má mà. Má cười vỗ vỗ vào lưng tôi bảo, đúng thế, con đừng sợ, má biết không dễ gì con có thể nói hết với má những điều con nghĩ, nhưng má cũng muốn con tin cậy má. Má cứ kể như con đã lớn, biết đâu má cũng có thể là bạn tốt của con được chứ. Và lại, con đâu có xấu xí, đấy là điều má rất mừng, bởi vì điều đó hoàn toàn thuộc về may rủi. Nhan sắc là lời hứa hẹn của hạnh phúc, câu đó con biết chứ? Tôi rụi đầu vào ngực má làm nũng, sao má không ru con bằng câu ấy sớm hơn có phải con đã ngủ được nhiều giấc ngon hơn không? Má hỏi, con có điều gì lo lắng? Tôi đáp, thực ra thì con có điều gì đáng gọi là lo lắng đâu, và nhắm mắt tránh cái nhìn của má. Má nói, đời sống như một tấm gương, nó sẽ trả cho con đủ tất cả hình bóng những gì con làm. Má không tin con có thể vui nếu con bắt đầu đời con bằng những ý nghĩ buồn về cuộc đời. Tôi nói, vâng, có lẽ tại con quá lo sợ, con có quá nhiều tưởng tượng, nên có nhiều lúc con cứ tưởng như đời sống hẳn có nhiều cái đáng lo sợ. Má cười bảo, dĩ nhiên nó không dễ dàng nhưng cũng không đến nỗi quá khó khăn. Song ba má cho con đi học là muốn chuẩn bị cho con phần nào khả năng đối phó với những hoàn cảnh con sẽ gặp sau này. Hiểu biết là cái vốn tốt nhất.

Giọng nói âu yếm của má làm cho tôi cảm thấy vững dạ đôi chút. Sự bắn khoan của tôi, thực ra, có khác gì những giọt sương bám trên đầu những cánh lá, chỉ cần một cơn gió nhẹ đủ làm cho rơi tuột đi hết. Tôi ngủ thiếp trong lòng má, trút bỏ mọi ưu tư, giản dị như nhấc chiếc mũ ra khỏi đầu. Má khẽ đặt tôi xuống chỗ ghé đang ngồi, lấy chiếc chăn mỏng đắp chặn trên bụng cho tôi. Má không đánh thức tôi dậy, có lẽ má biết lúc đó giấc ngủ êm ái cần cho tôi biết chừng nào. Tôi ngủ trong hương thơm của má quấn quýt bên mình. Giấc ngủ không mộng mị, nồng nàn trong hơi ấm của mùa hè sắp sửa, buổi sáng thức dậy thấy lòng vui thú khi chợt nghe tiếng chim kêu. Má thức dậy trước, đến ngồi bên cạnh đánh thức tôi. Tôi mở mắt nhìn tưởng chừng như má còn ngồi đó từ đêm qua và hai mẹ con chưa hề xa nhau một phút nào. Nhưng chính ý nghĩ này làm tôi xấu hổ. Hình như má đã nhìn thấy tôi trong suốt không còn một ý nghĩ nào má không thấy. Nhưng hiển nhiên đó là một sự sai lầm. Sự sai lầm ấy làm tôi trở nên có một chút trơ trẽn. Nhưng dường như có một cái bóng mát tỏa ra từ má che rợp tôi, xoá mờ đi cái chýt ánh sáng làm chói loà cả ý nghĩ đó, khiến tôi lấy lại sự bình thường. Tôi có thể ngó thẳng vào sự ngẩn ngơ của mình và không thấy lòng sao cả.

Tôi vươn vai như con mèo trên ghế, nói:

- Con ngủ một giấc ngon quá. Sao tối qua má không đánh thức để con về giường?

Má bảo:

- Thôi dậy rửa mặt mũi ăn sáng. Má thấy con ngủ ngay lúc đang nói chuyện, chắc con mệt, nên để con ngủ luôn.

Tôi nói, ba biết ba mắng chết. Má phải nói với ba là con khó chịu nên để con ngủ luôn.

Tôi nghĩ đến kỳ nghỉ hè sắp tới và thấy rộn ràng trong ngực.

Ngoài cửa sổ, buổi sáng trong veo trong cái vẻ xanh xao của một ngày có thể mưa.

Tôi nói, con sắp được nghỉ hè. Con cũng sắp mười tám tuổi.

Má kéo vạt áo lật ngược trên bụng tôi bảo, con đếm tuổi làm gì mà đếm hoài vậy.

Tôi cười nói đùa với má, đó là cách đếm giờ báo thức của con mà.

Nhưng lời đùa của tôi không làm má vui.

Cái vẻ mặt không vui ấy của má, tôi còn nhìn thấy nhiều lần, nhất là từ hôm anh Trí biết tin sắp phải nhập ngũ.

Cái lạnh của Đà Lạt có thể nhận ra ngay khi máy bay đáp xuống phi trường Liên Khương.

Ở đó, trong khi chờ đợi xe hơi của hãng hàng không dự vào thành phố, một trận mưa đã đổ xuống.

Cả phi trường trắng xóa dưới mưa.

Hành khách đáp máy bay trở về Sài Gòn chạy tới tấp ra phi cơ. Gió thổi lồng lộng trên các bụi hoa phía đằng trước phi cảng.

Chúng tôi rủ nhau vào trong quán uống nước, ngồi ngó ra phi đạo. Những chiếc máy bay cất cánh dưới mưa trông buồn và đẹp vô cùng. Máy bay cất cánh, vượt qua mấy ngọn núi màu xanh dương đặc lại trong bóng mưa mù trời, giây lát biến mất sau màn mây vẩn vù.

Lãm ngồi yên lặng trước ly trà bốc khói. Khôi gọi một tách cà phê. Hai người bạn trong ngày hè của tôi. Khôi là em Lãm, nhưng chỉ thua Lãm một tuổi. Lãm bằng tuổi tôi. Chúng tôi lên Đà Lạt sẽ ở tại nhà ông chú của Lãm kỳ nghỉ hè này.

Lãm nói:

- Xui thật. Đi nghỉ hè mà mới đáp xuống phi trường đã tắm mưa thế này, không chừng suốt tháng chỉ còn cách đắp chăn nằm nhà thôi.

Lãm ăn mặc gọn gàng, chiếc quần dạ đen bó sát ống, một chiếc pull-over màu xám, khoác ngoài một chiếc áo mưa màu sữa đặc. Lãm có hai con mắt, tôi tin chắc, ai yêu nó sau này, ắt sẽ bắt đầu bằng đôi mắt đó, đôi mắt to, đen, long lanh một vẻ trong sạch không thể nghi ngờ. Nhưng tôi thích Lãm nhất là lúc nó mặc quần áo dài, thứ lụa nội hoá màu mỡ gà hay tím, in hình chữ thọ. Tôi vẫn nói đùa với Lãm: "Con bé này lúc nào cũng mang lời chúc tụng trên người".

Khôi có vàng trán cao, cắt tóc ngắn đằng trước nhưng để dài ở chung quanh và sau gáy. Hấn có đôi lông mày rậm giao nhau phía trên sống mũi, hai con mắt đen sâu, trông hơi dữ. Theo Lãm nói lại, hấn có nhiều bạn gái. Như thế, tuy hấn nhỏ hơn tôi, nhưng đây là

một người bạn khá nguy hiểm. Nhưng, tôi nhủ thầm một mình "Chú bé, trêu ta, chú sẽ biết tay ta".

Lãm có vẻ sốt ruột vì trận mưa kéo dài. Trong hơi lạnh của bầu trời ẩm đục, hai mắt Lãm trông thăm thẳm như chìm lặn sau một làn sương mỏng.

Tôi nói:

- Con bé này hay thật, rùng núi ở cả trong mắt nó.

Lãm trợn mắt:

- Chị cứ gọi ta là con bé mãi, có ngày ta vặn cổ chị.

Khôi đứng áp mặt vào khung kính của quán hàng trông ra ngoài sân bay, hơi thở của hắn làm mờ mặt kính mỗi lúc.

Hắn to con và bộ quần áo dày màu nâu sậm càng làm cho hắn có vẻ to lớn hơn.

Hắn để mặc tôi và Lãm ngồi ở bàn, cứ đứng áp mũi vào tấm tường kính, không nhúc nhích.

Sau cùng hắn quay lại quầy hàng hỏi mua một bao thuốc lá, bật diêm, châm hút.

Lãm có vẻ khó chịu vì việc Khôi hút thuốc lá. Nó lờm Khôi bảo: "Bày đặt". Chắc Khôi nghe thấy nhưng làm ngơ.

Hắn trở lại bàn ngồi với chúng tôi, hút thuốc một cách tự nhiên. Tôi chắc đây không phải lần đầu hắn hút thuốc. Khôi thở khói mù mịt, cố tình trêu tức Lãm.

Khôi hỏi tôi:

- Khói thuốc không làm chị khó chịu chứ?

Tôi nói:

- Không. Nhưng người hút thì có.

Khôi ngó tôi. Tôi cười với hắn và bảo:

- Khôi cho tôi một điếu hút thử xem sao.

Lãm nói:

- Nếu hai người muốn hút thuốc thì ra ngoài hiên mà đứng.

Tôi giả vờ hỏi Khôi:

- Ở đây người ta cấm hút thuốc à?

Khôi đáp:

- Không. Nhưng người ta cấm khiêu khích.

Tôi cười bảo với Khôi:

- Vậy là huề nghe.

Lãm ngó chúng tôi hứ một tiếng rồi nhún vai, không nói gì.

Tôi tự bật diêm châm điếu thuốc. Cách tôi đốt thuốc làm Khôi cười và Lãm khó chịu.

Tôi bảo Lãm :

- Làm gì mà nhăn nhó quá thế chị?

Chiếc xe bus chở khách của hãng chạy vào sân, ngừng lại ngoài hiên. Hành khách lao xao gọi nhau lên xe.

Lãm kêu người con gái hầu bàn lại tính tiền.

Trời tiếp tục mưa.

Mưa đổ rùng rùng trên mui xe vỡ thành những hạt bụi trắng xoá. Phía góc phi trường, những bông hoa đỏ nhìn thấy lờ mờ trong bóng mưa, tựa những tin vui chưa rõ. Gió lạnh thổi, những ngọn lá mềm chũu xuống sát chân tường, màu vôi vàng ướt nước sậm thêm một chút. Dưới những tàn cây, buổi chiều đã sắp sửa. Mưa và hơi nước tụ dưới những đám lá dày trông như biến thành khói, màu khói xanh đặc biệt của cao nguyên, từ đó, dường toát ra cùng một lúc, cái lạnh lẽo và sự ẩm cứng, sương khói như tấm áo khoác ngoài của cây cỏ, thung lũng, gió cuốn lướt thướt trên lối đi trải nhựa sâu hút dẫn ra con lộ phía ngoài, các rùng cây đã chìm hẳn vào bóng chiều chỉ còn là những khối xanh đặc. Trong một phút, cả trí óc tôi dường cũng bị thu hút, tan loãng vào khoảng trời nhòa nhạt, ngây ngất bên ngoài đó.

Lãm nói như ra lệnh:

- Thôi đứng dậy, ra xe. Tao phải coi chừng tụi bay hết kỳ hè này chắc chết.

Tôi đứng dậy theo Lãm, bảo:

- Khởi tập làm mẹ già, trông mày cũng giống lắm rồi.

Lãm nói như quát lên:

- Dậy điếu thuốc đi.

Tôi vớt mẩu thuốc ra ngoài hè, cố ý lắng nghe tiếng đóm lửa bị nước mưa làm tắt kêu xèo một tiếng, bảo Lãm:

- Quyền hành vừa thôi chị. Có lúc cần tôi trông nom tôi không thèm ngó mặt chị đâu.

Khôi nói:

- Mỗi người tự xách đồ của mình ra xe. Mau, còn về ngủ.

Lãm hát ngược tóc ra đằng sau, lấy sợi thung buộc túm lại, bảo:

- Chị có khiến Khôi xách hộ đâu mà chưa chị đã phải chối.

Tôi ngó Lãm cười, bảo:

- Con nhỏ, sao mày có cái gáy đẹp quá vậy?

Lãm cầm cái sắc lia về phía tôi. Tôi phải gập người lại tránh.

- Đừng mất công nịnh tao.

Khôi chạy ra xe trước. Hắn chiếm một chỗ ngồi sát cửa sổ xe. Tôi và Lãm ngồi băng phía sau. Các hành khách khác cũng đã lên xe, ngồi vào chỗ. Chỉ còn chờ mấy người lao công buộc những hành lý trên nóc xe, phủ tấm bạt che mưa xong là xe chạy.

Dù mưa vẫn lớn, Lãm không chịu quay kính cửa xe lên. Mưa hát vào mặt lạnh buốt. Gió hát tung đầu tóc. Mưa quất vào mặt đau rát.

Tôi ngả đầu vào vai Lãm. bảo:

- Nhỏ, mày cho tao dựa đầu một tí.

Lãm không nói gì. Nó ngồi ngó ra ngoài cửa xe. Mỗi lúc xe chạy qua một tàng cây thấp nghe như tiếng gió reo vỡ bên ngoài. Rừng cây lướt qua trước mắt không nhận nổi hình thù, chỉ nhìn thấy một màu trắng đục của mưa phủ ngoài một màu xanh. Hỡi núi non, cây cỏ, rét mướt, ta xin chào các mi và xin hẹn ngày mai ta sẽ nhìn rõ mặt, bây giờ ta muốn ngủ đây.

Xe leo núi, đổ dốc, làm nôn nao ruột gan. Tiếng mưa rơi trên thành sắt rào rạt bị gió cuốn nghe như tiếng thác đổ, không khí ướt dính, mùi thơm của Lãm ngửi thấy rõ bên cạnh.

Tôi hỏi Lãm:

- Sắp tới chưa?

Lãm không nói gì, nhưng tôi thấy nó ngọ nguậy.

Một lát tôi mở mắt nhìn, thấy cái gáy của Khôi, tóc trùm xuống cổ áo.

Tôi nhớ có đọc đâu đó một câu, hình như của Huy Cận nói về Xuân Diệu "chàng có cái đuôi tóc như cái cò cái hạc". Đây hẳn là thứ cò hạc của thành phố, thứ cò hạc có lẽ chưa bao giờ soi thấy bóng mình trên đồng ruộng.

Tôi gọi Khôi bảo:

- Này Khôi, để tóc dài làm gì vậy?

Khôi quay lại ngó tôi, rồi hấn lại nhìn thẳng ra đằng trước, nói đủ cho tôi nghe thấy:

- Để chọc những kẻ thích nhìn vào gáy người khác.

Lãm phàn nàn, đi máy bay không sao, ngồi xe hơi một chút khó chịu quá. Tôi ngồi thẳng dậy, dựa lưng ngay ngắn vào thành ghế bảo:

- Mi ghé vào vai ta mà nằm cho đỡ.

Lãm tụt người cho thấp hơn xuống trong chiếc ghế của mình, nhắm mắt, khoanh tay trước ngực. Xe lắc lư làm Lãm đập vào vai tôi mỗi lúc.

Tôi kéo đầu Lãm cho tựa vào vai mình và nói đùa:

- Ngủ đi em, mộng bình thường.

Lắm làm lơ như không nghe cũng hay biết gì. Quãng đường từ phi trường về thành phố cũng khá xa, xe chạy đến sốt ruột vẫn chưa tới. Ở nhiều chỗ, đêm đã bắt đầu xuống. Những mảng bóng tối lem luốc che từng khoảng rừng, sương bay mù trời, khói núi và hơi nước quần tụ trong các thung lũng, gió mỗi lúc thêm lạnh giá.

Tôi hỏi Khôi:

- Máy giờ rồi?

Khôi giơ tay coi đồng hồ bảo:

- Bốn giờ.

- Mới bốn giờ, sao trời như sắp tối?

Khôi hỏi:

- Chị đói bụng rồi à?

- Không. Nhưng tôi buồn ngủ quá.

- Thì mình lên Đà Lạt chỉ để ngủ chứ để làm gì.

- Thế Khôi không có người bạn nào ở trên này, dẫn tụi mình đi chơi à?

- Chị muốn đi đâu tôi dắt đi, việc gì phải nhờ ai.

- Nhưng có bạn vẫn thích hơn chứ.

- Chị lên Đà Lạt bao nhiêu lần rồi?

- Vài lần. Nhưng chưa lần nào được đi hết những chỗ mình thích.

- Chị muốn đi những đâu?

- Thì rừng, núi, thác, đèo, trại cây.

- Tôi có người quen làm ở Sở kiểm lâm. Lên tới nơi, tôi sẽ giới thiệu chị với hắn và nhờ hắn dẫn chị đi.

- Tôi ngại làm quen với người lạ lắm.

- Con trai hay con gái?

- Mỗi người một cách.

- Con gái hay vờ vịt.
- Bạn Khôi có ai giống vịt không?
- Không. Nhưng bạn chị Lãm thì có.

Tôi nghĩ thầm, nhỏ này ghê thật, lạnh và chẳng lép ai điều gì. Tôi gọi chuyện lại với hắn:

- Tôi nghe Lãm nói, Khôi nhiều bạn gái lắm phải không?

Khôi lặng thinh sau câu hỏi của tôi. Có lẽ hắn muốn đo lường xem tôi định nói gì.

Tôi tiếp:

- Cái gì khiến Khôi dễ làm quen với họ?

Khôi đáp:

- Tôi cũng không biết.
- Cái gì khiến họ tin Khôi?
- Có lẽ vì tôi ngay thẳng.

Ngưng một lát, hắn tiếp:

- Dù sao họ cũng chỉ là bạn. Vả lại, khi chị quen một người chị dễ quen thêm một người khác.
- Khôi nói, Khôi ngay thẳng nghĩa là thế nào?
- Nghĩa là tôi sòng phẳng trong trong cách đối xử với bạn hữu mình.
- Tôi vẫn chưa hiểu rõ câu nói của Khôi.
- Nghĩa là điều gì tôi có thể nói ra được thì tôi nói và tôi không nói dối.

Tôi cười bảo:

- Nghĩa là không nói dối nhiều lắm?

Khôi khẽ nghiêng đầu nhìn tôi qua một bên vai rụt thấp của hắn, bảo:

- Tôi biết giới hạn sự thân mật của tôi với người khác.

- Khôi học giỏi không?
- Tôi chưa bao giờ đứng thứ nhì trong lớp.
- Vậy thì Khôi cừ quá rồi còn gì.
- Có lẽ chị hiểu lầm rồi. Tôi chỉ định nói, tôi thường đứng từ thứ ba trở xuống.
- Tôi bao giờ cũng đứng thứ nhất.
- Chị nhất cả về triết nữa phải không?
- Sao Khôi biết?
- Trong cái "thế giới bỏ túi" của chị Lãm, cái gì tôi cũng biết.
- Lãm nó thân với Khôi lắm à?
- Tôi là cố vấn thứ hai của chị ấy.
- Thế cố vấn thứ nhất của nó là ai?
- Chắc chị ấy chưa tìm thấy.

Trong có một lúc nói chuyện, hắn đã làm tôi hồng cảnh mấy lần. Hắn biết giảng bầy tiếng nói của hắn và chờ dịp xập xuống.

Tôi nói:

- Tôi chắc Khôi có thể nhất ở trong lớp.

Hắn đáp:

- Tôi chưa thử cố bao giờ.
- Khôi không thích đứng nhất lớp à ?
- Tôi cũng không biết.
- Lãm nó hay hỏi Khôi về cái gì?
- Về những cái đáng nhẽ chị ấy không cần hỏi.
- Thí dụ?
- Khôi có biết cục tẩy của chị đâu không?

Hắn cố tình chọc cho tôi cười, nhưng hắn không cười. Trong hắn có một cái gì kỳ quặc. Nếu chỉ nghe những điều hắn nói không thôi, người ta sẽ tưởng hắn là người hoạt bát, lanh lẹ, nhưng ngược lại, hắn nói chậm rãi, và biết làm cho tiếng nói của hắn có vẻ ngờ nghệch, có thể tin được. Đó có lẽ là cái hắn gọi là sự thành thật của hắn. Hắn dễ thương nhưng tóc hắn để kỳ quá. Nhưng cứ nhìn mãi vào cái đuôi cò đuôi hạc của hắn, cũng thấy có cái hay hay, ăn nhập với lối nói chuyện hóm hỉnh của hắn. Và cuối cùng người ta sẽ nhận ra, hắn ắt phải như thế, không thể khác. Tất cả người ngợm, tóc tai, mặt mũi hắn, kết hợp một cách nhịp nhàng với nhau thành một sự khó chịu rất dễ thương. Khó chịu trước mắt người khác. Và dễ thương đối với chính hắn. Có khi chính hắn lại khó chịu khi nhìn vào những cái đầu hớt chải gọn gàng của người khác y như người ta nhìn hắn.

Tôi hỏi:

- Sao Khôi không chịu cắt tóc ngắn đi?
- Quái nhỉ, tại sao tôi lại phải cắt đi?
- Dầu sao, Khôi để tóc thế trông cũng kỳ.
- Tôi không làm phiền ai cả. Và tôi chỉ chơi với những người không thấy thế là kỳ.
- Nhưng trông nó có vẻ tác điệu quá.
- Sao chị không nói là trông sốt ruột quá?
- Không. Tôi có cho thế là sốt ruột đâu.
- Vậy chị bận tâm làm gì?
- Tôi muốn hiểu một điều làm tôi thắc mắc vậy thôi.

Khôi quay hẳn người lại nhìn tôi, hỏi:

- Chị biết Lautréamont chứ?
- Sao?
- Ông ta đã ăn một con chuột sống trước mắt mọi người.

- Nhưng ông ấy là Lautrémont ăn con chuột, chứ đâu phải ăn con chuột để trở thành Lautréamont?

- Đúng thế. Nhưng đâu phải chỉ mình ông ta có quyền ăn chuột. Ai muốn ăn thì ăn chứ.

Lãm hích tôi một cái thật mạnh vào mạng sườn, bảo:

- Bộ hết chuyện rồi hay sao mang những chuyện khỉ gió ấy ra nói.

Tôi chọc cho nó điên tiết lên:

- Trong khi các tinh cầu trao đổi ánh sáng, người hãy ngủ đi.

Lãm nhắm mắt trở lại, vênh mặt lên hỏi tôi:

- Mà có biết con sâu đất mê ngấm sao không?

- À, thế ra mà không theo dõi tin tức gì cả. Khi người ta bước chân xuống nguyệt cầu, chiều cao là trái đất đấy.

Lãm bắt chước giọng tôi thường nói với nó:

- Nhỏ, sao mà dóc tở quá vậy?

Xe chạy qua một cánh rừng có những thân cây đổ ngổ ngang. Màu đất đỏ nhìn thấy trên các sườn núi và trong các thung lũng ở những chỗ cỏ chưa lấp kín. Ngày bỗng buồn lạ lùng trong cái vắng không mênh mông của rừng núi, mưa đan thành một tấm lưới mịn màng giăng qua các đỉnh cây và các lũng sâu từ núi này sang núi nọ, những khoảng cách cứ tưởng tượng đủ thấy mỗi cánh chim bay. Chiều như một nỗi hoang mang rộng lớn đang chụp xuống các cánh rừng. Những thân cây trông có vẻ bơ vơ, lạnh lẽo. Hai bên đường đã thấy loáng thoáng nhà cửa, đồn bót. Xe sắp về đến trạm.

Tôi gọi Lãm:

- Dậy đi Lãm, tới nơi rồi.

Lãm mở to mắt ngó ra ngoài cửa sổ xe nói:

- Đâu, còn dóc mà.

- Vớ vẩn, ở đây chỗ nào chả là dóc.

Sơn cúc nở vàng trong các bụi cây hai bên đường như ngỏ lời chào đón. [Hoa như dấu hiệu thân yêu nở ở nơi gần hơi người]. Trên những tấm biển lớn người ta đã đọc thấy những dòng chữ quảng cáo, chào đón du khách của các khách sạn, nhà trọ, thị xã hiện dần ra bằng những nhà cửa.

Khôi nói:

- Chắc chú Quyên sẽ đón chúng mình ở trạm.

Lãm nói:

- Trời xấu, máy bay đến trễ, sợ chú chờ lâu tưởng mình không lên được, bỏ về thì mệt quá.

Nhưng Chú Quyên vẫn còn đợi chúng tôi ở trụ sở hãng hàng không. Xe ngừng lại đúng vào lúc chuông nhà thờ thành phố đổ lễ chiều. Tiếng chuông âm vang trong bầu trời ướt sũng, khu phố loáng thoáng bóng người, ai nấy đều co ro trong những tấm áo mưa, áo rét, tất cả như một lời nhắc nhở các du khách rằng, họ chỉ là những người lạ trong thành phố.

Tôi nhớ lại một câu thơ đã được nghe đọc đâu đó còn sót trong đầu :

*Hãy rung lại tiếng chuông*

*một ngày nào trong quá khứ*

*Có thể em sẽ nghe ra hồn mình*

*còn run rẩy trong từng mỗi thanh âm.*

Lãm gọi:

- Chú Quyên! Chú Quyên!

Chú Quyên ăn mặc sang trọng, đón chúng tôi bằng một chiếc xe hơi đen, mới. Lãm giới thiệu tôi với ông. Trong khi chờ lấy lại hành lý, chú Quyên hỏi thăm chúng tôi về chuyến bay vừa rồi:

- Mưa gió thế này, chắc máy bay làm các cháu mệt lắm ?

Tiếng nói của ông lẫn với tiếng chuyên trò của những người chung quanh đang lục tục xuống xe, nhận lại hành lý. Vài chiếc taxi lượn vòng mời khách. Quang cảnh rộn rịp trong chốc lát và chỉ ở một chỗ, cho thấy rõ cái vắng vẻ của tỉnh lỵ.

Khôi ghé tai tôi bảo:

- Chị có nghe thành phố rung chuông đón chúng ta?

Một trận gió cuốn mưa cuộn tròn lại thành một cây nước giữa đường, ủa tới, cả khu phố dường run rẩy. Trận gió lướt qua, tôi nhìn xuống con dốc trước mặt bảo với Khôi:

- Tôi lạnh quá.

Lãm quay sang hỏi chú Quyên:

- Mới mưa hay mưa lâu rồi hả chú?

Chú Quyên nói :

- Không, trời không mưa dầm đâu mà sợ. Mau lên xe về kéo ước. Có lẽ hôm nay có bão rớt nên mới mưa lớn thế.

Chú Quyên. Tên người đàn ông đội trong tôi một âm vang gì đó. Phải rồi, tên chú tôi đã nghe trong một bản nhạc:

*Vườn xuân có một con đĩ quyên*

*Hót lên hoài ngàn muôn tiếng sầu thảm.*

Đĩ quyên, giống chim của mùa hè. Chú nói, chú mong các cháu sẽ được vui ở nhà chú trong kỳ nghỉ hè này.

Tôi không biết nói gì với chú nên yên lặng.

Khôi nói nhỏ với tôi:

- Chú Quyên góa vợ đã năm sáu năm.

Tôi nhìn xuống con dốc một lần nữa, tự nhiên cảm thấy thật sự xa lạ với tất cả cảnh vật và những người xung quanh. Chú Quyên, Lãm, Khôi, thật ra họ chẳng có liên hệ gì với tôi cả. Họ chỉ là những người quen biết. Họ có những dây liên lạc ruột thịt, còn tôi, tôi chỉ là người ngoài, là khách của gia đình họ.

Trời mưa và lúc xe chạy xuống dốc, tôi nhìn thấy sương mù ủ kín trên mặt hồ, gió từ dưới hồ thổi lên càng lạnh. Những cây anh đào hai bên lề đường trụi lá, trông như đã chết khô, nhưng cỏ và các rùng thông đều xanh tươi. Khu chợ vẫn đông người qua lại. Cảm giác bơ vơ tôi tưởng như đang biến thành sự lạnh lẽo bám trên người. Dĩ nhiên, tôi biết rõ đây chỉ là một chuyến đi chơi của tôi, không có gì quan trọng trong những ngày nghỉ học này, nhưng phải ra khỏi gia đình, ra khỏi mái nhà quen thuộc của mình, nhập hẳn vào một khung cảnh mới, tôi mới nhận ra sự xa lạ của mình đối với đời sống.

Đèn trong các cửa tiệm đã được thắp lên, thắp thoáng sau các tàn cây và các khung cửa trong bóng mưa, làm nhớ nhà, và trong nỗi nhớ nhung, buồn bã tình cờ đó, tôi bỗng nhận ra tôi đã im bật khá

lâu, nhận ra sự thách thức, đe dọa của đời sống khi người ta phải sống một mình.

Ngồi trên xe, Lãm hỏi thăm chú Quyên về công việc làm ăn, về mùa trái cây Đà Lạt, về nhà cửa.

Chú Quyên lúc nào cũng tươi cười trả lời các câu hỏi của Lãm. Lãm hỏi để mà hỏi. Chú Quyên trả lời để mà trả lời, những câu hỏi và trả lời không có gì đáng chú ý. Chú Quyên bảo người tài xế lái xe quanh hồ một vòng cho chúng tôi xem hồ. Hồ nước gió thổi làm thành những đợt sóng lớn. Những chỗ có bóng cây mặt nước trông thẫm lại và những ngấn cây vẽ thành một đường vòng lồi lõm với khoảng trời sáng hơn giữa mặt hồ giống như một mặt gương xín. Xe chạy chậm chậm, tôi nghe cả thân thể chìm đắm trong một một sự vắng vát êm đềm. Trong hồn tôi lúc ấy cũng xôn xao những câu thơ, những chữ, những hình bóng lơ mờ rơi vỡ, tan nát, không thể nhập lại.

*Ôi những ao hồ trên quê hương tôi*

*Như những dấu chân của định mệnh hiện hình dẫm xuống*

Không thấy tôi nói gì, chú Quyên quay lại hỏi:

- Cô Thục đã bắt đầu nhớ nhà rồi sao?

Tôi mỉm cười với ông, nói:

- Không ạ. Tự nhiên cháu thấy lạnh và lười biếng quá.

Khôi ngó tôi trong tấm kính xe bảo:

- Nếu chị Thục chưa muốn về nhà ngay thì xuống xe vào đây thuê thuyền đạp chơi một lát.

Thục ra, tôi đã mệt lắm, muốn về nghỉ, nhưng nghỉ, nhà chẳng phải nhà mình, tôi sẽ phải làm quen với mọi vật dụng xa lạ, từ các lối ra vào, bàn ghế, giường nệm, chỗ tôi ở sẽ như thế nào, có cửa sổ trông xuống vườn hay nhìn ra đồi núi, mặt hồ, những tưởng tượng làm tôi ngần ngại. Nhưng bỏ xe xuống đi chơi trong lúc chân tay mỏi rờn thế này cũng chán, nhất là nghĩ đến lúc về vẫn phải làm tất cả những gì mình đang muốn tránh, nên tôi không biết quyết định thế nào.

Chú Quyên quay lại nhìn chúng tôi, bảo:

- Nếu các cháu thích cứ xuống đi chơi. Nhưng nhớ là tối nay sẽ có một dạ hội nho nhỏ chú muốn đưa các cháu tới dự.

Đây lại cũng là một mối phiền hà nữa. Tôi ít giao thiệp với "thế giới bên ngoài", thành thử còn vụng về trong giao tế. Tôi không biết trong các buổi tiếp tân như thế, người ta cần phải có những cử chỉ, cách ăn nói, đi đứng thế nào cho thích hợp.

Để tiện việc suy nghĩ và chuẩn bị cho buổi tối, tôi nói với Khôi, xin chú Quyên cho xe ngừng lại, tôi muốn tản bộ coi thành phố ngay bây giờ. Chú Quyên vui vẻ bảo xe ngừng lại.

Tôi và Khôi xuống xe. Lăm kêu mệt, muốn về nhà nghỉ. Nó cũng nói không muốn bỏ phí cuộc vui buổi tối.

Chú Quyên nói:

- Các cháu cứ đi quanh quần. lát, chú sẽ cho xe ra đón.

Tôi cảm ơn ông rồi nói:

- Để chúng cháu đi bộ về cũng được ạ. Vì chúng cháu cũng chưa biết đi đâu, xe biết đón ở chỗ nào.

Chú Quyên cười:

- Thành phố có một chút thế này xe chạy quanh một lúc thế nào chẳng gặp.

Khôi nói:

- Chú đừng bận tâm. Chúng cháu sẽ về kịp bữa cơm tối.

Chúng tôi lấy áo mưa khoác lên người và chú Quyên bảo người tài xế dừng xe lại.

Khôi và tôi xuống xe.

Chỉ còn lại tôi với Khôi, tôi cảm thấy thoải mái hơn.

Ngồi mãi trên máy bay và trên xe, bước xuống đất, tôi vẫn còn cảm thấy hơi lao đao.

Khôi hỏi:

- Chi muốn đi chơi phố hay bơi thuyền...

Tôi cười bảo Khôi:

- Cứ đi đi đã. Khôi không mệt chứ?

Khôi không đáp thẳng vào câu hỏi của tôi:

- Mặt chị xanh mét.

Chúng tôi tản bộ quanh hồ. Trời mưa và chiều gần như đã sắp hết hẳn. Nhưng quanh hồ vẫn có những người đội mũ, mặc áo mưa ngồi câu cá. Bây giờ tôi mới nhìn thấy màu thật của nước, cái màu xanh xám như màu đá. Giữa những đám cỏ mọc lan ra ngoài mép nước, tôi nhìn thấy những chùm hoa tím nhỏ, những bông hoa lấm tấm trắng trong đám lá xanh. Khôi lầm lũi đi bên tôi. Hắn móc túi lấy thuốc lá hút. Hắn hỏi tôi, có muốn hút không. Tôi nói, không. Vì cảm thấy nôn nao khó chịu. Khói thuốc Khôi thở ra thơm ngát trong mưa và bị gió hút đi mất liền. Trên những bậc thềm dẫn lên khu khách sạn trên lưng đồi, tôi nhìn thấy những sợi cỏ mọc len trong kẽ đá và sương mù đã bắt đầu buông xuống.

Khôi nói:

- Thôi, trời lạnh quá, đừng đi chơi nữa. Để tôi đưa chị vào nhà thủy tạ uống một ly nước nóng cho ấm.

Tôi ngó Khôi, bảo:

- Được, Khôi muốn cho tôi uống gì cũng được.

Tôi cũng nói tiếp:

- Tôi có muốn đi đâu, Tự nhiên thấy ngại không muốn về nhà chú Quyên.

Khôi hỏi:

- Sao thế?

Tôi nói:

- Chẳng sao cả. Tôi ít khi ra khỏi nhà. Nên chỉ cần sống hơi khác một chút với cách sống trong gia đình đủ làm tôi bối rối.

Khôi nhìn tôi bảo:

- Chị đừng lo. Nhà chú Quyên rộng lắm. Chúng ta sẽ có phòng riêng. Chị muốn sao tùy ý mà.

Tôi nhìn Khôi, bảo:

- Khôi có vẻ được tập cho biết mọi việc nhỉ.

Khôi nói:

- Dù sao, tôi cũng chưa thể nói như thế được.

Trong nhà thủy tạ lúc đó cũng khá đông người, tuy nhiên vẫn còn nhiều bàn trống. Khôi hỏi tôi muốn ra ngoài hiên nhìn hồ hay ngồi trong nhà.

Tôi nói:

- Ra ngoài.

Những ngọn đèn ngoài góc sân không đủ soi sáng cả một hàng hiên dài và chúng tôi ngồi núp ở một bàn kê sát tường như được giấu trong bóng tối. Từ chỗ này, tôi có thể nhìn thấy mưa trên hồ, nhìn thấy những biệt thự bên kia bờ hồ mờ trong ánh điện vàng và mưa. Trời rét đến nỗi, ly nước trà nóng Khôi kê cho tôi, uống đến hớp thứ hai, đã thấy lạnh môi. Vị ngọt của đường, vị chua của chanh, chất chất của trà, thấy rõ từng thứ một trong cái ngùi tanh của từng hớp nước.

Khôi nói:

- Chị định tát cạn Đà Lạt trong một ngày hôm nay sao?

Tôi cười bảo:

- Tôi không mắc bẫy tiếng nói của Khôi nữa đâu.

- Chị muốn dạo phố, ngắm hồ, bơi thuyền, nhìn mưa và tối nay khiêu vũ nữa. Đà Lạt còn gì?

- Không lẽ Đà Lạt của Khôi chỉ có được ngàn ấy thứ thôi sao?

Tôi nói và thấy mỗi gáy nên ngả đầu ra phía sau ghế, ngửa mặt nhìn lên vòm mái hiên tối. Trong bóng đen của buổi chiều đang rút đi hết, màu vôi trắng của mảnh tường trông lam nham. Gió lạnh buốt thổi từng cơn dọc theo mái hiên kéo tới cuối hành lang, tan lẫn vào khoảng không xám đục cắt với cạnh tường dựng nghiêng như một lưỡi dao.

Khôi hỏi:

- Chị đã muốn về chưa?

Tôi nói:

- Muốn về lắm rồi. Nhưng không còn muốn cử động nữa.

Trời bỗng thôi mưa. Những tiếng động rì rào phút chốc dường như chẳng còn sót lại một tiếng nào. Cả mặt hồ chỉ còn những con sóng lăn tăn, trông như một mặt da với những cơn xúc động đang làm cho rung chuyển. Ý nghĩ này làm tôi rùng mình.

Khôi bảo:

- Thôi được. Tôi sẽ chờ tới lúc chị muốn về thì về.

Tôi nhắm mắt nói với Khôi:

- Khôi đã chiều ai như thế bao giờ chưa?

Khôi nói:

- Tôi câu cá rất giỏi. Còn ở đây thế nào cũng có bữa tôi dẫn chị đi câu.

Tôi nói:

- Tôi mà có quyền tôi sẽ cấm không cho ai câu cá trong hồ này.

Khôi cười bảo:

- Chị còn muốn cấm gì nữa không?

Tôi nghe những cơn gió lạnh mơn man trên mặt và có cảm tưởng cả bầu trời êm tĩnh, sạch sẽ, cả bầu trời vừa được rửa bằng cơn mưa, đang thấm xuống trong người.

Tôi nói:

- Tôi sẽ cấm không cho ai đi một mình vào thành phố. Tôi sẽ gửi lời chào tất cả du khách tới Đà Lạt trong bản tin của đài phát thanh thành phố mỗi buổi tối. Và, nếu trong số du khách có một người nào đó nổi tiếng, tôi sẽ mời người đó nói vài tiếng với Đà Lạt trên làn sóng điện. Tôi sẽ có những chương trình nhạc dành riêng cho họ phát vào những giờ nhất định trong đêm khuya.

Khôi nhướng mày, bảo:

- Chị còn muốn bày thêm trò gì nữa không?

Tôi nói trong lúc hai mắt dính lại vì buồn ngủ:

- Và tôi sẽ chúc mọi người ngủ ngon và hạnh phúc.

Khôi giục:

- Trong khi chờ đợi cái ngày dài mỗi mệt đó của chị, chúng ta nên về nhà xem có gì ăn không.

Tôi nói:

- Ước gì tôi được ngồi đây ngủ một giấc.

Khôi bảo:

- Trong những ngày nghỉ ở đây, sẽ có bữa tối tình nguyện ngồi canh cho chị ngủ một lần như thế.

Câu nói của Khôi làm tôi vui thích. Tôi hé mắt nhìn khoảng trời rộng bên ngoài. Trong tưởng tượng, tôi đoán các vì sao chắc đã mọc. Quả thật, trên cao, trên đỉnh những rừng cây đã đen đặc lại, sau

những đám mây đang dần tản mạn đi, trên bầu trời trong veo của đêm, những ngôi sao nhỏ đã long lanh chiếu sáng.

Tôi hát thầm một câu trong trí tưởng:

*Ngồi im nhìn lên vườn sao lấp ló*

*Thấy tình cầu ngã, tưởng là người cũ*

*Là người của xa mờ...*

Người cũ, người xa, người chưa đến, có biết bao nhiêu tên gọi dành sẵn cho một người với cuộc đời trước mặt, bao nhiêu khổ đau, bao nhiêu hạnh phúc, bao nhiêu ước mơ sẽ thành tựu, sẽ dở dang, sẽ rơi rụng, sẽ sa ngã. Ước mơ nào là ước mơ lớn nhất của đời tôi đây?

Tôi hỏi Khôi:

- Có lúc nào Khôi mừng tượng nổi sau này, mình sẽ sống như thế nào ?

Khôi ngồi lệt thõm trong chiếc ghế của hắn, đầu thụt sâu xuống hai vai, đầu bù xù như tổ chim nhưng xén gọn trước vàng trán rộng [mỗi lần nhớ đến bộ tóc của hắn tôi lại tưởng tượng cầm cái kéo trong tay, nhưng thực cũng không biết phải cắt thế nào cho đúng]. Hắn ngồi im như tượng, mặt mũi làm lì.

Khôi nói :

- Có gì rắc rối đâu. Sang năm, nếu cuộc chiến tranh này còn kéo dài, có lẽ tôi sẽ phải đi lính. Cũng có thể tôi sẽ thi đỗ và được đi học tiếp.

- Nếu được đi học nữa Khôi sẽ học gì?

- Học luật, học thuốc, học một cái nghề gì đó.

- Như thế đời sống chỉ là những cuộc triển hạn, thôi à?

- Như bất cứ cái gì người ta có thể gọi nó.

- Khôi có buồn không?

- Tôi nghĩ cũng chẳng nên buồn sớm quá.

- Khôi cũng muốn triển hạn cho nỗi buồn của mình à?

- Tôi mới mười bảy tuổi.
- Tôi sắp mười tám tuổi và phải nghĩ đến tương lai mình.
- Chúc chị may mắn.
- Lời chúc của Khôi làm tôi muốn khóc.
- Khóc làm gì cái không đáng khóc.

Giọng nói tỉnh táo của hắn làm tôi chợt nhớ lại tôi đã đi quá xa trong cơn mơ tưởng của mình. Nhưng quả thật dường như tôi cũng nhận ra có một sự đe dọa nào đó đang bay lượn quanh mình làm tôi hoảng sợ. Tôi muốn nói chuyện với Khôi và nắm lấy những tiếng nói ấy để ra khỏi sự lo sợ vẫn vơ này, như đó là điều không có thật, chỉ là sự lo sợ hão huyền của tôi mà thôi.

Tôi hỏi:

- Trong số các bạn gái của Khôi, Khôi thân với ai nhất?

Tôi nói, không mở mắt nhìn, nhưng tôi biết, hắn đang ngó tôi.

Khôi bảo:

- Tôi chẳng thân với ai cả. Nhưng giá có tôi cũng chẳng làm thế nào nói cho chị hay được. Bởi chị có biết mặt mũi các bạn của tôi ra sao đâu.

Tôi cười một mình:

- Tôi cứ tưởng tượng đó là người bạn đẹp nhất của Khôi.

Tôi nghe tiếng Khôi cười nhỏ, và hắn tiếp:

- Chị có cho là chị đẹp không?
- Chi vậy?
- Để tôi căn cứ vào đây cho chị biết bạn tôi có đẹp không.
- Theo Khôi thì tôi ra sao?
- Chắc cũng đủ để sau này làm phiền một vài người nào đó.
- Chỉ có thể thôi à?
- Chị muốn phải như thế nào nữa?

- Không, tôi làm sao muốn được thế này hay thế khác. Nhưng Khôi chưa trả lời câu hỏi của tôi.

Tôi có đọc được trong sách một câu bà ngoại dạy cháu thế này: "Con đừng động vào chiếc nụ sớm quá. Vì như thế, nó không thành hoa và cũng không kết trái được".

- Vậy, ngoài cái bộ tóc kỳ quặc, Khôi còn nhiều cái ly kỳ nữa?

- Tôi không ngờ bộ tóc của tôi lại làm chị đau lòng đến thế.

- Không. Khôi làm đau lòng mấy bác thợ cạo chứ không phải tôi.

Hắn bật cười thành tiếng. Cái cười làm cho hắn trở nên có một vẻ lạnh lẽo khác thường. Hắn như con chim đang ngái ngủ, chợt đập cánh sáng khoái bay lên. Và tôi chợt nhận ra ở hắn, hình như, chỉ thiếu có một điều: *thời gian*. Hắn chỉ cần có thêm tuổi tác. Tuổi tác sẽ mài rũa móng vuốt cho hắn, và hắn sẽ...

Chúng tôi về nhà chú Quyên lúc mặt hồ đã tối đen. Trên trời cao những cụm mây trắng trôi gần các vì sao, cơn mưa buổi chiều hình như chưa rút đi hẳn. Những đám khói đen vẫn ủ trên các cánh rừng và gió không ngớt thổi tới cái lạnh lẫn hơi nước. Tiếng cá giầy của Khôi gõ trên mặt đá lè đường, khua động trong tôi một nỗi xôn xao, hình như tôi nhớ tới một thành phố, một tuổi thơ, một mặt hồ nào khác, nỗi tiếc thương những mơ ước chưa thành đã mất.

Nhà chú Quyên thực ra là một biệt thự khá lớn, hai tầng, quét vôi hồng. Từ xa người ta đã có thể nhìn thấy màu hồng của những bức tường, các bồn hoa, cây cảnh đằng sau chiếc cửa sắt rộng. Mấy chiếc đèn lồng treo ở hàng hiên như dấu hiệu của sự giàu có, cách biệt.

Đúng như lời Khôi nói, chúng tôi mỗi người đều có phòng riêng. Phòng của tôi ở trên lầu, trông ra mặt hồ. Lãm đưa tôi lên tận chỗ, chỉ dẫn tất cả các cửa ngõ, lối đi, đồ dùng rồi bảo:

- Tắm rửa, thay quần áo, xuống ăn cơm rồi đi chơi.

Lãm ra khỏi phòng, đóng cửa lại cho tôi.

Còn lại một mình với những ngọn đèn bật cháy sáng choang, nhìn bóng mình trong gương, giường nệm, tủ bàn, những kệ sách đầy ắp, vẻ sang trọng của căn phòng làm tôi e ngại.

Tôi tắt bớt mấy ngọn đèn, chỉ để lại một cây có chụp, mở hành lý lấy sẵn quần áo, đi tắm. Nước nóng từ chiếc vòi hoa sen chảy trên người xoa dịu sự mệt mỏi của một ngày. Hơi khói bốc mù mịt. Qua đám khói, tôi nhìn thấy tôi xa lạ, buồn bã, trong tấm gương lớn của phòng tắm. Mỗi người sinh ra có một chỗ sống thật. Người ta không thể thoải mái khi sống không phải chỗ của mình. Cục xà bông màu hồng, trong cái bồn tắm màu xanh, bốn bức tường lát gạch men màu nước biển, ngọn đèn dầu sau tấm kính hoa đục, những tấm khăn trắng treo trên móc, tất cả những thứ đó cho tôi cảm giác vừa êm đềm vừa khiêu khích. Mùi xà bông ngát thơm xông lên mũi, tôi có cảm tưởng như tôi đang bơi trong cái phòng tắm rộng lớn này, đang trôi trong đám khói. Chỗ của tôi là chỗ nào đây mai sau, một cuộc đời nghèo khó hay khá giả, hạnh phúc hay bất hạnh, hết thấy có lẽ tùy thuộc vào may rủi. Tôi dìm mình xuống làn nước ấm cho trôi hết những bọt xà bông bám trên người, hít hà cái mùi vị của chính mình trên một bên vai. Nhan sắc hứa hẹn nhưng da thịt không hứa hẹn gì cả, số phận không hứa hẹn gì cả. Tôi đứng dậy ngửa cổ lấy tấm khăn lông quấn quanh người, thấm khô những giọt nước. Nước nóng làm cho máu chạy nhanh hơn, cả thân xác tôi dường chìm trong một nỗi bồi hồi, e ngại.

Tôi thay xong quần áo, cất dọn những vật dụng mang theo vào trong tủ thì Lãm trở lên gọi tôi xuống ăn cơm. Bữa cơm dọn trên một chiếc bàn dài với những đĩa bát, thức ăn sang trọng.

Chú Quyên nói:

- Nếu trong phòng riêng các cháu còn cần thứ gì, cứ cho chú biết.

Lãm nói:

- Thục đi suốt buổi chiều ở ngoài phố, mệt chết còn gì.

Tôi cười, bảo:

- Khôi đưa tôi vào nhà thủy tạ ngôi uống nước chứ có đi đâu.

Lãm tiếp:

- Thế thì về nhà nằm một lúc có phải hơn không.

Khôi hỏi chú Quyên:

- Chú sẽ ở lại chơi hay chỉ đưa tụi cháu tới đó thôi?

Chú Quyên nói:

- Hôm nay chú sẽ ở lại tới lúc nào các cháu muốn về thì cùng về.

Chú Quyên có bộ râu mép và mái tóc đều đã lốm đốm bạc, nhưng mọi cử chỉ, cách ăn nói của ông còn nhanh nhẹn khác thường. Ông có vẻ một bá tước không được sắc phong.

Sau bữa cơm, chúng tôi trở về phòng riêng lấy thêm áo lạnh, trang điểm lại một chút.

Lãm vào phòng kẻ hộ tôi đôi lông mày.

Ngó mình trong gương sau khi sửa soạn, tôi bảo Lãm:

- Cứ trang điểm mãi có lúc thấy mình trở thành người khác.

Lãm nói:

- Mi đừng quên hôm nay hết là học trò mà là khách dự dạ hội.

Khôi đứng bên ngoài giục chúng tôi ra xe.

Nhìn thấy tôi từ trong phòng bước ra, hắn có vẻ bất ngờ.

Chờ tới lúc xuống cầu thang, đi gần hắn, tôi hỏi:

- Khôi thấy tôi thế nào?

Hắn nói ngay không cần suy nghĩ:

- Tôi thích chị lúc không trang điểm hơn.

Tôi cười bảo:

- Khôi ích kỷ quá.

Lãm nói:

- Mau lên không chú Quyên đợi.

Khôi vẫn mặc bộ quần áo lúc chiều, chỉ thay chiếc chemise bên trong. Áo xộc làm cho hắn dường cao hơn một chút, cà vạt màu nâu sẫm cài thẳng trước ngực, trông hắn già dặn hẳn lên.

Chú Quyên đã ngồi sẵn trên xe, bảo:

- Chúng ta là khách mời từ xa tới, không nên đến trễ.

Lãm vừa bước lên xe vừa nói:

- Chú nhẩy với cháu bài đầu tiên nhé.

Chú Quyên cười:

- Nếu cháu không chê chú già quá, chú sẽ rất hân hạnh mời cháu.

Lãm nhìn ông cũng cười, không nói gì.

Xe chạy qua vài khu phố.

Đà Lạt về đêm đẹp vô cùng trong cái lạnh và vẻ mờ ảo của nó. Trên những ngọn thông nhìn nghiêng, những hạt mưa buổi chiều chưa khô hết, lóng lánh trong ánh sao, kéo dài như một dải lụa. Nhưng cũng có thể đó chỉ là mặt bóng của những cành lá. Kính xe được hạ thấp, tôi ngửi thấy mùi nhựa thông thơm ngát trong gió lẫn với mùi phấn đánh mặt, mùi sáp môi và nước hoa tôi và Lãm dùng.

Xe chạy vào một biệt thự có con đường lát đá uốn cong khá dài, hai bên cây cối tươi tốt. Sân biệt thự có những bụi hoa nhiều màu nở đầy bông.

Chúng tôi được đón tiếp ngay ở ngoài thềm.

Hai vợ chồng chủ nhân đều còn trẻ, rất đẹp đôi, y phục lịch sự, trang trọng.

Chú Quyền giới thiệu chúng tôi với họ.

Người chồng nghiêng mình chào chúng tôi, bắt tay chú Quyền và Khôi.

Người đàn bà nắm tay tôi và Lãm đưa vào trong nhà.

Bà nói:

- Bụi hồng bạch trước thềm nhà tôi sớm nay bói được mấy bông đẹp quá. Không ngờ đó là điều báo chúng tôi sẽ được tiếp khách quý.

Lãm đáp lại bằng một câu không kém kiểu cách:

- Vâng, chúng cháu cũng vừa nhìn thấy khóm hoa tuyệt đẹp bên ngoài. Nếu không nghĩ đó là lời chúc tụng bác, chắc chúng cháu không dám vào.

Người đàn bà cười ròn, có vẻ ửng ý lối nói chuyện của Lãm.

Tôi thầm nghĩ, đó là thứ ngôn ngữ tôi không bao giờ học được, và dù có học được, chắc cũng không bao giờ dùng được.

Người đàn bà nói tiếp:

- Vậy lát nữa tôi sẽ hái biếu các cô mấy bông hoa đẹp nhất trong đám để cảm ơn lời khen tặng của cô.

Giọng bà trong sáng, có vẻ một người thích vui đùa, yêu đời.

Tiếng nhạc nghe thấy cùng một lúc với mấy tấm kính hắt lò mờ bóng người qua lại.

Những ánh đèn dầu sâu trong bóng tối, những tiếng đàn trầm làm cho cả cái hành lang dài dường như rung lên và tôi nghe tim mình rộn một nhịp xa lạ.

Vâng, những cuộc vui chơi thế này còn xa lạ đối với tôi. Lọt vào đó, tôi có cảm tưởng ra khỏi giờ ra chơi của mình. Tôi bắt đầu vào một cuộc chơi tôi chưa hề biết luật lệ. Thật tiện khi người ta đã nghĩ ra cách giấu các cuộc chơi như thế trong bóng tối. Ánh sáng tù mù của những ngọn đèn không đủ để nhìn rõ một người nào trong phòng. Nhờ vậy tôi cũng đỡ bối rối. Chúng tôi được đưa đến ngồi quanh một chiếc bàn thấp trong góc phòng. Nữ chủ nhân giới thiệu tôi với các con bà. Họ cũng cỡ tuổi chúng tôi.

Những lời chào hỏi khách sáo lại diễn ra. Sau đó ai về chỗ nấy. Cuộc vui được tổ chức nhân dịp sinh nhật một trong số những người con của chủ nhân và cũng để mừng họ về đây nghỉ hè. Trà. Nước ngọt. Rượu nhẹ. Bánh. Trái. Những bài hát êm ái, ngọt ngào trong căn phòng kín, quán quýt bay vờn trong hương thơm của cửa sơn phấn. Đêm lạnh cái lạnh của đêm, cái lạnh của mưa, cái lạnh của những người ngồi một mình, nỗi bơ vơ dịu dàng của một đời sống còn nguyên vẹn, của nỗi vui bừng trong giọt rượu hiếm hoi thấm trên lưỡi chút vị gay gắt.

Khôi hỏi tôi có muốn nhảy một bài không?

Tôi nói:

- Tôi nhảy dở lắm.

Khôi kéo tôi đứng dậy, bảo:

- Không sao, chị nhảy với tôi chứ có với ai đâu mà sợ.

Tôi nhảy vụng về lúc đầu, nhưng lát sau, chân cũng không còn bị vướng víu nữa.

Tôi nói:

- Đây là lần thứ nhất trong đời tôi nhảy với một người con trai.

Khôi nói:

- Thế thì tôi hân hạnh quá.

Một thanh niên cầm micro hát một tình khúc quen thuộc, nói đến những nỗi vui buồn của tình.

Tôi chưa biết gì về cả nỗi vui lẫn nỗi buồn đó. Nhưng hình như tôi hiểu được, tôi đoán được, những lời nói dối để nói thật, những lời nói thật để nói dối.

Tôi không tìm thấy thú vui trong cái trò chơi mới này. Tôi bảo Khôi đưa tôi ra ngoài sân một chút cho thoải mái.

Đêm. Trăng chỉ có một mảnh nhưng cũng đủ tạo một làn ánh sáng mỏng chiếu trên khu vườn. Những ngọn cây rậm rạp như được tráng một lớp dạ quang. Cả khu vườn trông âm u trong một vẻ thướt tha, mềm mại.

Gió thổi từ các cánh rừng thông bên kia hồ đem theo những đám sương trông tưởng như có thể nắm giữ được.

Tiếng nhạc bây giờ, nghe thấy ở sau lưng, được bưng kín bằng những cánh cửa kính, nặng như vọng qua một mặt nước. Bỗng dưng tôi cảm thấy buồn, chân tay rời mõi. Hình như cho đến lúc này tôi mới mõi mết, cái mõi mết của chuyến đi. Nhưng sâu xa hơn, hình như tôi vừa nhận ra một vẻ gì đó của cái đời sống tôi vừa muốn gia nhập, từ trong đó, toát ra một sự từ chối. Bản chất tôi không thích hợp với một đời sống như thế, hay quả thật đời sống đã chứa sẵn sự từ chối đối với một số người đó [giống như sự từ chối của cơ thể được ghép tim mà tôi đã đọc trong các báo?].

Và tự nhiên tôi thấy sợ.

Khôi hút thuốc.

Tôi yên lặng nhìn đốm lửa cháy đỏ trong tay anh.

Khôi nhảy lên ngồi trên thành bức tường thấp ngăn sân với khu vườn.

Tôi cũng ngồi xuống chiếc ghế đu treo bên cạnh.

Tôi đẩy khẽ chiếc đu và nghe thân thể lao đao theo nhịp của hai sợi giây treo đưa đẩy.

Tôi hỏi:

- Khôi có hay dự các buổi họp mặt thế này không?

Khôi cúi xuống nhìn tôi, yên lặng một lúc lát, bảo:

- Chị không thích không khí đó à?

Tôi nói:

- Có lẽ tại tôi bị mệt. Cũng có thể tại tôi không quen với lối sống ấy.

Khôi hỏi:

- Chị có muốn đi quanh một vòng trong vườn không?

Tôi đứng dậy, bảo:

- Đi.

Chúng tôi đi lại mé hiên bên trái, từ đó có những bậc thềm dẫn xuống dưới vườn. Đêm, cây cỏ bình yên, xanh cái màu xanh huyền hoặc của trăng sao và sắc lá. Những viên sỏi tròn dưới chân reo lạo xạo. Những đóa hoa nở tung cánh trắng phảng phất thơm. Tôi cũng nghe da thịt gợn lên trong gió rét và tiếng thông reo vi vút lẫn khuất trên lưng chừng cao. Chính lúc đó tôi cũng nhận ra sự ít nói của Khôi. Sự ít nói của một người ở vào tuổi ấy không đáng ngạc nhiên sao?

Tôi nhìn bóng hắt in bên cạnh bóng mình trên lối đi tối khuất dưới những lùm cây và thỉnh thoảng hiện ra rõ ràng dưới bầu trời sáng đục.

Khu vườn rộng, chỉ còn cách mặt hồ bên ngoài một bãi cỏ xanh, những lá cỏ đã ướt sương. Tôi cũng không biết mình còn muốn tiếp tục đi dạo nữa không. Tôi đi như một cử động tự nhiên. Trăng dường nhập hẳn vào xương tủy làm cho người ngất ngư.

Đến ven hồ, chúng tôi dừng lại.

Tôi thấy Khôi cúi nhặt một hòn đá ném xuống hồ. Mặt nước như một tấm gương xao động hắt lên những tia sáng xanh.

Tôi chẳng còn nghe thấy tiếng nhạc trong nhà vọng ra nữa. Chỉ còn tiếng sóng nước róc rách dưới chân, tiếng gió căng trên mặt nước, tiếng những con cá đớp trắng, và tôi lịm cả người đi trong cái vắng vẻ, mung lung kỳ ảo này.

Trong lúc tôi tưởng như chính mình không thể đứng vững được nữa đó, tôi thấy Khôi nắm lấy hai vai tôi và cúi xuống nhìn thẳng vào mặt tôi.

Trên mô đất, trông hấn lênh khênh như một chiếc bóng tay chân dài nghều.

Tôi muốn nhìn cho rõ mặt hấn, nhưng hai mắt tôi không thể xua hết được bóng tối. Tôi chỉ nhìn thấy một cái bóng đen nặng trĩu đang cúi sát xuống mặt tôi. Tôi né sang một bên vừa kịp tránh khuôn mặt hấn áp xuống. Mặt Khôi rớt xuống vai tôi và tôi có cảm tưởng như ngàn con sóng dưới mặt hồ đang lùa cả vào dưới chân. Trong giây phút, tôi như bị một tia điện giật, tối tăm mặt mũi.

Tôi gọi:

- Khôi! Khôi!

Tôi vừa van xin vừa dõ dành hấn. Tôi cũng muốn xóa lấp cái cử chỉ vừa rồi của hấn để nó đừng hiện ra một ý nghĩa nào rõ rệt. Những sợi tóc của Khôi làm gợn một bên má tôi, cái mái tóc "kỳ cục" của hấn. Và, nghĩ ra được hai tiếng *kỳ cục* đó, tôi biết rằng tôi đã được cứu thoát, tôi đã tỉnh lại và tôi có thể vui đùa với hấn.

Tôi nói:

- Thôi, Khôi đưa tôi vào trong nhà đi.

Khôi vẫn giữ chặt hai vai tôi. Hấn ngó thẳng vào hai mắt tôi.

Trong đêm tối, một lần nữa tôi lại có cảm tưởng như cái bóng đen của hấn đè nặng lên tôi.

Khôi hỏi tôi:

- Chưa ai hôn chị bao giờ sao?

Câu hỏi của Khôi làm tôi nóng mặt.

Nhưng tôi chỉ nói một câu nhẹ nhàng:

- Khôi hỏi kỳ quá.

Chúng tôi trở vào nhà, trở lại cái lối đi có những viên sỏi rạo rạo dưới chân. Nghe gió thổi qua khu vườn, tôi có cảm tưởng nó cũng cuốn dùm đi những bóng tối đang phủ kín trong lòng.

Lãm vẫn ngồi ở góc bàn cũ. Nhìn thấy chúng tôi Lãm hỏi:

- Đi đâu mất tiêu vậy?

Tôi nói:

- Ra vườn.

Lãm cười. Nó có vẻ biết rõ Khôi hơn tôi, hẳn thế.

Lãm nói:

- Không sao chứ?

Tôi bảo:

- Không sao.

Chú Quyên chắc ngồi trò chuyện với các chủ nhân ở đâu đó, trở lại bàn hỏi:

- Các cháu đã muốn về chưa?

Lãm nói:

- Cháu muốn ở lại chừng nửa tiếng nữa.

Câu trả lời rành mạch của Lãm làm tôi bàng khuâng. Lúc nào nó cũng nhìn thấy việc làm của nó một cách rõ ràng. Mọi việc đối với nó đều giản dị. Nó biết nó muốn gì. Và nó cũng biết nó không thích cái gì. Riêng tôi, tôi không lẫn lộn hai điều đó, nhưng cả hai chẳng bao giờ hiện đến với tôi một cách dứt khoát cả. Tôi không có một ước muốn nào rõ rệt. Mơ ước đối với tôi giống như một trái cây còn nguyên vỏ, có thể tôi biết bên trong có những gì, nhưng cái biết của

tôi chỉ là dự đoán. Phải nhìn thấy tận mắt. Phải tự tay bóc vỏ. Phải được nếm mùi vị cái "trái đời" gay gắt đó. Nhưng cơ hội của tôi chưa đến. Trái chưa đủ chín. Có phải mỗi đời người chỉ là những cơ hội của người đó? Cơ hội xấu và tốt, may mắn và rủi ro. Và còn những gì nữa?

Tôi không nhảy với Khôi nữa. Tôi nhảy với chú Quyên một bài mặc dầu tôi không thích. Nhưng có sao đâu. Tôi vẫn có thể vui chơi cái trò chơi kỳ quặc này. Trong lúc nhảy, chú Quyên hỏi tôi về việc học hành, về những mơ ước mai sau, về khí hậu Đà Lạt, về dự định của tôi sẽ ở lại Đà Lạt chơi trong bao lâu. Chú nói chuyện với tôi như với một người lớn. Tôi biết chú không biết cách nói chuyện với trẻ con vì chú không có con.

Tiếng nói của chú có một vẻ lạnh lẽo khác với tiếng nói tôi đã nghe thấy lúc buổi chiều. Hình như bề ngoài của chú chỉ là cái vỏ. Tôi nhớ đến một mẫu chuyện đã đọc được đâu đó, nói về một nhạc sĩ hồ cầm. Ông đã gần bảy chục và vừa cưới một cô vợ trẻ. Ký giả có người đùa nghịch hỏi thăm về mái tóc bạc của ông. Ông ta bảo: "Đừng thấy mái nhà phủ tuyết mà tưởng ở bên trong không có lò sưởi". Chuyện nhớ lại làm tôi buồn cười.

Chú Quyên hỏi:

- Cô cười gì thế?

Tôi nói:

- Cháu vừa nghĩ có lẽ chú ở Đà Lạt lâu quá nên cái lạnh đã thấm cả vào tiếng nói của chú.

Ông cười, bảo:

- Ấy là tôi đã mỗi ngày phải sưởi lại nó bằng vài ly rượu mạnh rồi đó.

Tôi nói:

- Cháu cũng thấy chú hình như mỗi lúc một đổi khác.

Chú Quyên bảo:

- Thế hả ? Rồi cô sẽ biết thêm một điều này nữa: tuổi tác dạy người ta cách đổi màu như kỳ nhông vậy.

Sau buổi dạ vũ, về nhà, chú Quyên còn rót mời chúng tôi, mỗi đứa một ly rượu nhỏ nữa trước khi đi ngủ. Khôi ngồi thụt đầu trong trong chiếc ghế bành của hắn, như thói quen, nhắm mắt không nói gì.

Chú Quyên hỏi Lãm có vui lúc buổi tối không?

Lãm nói, cháu nhẩy lu bù và bây giờ cháu buồn ngủ quá.

Trông ông chừng chạc, bề thế, rõ ra một người giàu có. Nhưng không biết có phải vì tưởng tượng mà tôi vẫn thấy quanh ông một sự lạnh lẽo, trơ trọi của một người thiếu thốn một cái gì đó, tuổi già, một người bạn đời đã chết.

Một người bạn đời chết đi, điều đó có thể khiến người ta trở thành kẻ mất bóng hay luôn mang trên mình cái bóng của người đã mất? Có một sự gì đó không ổn đối với một người góa thật.

Khuya trở về phòng, thay quần áo xong, đứng bên cửa sổ nhìn xuống xuống khu vườn, trông ra mặt hồ trắng ngần sương khói và ánh trăng, tự nhiên tôi lại thấy buồn. Trở vào giường nằm, tôi nghĩ đến Khôi và vụ thoát hiểm vừa rồi, lòng áy náy, nhưng sự mệt nhọc suốt từ sáng giúp tôi ngủ một giấc không mộng mị tới sáng.

Tôi thức dậy lúc mặt trời còn ủ kín trong sương. Trên những ngọn lá non, ánh sáng ấm áp của những tia nắng đầu tiên, chiếu qua màn sương, tựa trong suốt. Những tiếng chim sâu kêu liếp chiếp dưới vườn vọng vào tận trong giường. Trời xanh không gợn một áng mây nhìn thấy sau những rặng núi xa. Mùa hè cao nguyên có thể cảm thấy trong mùi lá cây bị nắng hơi nóng, mùi đất ẩm, mùi của những bông hoa đã héo rụng. Tôi trở dậy, đánh răng, rửa mặt, xuống nhà ăn sáng. Sau đó, chú Quyên đi đến hăng của ông. Tôi, Lãm và Khôi ra phố chơi. Chúng tôi thực hiện tất cả những ý muốn đã định từ trước, dạo phố, leo núi, cưỡi ngựa, bơi thuyền. Trong những ngày kế tiếp, Khôi còn dẫn tôi đi thăm các vườn trái cây, ăn mận và dâu hái tại chỗ. Đó là lần thứ nhất tôi nhìn thấy những cây dâu. Trong đám lá xanh bò lan sát mặt đất, những trái dâu chín đỏ trông quyến rũ lạ lùng.

Khôi bảo:

- Coi chừng thuốc sát trùng. Ăn vào đau bụng chết.

Lãm nói:

- Không sao. Có lẽ mình cũng nên sát trùng tận ruột một lần.

Những trái mận non đáng ngắt. Nhưng thích thú là bứt từ trên cành xuống bỏ vào miệng.

Tôi cũng nói đùa với Khôi:

- Nụ hoa không đụng tới của Khôi, đôi khi cũng chỉ kết thành những trái đáng chát này thôi.

Đứng trên sườn núi nhìn xuống những rừng thông, những vườn cây trái xanh mướt, tôi tưởng chừng như mùa xuân ẩn nấp đâu đó chỉ cần một ngày, một trận gió lướt qua, sẽ hiện ra bằng những búp nõn, hoa nụ.

Có những buổi trưa chúng tôi không về nhà, rủ nhau đi ăn tiệm, lang thang trong các khu phố, vào quán ngồi uống cà phê. Ở Đà Lạt có sự sung sướng nhất là hình như thời tiết làm cho người ta không biết mệt. Không khí trở thành một thứ mật bổ dưỡng, chúng tôi đã

bơi trong biển mật đó. Có những buổi chiều, mặt trời vàng chiếu trên các cánh rừng xa, trông tưởng như tất cả lá đều biến thành hoa. Cũng có hôm trời chuyển mưa bất chợt, những cơn mưa làm cho trời thấp xuống, chúng tôi đạp thuyền vội vàng vào bờ, nhưng có khi ngồi chán chê trong quán, vẫn chưa thấy mưa.

Mặt hồ như tấm gương soi nhan sắc Đà Lạt. Trong những cơn giông muện màng của những ngày thời tiết biến chuyển đột ngột đó, Đà Lạt trông xanh xao, và chúng tôi tha hồ nô giỡn trên các quãng đường vắng vẻ.

Khôi cũng giữ đúng lời hứa, ngồi canh cho tôi ngủ một giấc ngoài hiên nhà thủy tạ. Đó là buổi chiều, không, đúng hơn, một hoàng hôn, mặt trời đã lặn từ lúc nào khi chiều chưa hết, và tôi có cảm tưởng bao nhiêu hương mật của đêm đã quần tụ dưới những đám mây đen đang sa trên các đỉnh núi, mật và hương thơm đầy trong nếp áo. Tôi ngủ. Tôi đã cố ngủ trong khi hai tai vẫn muốn dỏng lên nghe những tiếng gió thổi từ mặt hồ lên, hút qua khe những sợi giây đan ghế và nghe những tiếng rì rào từ cánh rừng đâu đó, đang cùng với bóng đêm bủa xuống vây kín thành phố, giống như một tấm màn buông trên chiếc nôi.

Tôi sung sướng trong tưởng tượng của mình và còn được ru bằng tiếng hát khẽ của Khôi ở bên cạnh :

*Em có biết một ngày  
Mặt trời không mọc ở phía đông  
Không lặn ở phía tây?  
Nhưng làm gì có một ngày như thế.  
Tôi chỉ nhớ một ngày  
Người yêu đầu của tôi đã chết.*

Một bài hát tôi chưa từng nghe ai hát, trong bóng tối nhòe nhoẹt, trong giấc ngủ không đến hẳn, nghe âm vang như từ một cõi xa xôi nào, từ một cõi mơ. Có phải có những giấc mơ không cần ngủ?

Tôi hỏi:

- Bài Khôi hát đó của ai vậy?

Khôi không trả lời thẳng câu hỏi của tôi.

Hắn hỏi lại tôi:

- Chị có biết một cây cầu nào chưa ai đi qua?
- Có. Cầu vòng?
- Chị có biết cánh đồng nào người ta trồng một thứ cây không mọc?
- Có. Cánh đồng xương cốt.
- Chị có biết đêm ở nơi nào không có bóng tối?
- Đêm của những người mù, phải không?

Khôi cười bảo tôi:

- Đó là những gì tôi muốn viết thành những bài hát của tôi.

Tôi bảo Khôi:

- Sao Khôi không hát hết cho tôi nghe một bài?
- Đó là những bài hát chưa thành hình thù rõ rệt của tôi. Tôi chưa hát cho ai nghe bao giờ. Những gì chị vừa nghe là những câu thứ nhất.

Tôi hỏi:

- Tại sao Khôi không viết cho xong?
- Vì tôi thấy nó không được hạnh phúc.

Tôi nghe Khôi nói và tôi xúc động. Có lẽ Khôi có thể trở thành một người viết ca khúc có tài. Có lẽ chúng tôi không được hạnh phúc.

Lúc đó trăng đã lên. Trăng sau những ngày mưa vẫn xanh biếc như thuở nào. Trăng mà tôi biết có người đã dẫm lên trên đó. Sau những đám mây đen, ánh sáng trông buồn rĩ rượi.

Khôi cũng nằm im không nói gì nữa.

Chúng tôi nhìn nhau qua khe hở của cửa những sợi dây đan chiếc ghế mình đang nằm.

Tôi nói với Khôi:

- Nghe sóng vỗ dưới chân hết như mình đang nằm trên một boong tàu vậy.

Khôi hỏi:

- Chị có thích bỏ đi xa không?
- Chưa bao giờ tôi nghĩ đến điều đó cả.
- Bữa cơm chiều nay chú Quyên lại mất công chờ mình.
- Đã có bé Lãm ngoan ngoãn của chúng ta đại diện rồi.
- Còn bao nhiêu ngày nữa chúng ta sẽ trở về Sài Gòn?
- Một tuần.
- Tôi cũng bắt đầu thấy chán Đà Lạt rồi.
- Chị không vui trong kỳ hè này sao?
- Thì cũng chỉ như một giờ ra chơi.
- Chúng ta sẽ gặp lại nhau chứ?
- Bao giờ?
- Một năm. Hai năm. Ngày trở về Sài Gòn. Tôi không hẹn với Khôi, nhưng nếu Khôi muốn gặp lại tôi không có gì khó.
- Khó chứ. Bởi vì chị không hẹn nên tôi không có cơ.
- Khôi không tạo ra cơ một mình được à?
- Tưởng tượng bây giờ nên dành cho con gái.
- Thế con trai làm gì?
- Chờ.
- Khôi muốn tôi hứa hẹn với Khôi gì bây giờ?
- Chị hẹn chứ đừng hứa.
- Khôi sẽ hát cho tôi nghe một lần bài hát của Khôi khi Khôi viết xong nhé?
- Nhưng... nếu tôi không viết được?
- Thì Khôi hãy cho tôi hay là Khôi không viết được.
- Tại sao lại những bài hát?

- Chỉ là cái cơ Khôi muốn tôi nói với Khôi thôi mà.
- Có lẽ sẽ khó khăn. Kỳ hè này là cơ hội tốt nhất, nhưng chúng ta đã chẳng làm nên trò trống gì.
- Bởi vì tôi chưa muốn gây ra một chuyện nào cả.
- Trở lại Sài Gòn sẽ chẳng có dịp nào tôi được ngồi với Thực thế này nữa.
- Bây giờ Khôi gọi tôi bằng tên trống không thế à?
- Tôi còn muốn đổi cách gọi chị một lần nữa.
- Khôi có thể gọi tôi thế nào cũng được. Nhưng tôi không thay đổi nhanh chóng.
- Tại sao chị khó khăn quá thế?
- Khôi không cho là phải à?

Chúng tôi nói chuyện với nhau, ném trả những lời đối đáp, và một lát sau tôi cảm thấy choáng váng. Hình như tâm não tôi chùng hẳn xuống trong sự loãng nhạt, buồn bã. Tách nước lạnh ngắt trong tay, tôi cầm lên nhưng không uống. Tôi cũng chẳng muốn đổi một tách nước mới. Đêm xuống từ bao giờ, sao lấp lánh trên cao, tiếng sóng nước vỗ dưới hồ trở thành nhịp đưa đẩy, tách nước muốn rớt khỏi tay, tôi đặt lại vào trong chiếc đĩa nhỏ, ánh sao gợn trên mặt vàng của tách trà. Tất cả cái ảm lạnh của cao nguyên len lỏi trong những đám sương gió cuốn bay lướt thướt. Đêm trên những rừng thông bắt đầu đen sẫm lại, tiếng reo xào xạc thổi tới từng hồi lẫn với tiếng chuông nhà thờ làm rung cả ngực [hồi chuông giống như ngày tôi đặt chân xuống Đà Lạt], những tiếng chuông bây giờ đã vương vất nổi nhớ nhung, đã chứa trong nó một quá khứ ngăn ngủi, những tiếng chuông có lẽ sẽ có lúc tôi nhớ lại một ngày nào đó khi trở về Sài Gòn.

Khôi bảo:

- Chị muốn ăn cơm nhà hay cơm tiệm?

Tôi nói:

- Tùy Khôi.

Đi trong đêm Đà Lạt là đi trong hơi thở của núi rừng. Những cây anh đào vươn các cành trơ trụi trong sương, mùa hoa còn lâu lắm mới tới.

Chúng tôi leo dốc lên phía chợ vào một tiệm ăn. Khôi chiều chuộng tôi trong bữa ăn. Trong căn phòng kín, nhìn sâu qua những tấm kính chắn, bên ngoài trời đen thấp thoáng ánh đèn vàng rọi trên những vỉa hè sạch sẽ. Trời lạnh cóng, những lá xà lách và cà chua ăn lạnh miệng. Quán vắng người, chỉ loáng thoáng một vài thực khách ngoại quốc. Một người đàn bà tóc vàng ngồi hút thuốc lá, nói chuyện luôn miệng với người đàn ông ngồi đối diện, tôi đoán chừng họ là những người Pháp. Giữa bữa ăn, chúng tôi trông thấy Lãm đi qua ngoài cửa kính. Lãm giơ tay vẫy chúng tôi trước khi đi khuất.

Tôi nói với Khôi:

- Chúng mình bỏ cơm nhà hoài, chú Quyên la chết.

Khôi nói:

- Không đâu. Ông đã quen với lối sống ấy quá rồi.

Tôi ngó Khôi và thấy hắn trở lại vẻ làm lì cũ. Hai mắt Khôi cúi nhìn đĩa thức ăn làm cho cái quầng mắt trũng thêm xuống.

Tôi nói:

- Cứ kể làm những người khách lạ trong một thành phố cũng thích.

Khôi hỏi:

- Chị uống trà nữa không?

- Tôi bắt đầu sốt ruột vì trà của Khôi rồi.

Tuy nhiên chúng tôi vẫn kêu một tách trà nóng.

Khôi bỏ đường, vắt chanh vào tách cho tôi.

Tôi hỏi Khôi:

- Tại sao trong bài hát thứ nhất của Khôi, Khôi đã nói đến người chết?

Khôi nhìn tôi, hai mắt đăm đăm làm tôi sợ.

Khôi nói:

- Sửa soạn đi về. Sắp tới giờ giới nghiêm rồi

Chúng tôi ra khỏi quán. Đường phố đã vắng, chỉ còn những người dọn hàng ở chợ về muộn, một vài người ngoại quốc và những cặp trai gái cũng đang trên đường trở về nhà đi trên các ngã đường ở phía xa. Chúng tôi đi bộ về nhà.

Gió kéo lướt trên các lối đi thổi vào chân. Mặt hồ lúc ấy lao xao những đợt sóng vàng chói ánh trắng và sương mù phủ kín trên những cành thông nhìn thấy ngang tầm mắt dưới cuối dốc.

Những ngày nghỉ học của chúng tôi sắp chấm dứt. Đà Lạt nhỏ bé, thơ mộng, chẳng làm mới thêm những ngày sau cùng của chúng tôi. Vẫn những cuộc dạo phố, đi xem suối, các vườn trái cây, vườn trồng hoa, những buổi chiều, những buổi sáng vui chơi trong các hàng quán, những câu chuyện nói với Khôi, những cuộc nói chuyện tay ba với Lãm, những hôm chú Quyên đi nhật chúng tôi từng đưa một về nhà ăn cơm. Một tháng sống ra ngoài lẽ lỏi một chút.

Chúng tôi chỉ còn một ngày hôm nay nữa, mai sẽ về Sài Gòn, bắt đầu lại những kỷ luật cũ.

Chú Quyên bảo:

- Các cháu nhất định về à?

Lãm nói:

- Cháu hết muốn tập chịu cái lạnh ở đây một mình rồi.

Chú Quyên cười:

- Vậy thì bao giờ có người chịu rét chung, cháu cứ lên đây, chú sẽ cho ở nhờ.

Chú Quyên cũng nói, tôi có nét phẳng phất giống người đàn bà đã chết của ông, giống người đàn bà đó khi còn trẻ, giống đứa con gái ông bà đã không sinh ra được. Ông cũng nói đã cảm thấy buồn chán mỗi buổi sáng thức dậy, ban đêm thui thủi trở về nhà, những bữa ăn, những ly rượu uống một mình trong cái lạnh lẽo của Đà Lạt, chắc sẽ khiến ông già mau hơn nữa. Tôi không biết ông nói đùa hay nói thật khi ông ngỏ ý muốn xin tôi làm con nuôi. Tôi quá trẻ để trở thành vợ kế ông, nhưng lại quá già để làm con nuôi ông. Tại sao, cái ý muốn kỳ cục đó ?

Buổi sáng chúng tôi ra phi trường ông đã tự lái xe đưa chúng tôi đi.

Ông cũng ghé qua chợ mua cho Lãm và tôi mỗi đứa một bó hoa hồng và một giỏ trái cây. Đi qua những quầy bán hoa trái, là lúc tôi muốn ở lại Đà Lạt. Cái không khí rét lạnh sớm mai, mấy bụi thềm lấm tấm ướt nước, nước rớt ra từ những bó hoa lớn được mang từ các xe tải vào chất trong các vựa để bày bán, có thể đó chỉ là những

hạt sương đọng lúc đêm khuya. Những trái cây cầm mát tay. Học trò tấp nập đi mua sắm những thứ cần dùng cho niên học tới. Những chiếc áo đủ màu bay tung trong gió. Tôi thở cái hơi thở của hồ nước sáng cái ánh sáng âm u của một ngày vừa rạng trong sương.

Chú Quyên hỏi:

- Còn ai muốn mua gì nữa không?

Lãm nói:

- Cháu chỉ còn muốn mua lại những ngày hè.

Chú Quyên chia những gói đồ để cho chúng tôi cầm ra xe.

Ông vừa cười vừa bảo:

- Chú cũng đang muốn bán lại tuổi già của chú đây. Nhưng có lẽ tại chú quá giàu nên không ai có đủ tiền để mua.

Tôi cười hỏi nhỏ Khôi:

- Sao không thấy Khôi nói gì từ sáng tới giờ?

Khôi nhìn tôi, bảo:

- Sáng nay chị không chải đầu à?

- Tôi lười quá.

Chú Quyên quay sang bảo tôi:

- Hãy lên trên này học Chính Trị Kinh Doanh.

- Sao vậy chú?

- Sau này cô sẽ dễ giải quyết những công việc bất ngờ hơn học văn chương.

Tôi cười bảo:

Xe chạy lên phi trường khi những tia nắng đầu tiên chiếu lên trên các lè đường, nhưng ở nhiều quãng rừng nắng đã chói chang. Những cánh rừng đan xuyên nhau nhìn qua cửa xe ở những khúc quẹo. Đà Lạt lùi xa dần ở phía sau. Rừng bây giờ vàng óng.

Chú Quyên nói:

- Trời tốt. Các cháu đi máy bay khỏi sợ.

Chú thả chúng tôi ở phi cảng, trở lại Đà Lạt ngay sau đó. Tôi ngỏ lời cảm ơn ông một lần nữa về những ngày vừa qua. Ông chúc chúng tôi sẽ thi đỗ và hãy nghĩ tới việc lên học trên Đà Lạt, trước khi cho xe chạy.

Chúng tôi làm các thủ tục giấy tờ cần thiết và chờ phi cơ tới. Trời bắt đầu nóng. Trên trán Lãm đã thấy lấm tấm mồ hôi. Thấy Khôi không nói một tiếng nào, Lãm hỏi nhỏ tôi, có chuyện gì giữa hai người không? Tôi nói "không, trên nguyên tắc". Lãm cười bảo, cái nguyên tắc của mày coi bộ không được rõ ràng cho lắm. Tôi nói, rõ như ban ngày vậy, không có gì để nghi ngờ. Lãm vẫn cười bảo, nhất định phải như thế chứ, chỉ phiền một nổi, giờ ra chơi sang năm thời tiết chắc sẽ thay đổi. Tôi cũng cười bảo, một năm thì còn gì là thời tiết nữa mà lo lắng.

Máy bay đáp xuống sẽ xuống Sài Gòn. Xe nhà Lãm đón chúng tôi tại phi cảng, đưa tôi về nhà trước. Sài Gòn của một tháng xa không có gì thay đổi, hay chỉ thay đổi một chút nắng, một chút bụi bám bên ngoài các hàng cây.

Lúc xuống xe, Lãm chia phần quà cho tôi cùng với bó hoa chú Quyên mua cho. Tôi bắt tay Khôi lúc từ giã. Đây là lần thứ nhất tôi tự ý muốn bắt tay một người. Cái trò chơi tôi thường lấy làm lạ ấy của mọi người, lần đầu tiên tôi cảm thấy thực sự là trò chơi của mình.

Tôi bảo Khôi:

- Tôi sẽ gặp lại Khôi chứ?

Khôi không nói gì.

Chiếc xe lăn đi và hình như tôi nghe Lãm hỏi Khôi, có phải Khôi yêu Thục không? Câu nói nghe thoáng làm tôi thấy ngọt ngào. Nhưng có lẽ đó chỉ là cái không khí nồng nực sẵn có của Sài Gòn, Sài Gòn chúng tôi vừa trở về từ Đà Lạt. Khôi yêu tôi hay không, điều ấy có nghĩa gì? Bao nhiêu tuổi thì người ta nên nghĩ tới điều đó? Và bao nhiêu tuổi thì người ta hiểu được điều đó?

Nhà vắng hoe. Mẹ tôi và em Hiền đi thăm anh Trí. Anh vừa vào trại nhập ngũ tuần trước. Ba tôi cũng đi từ sáng chưa về. Người giúp việc trong gia đình xếp dọn đồ đạc, va-li cho tôi và cho biết như vậy.

Một tháng xa nhà, việc anh Trí nhập ngũ là thay đổi thứ nhất (và có lẽ cũng quan trọng nhất). Tôi trở lên phòng mình trên lầu, qua phòng anh Trí, tôi hé cửa nhìn vào. Giường nệm, sách vở được xếp đặt gọn ghẽ. Trên mặt bàn, tấm ảnh anh Trí chụp ngày vừa tốt nghiệp sư phạm lòng trong khung kính, trông nghiêm nghị làm tôi buồn cười. (Thôi, anh Trí, nhờ anh một tí!). Anh sẽ tha hồ bịa đặt về những ngày đi lính của anh để nạt tôi. Cũng có thể anh không nói một điều gì. Biết đâu anh sẽ không còn thể nói một điều gì, một ngày nào đó...

Tôi khép cửa, trở về phòng mình, ngồi xuống bàn học, ấn tay trên cái nút đèn, ánh sáng rọi trên mặt kính lót bàn hát lên làm chói mắt. Cái mặt kính ấy, cái ánh sáng ấy, tôi đã thấp lùn trong bao nhiêu năm, đã nhìn thấy trong bao nhiêu năm, tôi sắp bắt đầu lại trong nhiều năm nữa, để sửa soạn tương lai. Tôi sẽ làm được gì, hay chỉ để dành lấy một phần ăn trong tương lai?

Buổi chiều mẹ tôi về nói cho biết chuyện anh Trí. Anh đã sang thụ huấn tại quân trường, đã bắt đầu công việc gọi là "*chà láng*". Hãy cố gắng anh Trí, cố gắng làm trơn nhẵn hết những gì còn sót lại trong anh. Chủ nhật tới em sẽ vào thăm anh. Em sẽ rủ thêm một đứa bạn để anh "thử thời vận". Hình như đã có lần em nghe anh nói, đàn bà là niềm an ủi lớn nhất của cuộc đời. Em mong anh không làm. Để chúng ta, mỗi người, đều có thể tiếp tục đời mình, trước sự thật, cám dỗ, hứa hẹn và đe dọa.

Khôi viết trong bài hát của mình câu này:

*Chiều là lúc thiên đường xuống thấp*

Khôi muốn dành cho Thục cái vui là người thứ nhất được nghe bài hát đó. Điều này chỉ một mình Khôi biết. Thục không biết. Khôi cũng muốn coi đó như một tặng phẩm dành riêng cho ngày hai người gặp lại nhau.

Trung Thu là sinh nhật Khôi, cả điều này nữa Thục cũng không biết. Khôi nhờ Lãm mời Thục đến ăn Trung Thu tại nhà mình, chứ không phải ăn mừng sinh nhật Khôi.

Có gì đáng vui mừng cái ngày ta sinh ra?

Nghĩ cho cùng, hình như đó lại là ngày buồn bã.

Lãm đã đạt được mộng bình thường của mình, đã thi đỗ.

Thục dĩ nhiên đã vượt qua mức thang cuối cùng của bậc trung học một cách dễ dàng. Thục thông minh chăm chỉ, việc đó đối với nàng có gì khó đâu?

Tuy đã được lời hẹn của Thục, "lúc nào muốn gặp lại tôi, Khôi thiếu gì cách", nhưng đã hơn một năm Khôi không gặp lại Thục. Lãm ngoài những giờ ở trường cũng không có buổi gặp riêng nào với Thục. Mặc dầu đã có lần Khôi nghe Lãm nói lại, Thục hỏi thăm Khôi, hỏi thăm những bài hát của Khôi, đã có bài nào hoàn tất chưa?

Nghe Lãm nói, Khôi chỉ "hứ" một tiếng, không nói gì.

Lãm bảo :

- Sao Khôi khó chịu thế?
- Khó chịu cái gì?
- Thì người ta hỏi thăm Khôi chẳng thèm cảm ơn hay hỏi thăm lại, chỉ hứ một tiếng là cái quái gì?
- Hỏi cái gì mới được chứ?
- Hỏi cái gì tùy Khôi chứ.

- Nhưng em đâu có gặp cô ấy?
- Cô? Bạn chị mà Khôi gọi là cô hả?
- Vớ vẩn.
- Thục nó bảo, Khôi có hát cho nó nghe một bài hát của Khôi, một lần, trên Đà Lạt. Tại sao Khôi chỉ hát cho một mình nó nghe, không hát cho chị nghe?
- Chị nghe làm gì cho bực mình.
- Khôi chê chị không biết nghe nhạc hay Khôi chỉ quý có một mình Thục thôi?
- Chắc gì chị đã muốn nghe. Chắc gì bài hát làm chị vừa lòng?
- Khôi chưa hát cho chị nghe làm sao Khôi biết được.
- Chưa xong.
- Bài hát Khôi đã hát cho người ta nghe cả năm rồi mà vẫn chưa xong?
- Chưa có bài nào xong cả.
- Chị chẳng hiểu Khôi định nói gì?
- Chỉ mới tạm xong vài đoạn.
- Thì chị cũng muốn nghe những cái đoạn đã xong ấy.
- Được. Để lúc nào rảnh.
- Bao giờ rảnh?
- Lúc nào tiện.
- Tiện là lúc có mình chị hay có cả Thục nữa?
- Tại sao chị lại lôi cô ấy vào chuyện này?
- Chị tưởng Khôi muốn thế chết đi được ấy chứ.
- Ai bảo với chị thế?
- Bài hát chị chưa được nghe nó đã được nghe, nói với chị như vậy.
- Nếu chỉ là chuyện bài hát, chưa chắc đã liên quan gì tới em.

- Đừng. Khôi đừng nói cái giọng giận dỗi ấy chứ.
- Giận ai?
- Chính vì thế mà Khôi không nên giận.
- Đàn bà lời thôi quá!
- Chứ không phải Khôi nhút nhát hả?
- Nhút nhát?
- Tại sao hai người muốn nói gì không nói thẳng với nhau lại cứ nói qua chị.
- Em có nói gì với chị đâu?
- Nếu quả thật được như thế.
- Nào, chị muốn nói gì hãy nói cho rõ đi.
- Khôi muốn nói gì thì nói. Chị làm sao nói cho rõ được chuyện của người khác.
- Em chẳng có liên lạc gì với cô ấy, làm sao có chuyện gì được ?
- Khôi thử nhớ lại những ngày ở Đà Lạt xem.
- Có gì để nhớ?
- Khôi có nói gì với Thục không ?
- Không.
- Thế tại sao lại hát cho nó nghe?
- Hát không phải là nói.
- Vậy mà bài hát đó nó thuộc đấy.
- Làm thế nào cô ấy có thể thuộc được. Cô ấy chỉ mới nghe có một lần.
- Vậy mới nên nổi.
- Nhưng em đã sửa đi cả.
- Khôi đừng cầu kỳ quá.

- Chị có biết tí gì về việc đó đâu mà nói như vậy.
- Đúng thế. Nhưng tình cảm phải sửa chữa là dấu hiệu của sự hư hỏng.
- Lắm điều cũng là một sự hư hỏng.
- Chị cứ tưởng Khôi đang trả ơn chị.
- Ơn cái gì?
- Chị đang nói đến kẻ Khôi muốn nghe nhắc tới quá mà.
- Chị sẽ biết rõ điều đó nếu chị muốn.
- Chị biết chuyện của người khác làm gì?
- Đàng nào chị cũng nói được.
- Thì chị lắm điều mà.
- Rằm tháng tám là sinh nhật em
- Chị biết rồi.
- Chị mời cô ấy dùm em.
- Tại sao Khôi không làm lấy việc đó?
- Em không có dịp nào gặp cô ấy cả.
- Đến trường, đến nhà nó thì phải gặp.
- Như thế có vẻ trịnh trọng quá.
- Trái chiếu hoa người ta còn trái nữa là.
- Đợi tới lúc em hỏi cưới cô ấy đã.
- Còn bây giờ?
- Chỉ định mời cô ấy đến đây ăn bánh Trung Thu thôi
- Được chị sẽ gia ơn cho Khôi.

Lời mời đã được chuyển đến Thục và Thục hứa sẽ đến đúng hẹn.

Nghe tiếng chuông cửa ré lên đúng giờ, đúng đến nỗi không sai một phút nào, ngay lập tức Khôi biết chắc là Thục.

Hình như cái ngón tay Thục ấn trên cái nút chuông điện, cùng một lúc cũng nhấn vào trái tim Khôi. Khi tiếng chuông reo, Khôi cũng nghe khắp người choáng váng. Tất cả các lời ca, đã thành hình, chưa thành hình, đang được Khôi âm thầm sửa chữa, thay đổi, tan biến như một tia chớp, không còn lại chút gì trong người chàng.

Thục hiện ra trước bực thêm vời nụ cười tươi thắm. Hàm răng nàng, những chiếc răng trắng nõn đối với Lãm chắc không có gì lạ, nhưng dường như nó đang soi sáng cả một cõi âm u trong tâm hồn Khôi, những ánh sáng, những thanh âm chỉ mình Khôi nghe, mình Khôi biết..

Lãm gọi:

- Khôi ơi Khôi, Thục đến.

Khôi phải cố lấy bộ bình thường ra đón Thục. Trái lại, Thục không hề giấu giếm vẻ hân hoan, cười nói tự nhiên. Khuôn mặt nàng vui tươi và rạng rỡ. Cái vẻ tươi sáng chói loà đến nỗi Khôi cảm thấy đau nhói trong tim, tưởng chừng như nó đã xuyên tuổng những mũi kim vào ngực mình.

Bàn được bày ngoài sân.

Khôi hỏi Thục:

- Sao lâu chị không đến?

Thục nói :

- Khôi vẫn còn muốn gặp lại tôi?

Im lặng.

Thục cười, tiếp:

- Tôi vẫn chờ nghe bài hát dở dang của Khôi.

- Nó vẫn còn dở dang.

- Khôi vẫn thế?

- Thế là sao?

- Do dự. Không quyết định?

- Có một việc tôi đã quyết định rồi.
- Việc gì vậy?
- Tôi đã xin được xuất ngoại du học.
- Học gì?
- Nhạc.
- Khi sẽ đi bao lâu?
- Bốn năm năm. Có thể hơn nữa.
- Bốn năm năm, bảy tám năm, dù sao, lúc nào tôi cũng có một năm để già trước Khi.

Khi nghe trong câu nói của Thục một nỗi buồn, dường như trong trí tưởng có một ngọn đèn vừa tắt đi.

Khi nói:

- Tôi có một bài hát mới. Chị có muốn nghe không?
- Dĩ nhiên tôi muốn nghe, muốn nghe lắm. Bởi vì, có thể-
- Có thể sao ?
- Không, không sao cả.

*Chiều là lúc thiên đường xuống thấp*

Thục nhìn đắm đắm vào hai mắt Khi.

Thục hỏi:

- Thế cái mặt trời không mọc ở phía đông, không lặn ở phía tây của Khi đâu?

Khi cũng nhìn thẳng vào hai mắt Thục bảo:

- Tôi cứ tưởng chị giấu của tôi đi mất rồi.

Thời gian trôi qua một cách mau lẹ. Trên những tàn cây nhìn thấy trong vườn, bây giờ ánh trăng như gội lên một làn nước bạc.

Thục nói:

- Tôi có cảm tưởng Khi viễn vông quá.

- Viễn vông?

- Khôi không chọn một môn gì khác, học nhạc chẳng uổng sao?

Câu nói của Thục dội vào Khôi làm chàng ớn lạnh. Khôi nhìn rõ ràng những sợi tơ trắng rơi trên mái tóc Thục, lấp lánh trên mặt nàng.

Khôi hỏi lại Thục:

- Chị nghĩ như vậy thật sao?

Thục chờ một giây sau mới trả lời Khôi. Nàng muốn cho Khôi hay rằng, nàng đã nghe và hiểu Khôi muốn nói gì.

Thục nói:

- Tôi chắc Khôi sẽ hỏi lại tôi như vậy.

Trong giọng nói của Thục có một sự thẳng thắn khiến Khôi phải hiểu rằng nàng trách nhiệm những lời nói của mình.

Khôi nhếch mép cười, nói:

- Chị đã đoán biết cả hẳn chị phải có ý kiến hay ho.

Thục lắc đầu, xua tay:

- Không. Không phải như thế. Tôi làm sao biết trước Khôi quyết định thế nào về việc học của mình.

Khôi nhìn lại Thục một lần nữa, mặc dầu không thấy rõ, nhưng Khôi có cảm tưởng nhận ra sự lo âu trong hai mắt Thục mở to trong bóng tối.

Khôi nói:

- Càng hay. Nếu chỉ là điều chị vừa nghĩ tới, biết đâu chẳng đúng.

Thục có vẻ bất an. Hình như nàng chợt nhận ra mình hơi liều lĩnh, hơi quá đáng trong việc này.

Tuy nhiên, nếu nàng không nói thẳng ý nghĩ của mình, nàng sẽ không giải thích được cái câu đã nói đầu tiên với Khôi.

Mọi việc, do đó, có thể hỏng thêm một chút nữa.

Thục bảo:

- Đáng lẽ tôi không nên nói với Khôi như vậy.

Khôi nói:

- Tôi vẫn nghĩ, dầu sao, được nghe một lời nói thẳng vẫn hơn một lời nói dối.

- Khôi lại sắp sửa làm cho nó trầm trọng thêm lên.

- Không tôi vui vẻ nghe chị mà.

- Tôi tin Khôi có tài. Khôi chọn việc học nhạc cũng phải.

- Vậy thì sao?

- Nhưng nếu Khôi không làm thêm một việc gì khác, có thể Khôi biến luôn đời mình thành một cuộc chơi.

- Chị nghĩ đó chỉ là một cuộc chơi thôi sao?

- Nếu Khôi không nghĩ như thế mọi việc sẽ khác.

Ngừng một lát, Thục tiếp:

- Khôi đáng lẽ phải được sinh ra ở một nơi nào khác.

Có thể nào người con gái này là tấm gương buồn thảm nhất của tôi, Khôi nghĩ.

Thục nói câu sau cùng đó một cách nhẹ nhàng. Hình như nàng cũng không hề muốn nói ra. Ít nhất nàng cũng không muốn nói câu đó với cái ý nghĩa đích thực của nó. Đó chỉ là một câu chuyện không có đầu đuôi, nó nên chấm dứt ở đó, để chuyển sang chuyện khác.

Khôi tự tay rót một chén trà cho Thục. Chàng trầm nghĩ, nhưng nếu tôi chẳng thể làm được việc gì khác, hoặc không muốn làm việc gì khác, đời sống của tôi chỉ thực sự có nghĩa đối với tôi, khi tôi được làm những gì tôi thích, nó có nghĩa như thế nào với người khác, liệu có đủ quan trọng để tôi từ bỏ chính mình?

Khôi nói Thục:

- Xin cảm ơn những lời nói thành thật của chị.

Thục nhăn mặt kêu:

- Tôi là người thứ nhất, như lời Khôi nói với tôi, được nghe nhạc của Khôi. Tôi nói với Khôi như thế chẳng khác một sự phản bội. Tuy nhiên tôi không biết chuộc lỗi bằng cách nào.

Khôi cười bảo:

- Nếu cần thì sau này xin chị hãy là người tha thứ cho tôi.

Thục thu mình lại trong chiếc ghế, nói:

- Khôi nói cái gì vậy?

Khôi vẫn cười bảo:

- Chị đã nghe nhạc của tôi, một đó là cách tôi tự thú với chị, hai là tôi đã gieo mầm tai ương cho chị. Chị hãy giải oan một lần cho chị và cả cho tôi luôn.

Khôi tự nhiên thấy Thục ngừng lên mở to mắt nhìn mình. Hình như hai mắt Thục khô ráo đến nàng không khép lại được nữa. Khôi hiểu rằng, rồi đây, suốt đời mình sẽ không bao giờ quên được cái nhìn đó, cái nhìn đầy oán trách, đầy thương yêu, đầy những tiếng giận dữ và dịu dàng trầm lặng.

Một lát sau Khôi có cảm tưởng nhìn thấy hai giọt trắng chảy ra từ đôi mắt to, lo âu của Thục.

Lãm từ trong nhà mang ra một khay đầy bánh, trái.

Lãm nói:

- Hai người đã nói hết chuyện chưa. Ăn bánh chứ?

Thục xây mặt đưa tay lên mắt rồi quay lại mỉm cười với Lãm bảo:

- Ăn tết Trung Thu hay mừng sinh nhật Khôi đây?

Lãm nói :

- Nếu một thứ không đủ thì ăn mừng cả hai. Nhưng hãy đợi tôi thêm một tí nữa đã.

Lãm quay vào trong nhà mang thêm ra một khay bánh khác nữa, một chiếc bánh sinh nhật tròn, để xuống bàn, bảo :

- Của Thục tự tay làm cho Khôi đấy.

Thục cười, ngược nhìn Khôi.

Một lần nữa Khôi lại cảm thấy tim đập như rung chuông trong ngực. Khôi nhớ lại kỳ nghỉ hè năm ngoái trên Đà Lạt, lúc từ trên xe bước xuống thành phố, trời mưa và chuông nhà thờ cũng đổ ngân nga làm rung cả buổi chiều. Dường như dư âm của hồi chuông ấy, giờ đây, lại hòa với nhịp đập trong ngực Khôi.

Khôi cúi xuống nói với Thục:

- Cám ơn. Cám ơn Thục.

Cám ơn bàn tay. Cám ơn nhan sắc. Cám ơn hương thơm. Cám ơn sự xa cách. Cám ơn sự nồng nàn. Cám ơn tuổi trẻ. Cám ơn hơi thở ngọt ngào tôi đang được chia lúc này. Cứ mỗi nhịp đập của tim, Khôi lại thốt ra một lời thầm lặng.

Lúc cầm quẹt châm những ngọn nến, Khôi có cảm tưởng thấp sáng những lời nói thì thầm trong đầu.

Nhưng làm sao Thục có thể biết được?

Lãm bảo:

- Khôi thử xem đã đủ hơi thổi tắt hết nến chưa.

Khôi nói với Thục:

- Tôi phải trả ơn bằng gì đây?

- Mươi tám cây nến, Khôi hãy trả cho tôi mười tám nốt nhạc.

Những cây nến được đốt lên rồi lại được thổi tắt đi, thật là một trò chơi kỳ cục, Khôi nghĩ.

Lãm vỗ tay một mình rồi bảo:

- Khôi hãy cắt một nửa cái bánh, nửa kia nhờ Thục cắt cho.

Khôi làm theo lời Lãm. Thục cầm lấy con dao Khôi để dừng lại giữa chiếc bánh cắt nốt nửa phần còn lại.

Lãm làm việc chia cho mỗi người một miếng nhỏ.

Lãm hỏi Khôi:

- Ngon không?

Khôi nói:

- Ngon lắm.

Thục nhìn Khôi cười.

Khôi có cảm tưởng bị chói mắt vì hàm răng trắng nõn của Thục.

Khôi hỏi Thục:

- Tại sao chị vừa muốn tôi viết nhạc lại cho việc tôi học nhạc là dở.

Thục bảo:

- Tôi không nói dở mà.

Khôi tiếp:

- Không dở nhưng sai.

Thục nói:

- Không dở. Không sai. Chỉ hơi đáng tiếc thôi.

Khôi thăm thẳm, tại sao? Cô có cái vỏ xinh đẹp, nhưng cuối cùng giống như những người con gái khác thôi.

Khôi nhìn Thục thật lâu. Chàng nhìn để hỏi lại lòng mình, tự mĩa mai mình. Đây là người tôi đã mơ tưởng lặng lẽ trong suốt một năm. Một năm đối với những người khác không biết là bao lâu, nhưng đối với tôi, nó dài như không thể dài hơn. Nó như con tàu chạy suốt từ tuổi thơ, chạy vọt luôn tới những ngày tôi chưa hề sống tới. Cô chính là con tàu lồng lộn vô lý đó, phì khói, kéo còi, làm loạn xạ thần trí, run rẩy chân tay. Tôi cứ tưởng không còn cách nào khác là để mặc sức cô tung hoành. Vậy mà mà cô vẫn còn hoàn toàn ở ngoài tôi, vẫn ngồi đây như một người xa lạ. Cái con tàu rúc còi rền rĩ trong tôi bấy nhiêu ngày, rút cục chỉ là tưởng tượng. Điều này may hay rủi cho tôi đây, hơi chiếc bình xinh đẹp?

Khôi tưởng mình có thể cười lên thành tiếng khi nghĩ vậy. Nhưng chàng bỗng nghe tim mình bóp nghẹt một cách đột ngột.

Có cái gì trục trặc giữa ý nghĩ và tình cảm của tôi chăng?

Khôi bàng hoàng nhận ra cái chuyện kỳ quặc này không dễ rập như thối tất mấy ngọn nến.

Thục nói:

- Tôi chỉ muốn nói giá Khôi được sinh ra ở một nơi nào khác.

Khôi yên lặng nhìn Thục.

Sau cùng Thục lại bảo:

- Nhưng ai làm hơn Khôi được?

Lãm từ nãy vẫn yên lặng nghe hai người nói chuyện. Thục ra, Lãm không chú tâm nghe, phần khác, Khôi và Thục chỉ nói vừa đủ cho hai nghe với nhau, nên Lãm cũng chỉ nghe câu được câu chẳng. Nhưng tới một lúc Lãm cũng nhận ra, có một điều gì đó không được êm xuôi trong câu chuyện của hai người.

Lãm thừa biết Khôi nghĩ về Thục thế nào, nhưng Lãm cho là Khôi không biết gì về Thục cả. Thục trong tưởng tượng của Khôi chỉ là Thục trong tấm gương. Thục thông minh nhưng thực tế. Khôi khác. Khôi không khờ dại nhưng Khôi lý tưởng quá. Khi Khôi bắt đầu thả mình lăn theo cái triền dốc êm đềm của Thục, Thục vẫn hoàn toàn tỉnh táo. Không phải Thục không có cảm tình với Khôi. Nhưng đó là thứ cảm tình có tính toán. Thục sẵn sàng lăn theo với Khôi về cái phía Khôi muốn, nhưng với điều kiện Khôi phải học cái gì khác, không phải nhạc. Nhạc nghe thì sướng lắm, nhưng không ăn được, không mặc được, không giàu được. Điều kiện ấy là cái thắng, Thục chỉ cần nhấn một chút là Khôi cứ việc lăn một mình. Nàng sẽ đứng lại giơ tay vẫy chào với lòng thương tiếc. Cậu em ngây ngô, cậu đã bị cái thật tình ấy làm mờ mắt không còn đủ tinh khôn để nhận ra cái giả nữa. Và khi quay lơ dưới chân dốc ngó lên, cậu sẽ không ngần ngại coi nàng là nốt nhạc thứ mười chín. Nốt nhạc chàng đã pha nàng vào như nước đường và uống một mình, đã ngấm vào tận xương cốt, còn nhả ra bằng cách nào? Sau hết, có lúc nào khám phá ra sự thật, ắt chàng lại cũng tìm được cách tư an ủi, chính chàng đã có lời, lời cái nốt nhạc thứ mười chín. Như thế không đủ sao?

Lãm nhớ lại hôm ở trên Đà Lạt về, Lãm đã hỏi Khôi, có phải Khôi yêu Thục không?

Khôi nói với Thục:

- Có khi chị viển vông hơn tôi không chừng.

Thục ngồi nhồm hẫng lên trong ghế, vươn thẳng lưng, cái lưng dài và mềm mại, nhưng Khôi tưởng chừng như chàng không chịu nổi cái bóng của Thục đổ về phía mình.

Lãm nói:

- Đã có người mơ mộng hộ thì Khôi nên thực tế.

Khôi cười. Khôi muốn nói với Lãm, chị yên tâm, sợi giây không xoay thì con vụn cũng khó quay lắm.

Một lần nữa, Khôi lại muốn cười thành tiếng. Nhưng cũng một lần nữa Khôi nghe tim đau nhói trong ngực và ngạc nhiên không ngờ lại có lúc trí óc không kiểm soát được cơ thể như vậy.

Thục quay lại nhìn Lãm. Chỉ nghe một câu nói đó của Lãm, Thục hiểu rằng, Lãm đang gióng chuông cảnh tỉnh Khôi. Thục thấy đau lòng. Nàng không hề nghĩ Lãm có ý nghi ngờ nàng có ý quyến rũ, đánh lạc Khôi trong cuộc mê hoặc mình. Thục nghĩ, nếu có, tôi muốn được yêu chứ không phải được mê như vậy. Hãy nắm lấy gáy cái cò, cái hạc sau gáy hấn mà mang về.

Tuy nhiên, Thục tự nhủ, dầu sao, cứ để mặc Lãm muốn nghĩ gì thì nghĩ. Nếu mình tìm cách đánh tan sự nghi ngờ của Lãm, có phải càng làm cho Lãm tin rằng nàng có hậu ý đúng như Lãm phỏng đoán.

Sau cùng Thục cho rằng, tốt nhất là diệt luôn sự nghi ngờ trong lòng mình trước. Mọi sự ra sao rồi sẽ hay.

Thục nói:

- Chắc Khôi bực mình lắm?

Khôi đáp:

- Không. Tôi vẫn đang nghe chị đây.

Thục cười bảo:

-Thôi, Khôi đừng nghe tôi. Đừng nghe đàn bà. Họ hay nói vì lợi lộc riêng của mình lắm.

Khôi chịu không hiểu Thục nói thật hay nói đùa, nàng khéo léo hay khờ dại. Giọt nước mắt nàng đã khóc, nụ cười nàng đang cười, những lời nàng đã nói, cái nào là sự thật? Có lẽ chẳng có cái nào thật, cái nào giả. Trong cái nọ có phân nửa cái kia. Giọt nước cũng giống như nốt nhạc, không ai giải hết nghĩa được. Nhưng nghĩ đi nghĩ lại, Khôi tự cho tất cả những việc này chỉ có một lý do duy nhất là mình bị huyền hoặc bởi nhan sắc của Thục. Đôi mắt xanh biếc mở ra như cái lồng xinh đẹp. Trong cái lồng âu yếm đó, Khôi tưởng như hồn mình là con chim đang nhảy nhót. Chim mơ ước tự do, thèm khát dịu dàng. Cùng một lúc Khôi tưởng tượng, xúc động, tỉnh táo và mê muội, những câu hát thảm lặng hiện trong tâm trí, giống như những cái tăm trên mặt nước, chàng cố lắng nghe, cố rượt bắt nhưng không được.

*Hỡi chim khờ dại có đôi mắt long lanh*

*Chim của tình thiêng đã chết...*

Những câu hát lộn xộn, rơi rớt, hình như câu nọ chẳng ăn nhập gì với câu kia tựa như những viên sỏi rời, có lẽ rồi đây, suốt đời, tôi sẽ phải đi nhặt những cái hạt rơi vãi đó, sắp xếp lại, để làm chi? Một cuộc chơi, đúng như Thục nói?

Thục ra về lúc đêm đã khá muộn.

Khôi và Lãm tiễn Thục ra cửa. Càng về khuya trăng càng sáng. Bóng ba người đổ trên lối đi trải sỏi. Khôi nghe tiếng gió lùa trên cây ngọc lan và trong khóm mẫu đơn bên cạnh lối đi.

Thục nói:

- Mùi ngọc lan thơm quá.

Thục hát nhỏ một câu trong bài “*Dạ Lai Hương*” của Phạm Duy:

*Đêm thơm không phải tự hoa*

*Mà tự lòng ta thiết tha tình yêu thái hòa*

Câu hát đó của Thục làm Khôi đau lòng. Chàng có cảm tưởng đó cũng chính là những gì mình muốn viết. Nhưng chàng đã không viết nổi. Đến lúc chàng sống, niềm vui cũng như sự buồn thảm có vẻ đều đã khô cạn. Khi đời sống khô cạn, ngôn ngữ và âm nhạc còn được chăng?

Thục dừng lại ở cửa bảo:

- Cám ơn Khôi đã mời tôi dự sinh nhật.

Khôi nhìn vào mắt Thục không nói gì.

Thục ngẩng đầu nhìn lên bầu trời đầy sao và trăng sáng. Cả khuôn mặt của Thục phơi ra dưới ánh trăng như một búp hoa.

Thục nói:

- Giờ này sang năm có lẽ Khôi đã ở xa lắm.

Lãm bắt đầu nhận ra cái bóng thứ ba của mình có vẻ chen lấn một cách vô tích sự giữa hai cái bóng dưới chân.

Lãm đứng tránh sang một bên bảo:

- Khôi ở đây tiễn Thục. Chị vào lo dọn dẹp một chút.

Thục thực sự cũng muốn đứng lại với Khôi một lát. Nàng có cảm tưởng Lãm muốn gây ảnh hưởng trong ý nghĩ của Khôi đối với Thục.

Lãm cũng bảo Thục:

- Chúc ngủ ngon.

Thục cười nắm lấy bàn tay Lãm, bảo:

- Sẽ ngủ ngon. Đêm trăng đẹp thế này... cám ơn nghe.

Lãm quay vào trong nhà. Chỉ còn lại Thục với Khôi.

Thục nhìn Khôi đăm đăm. Nàng nhìn đến nỗi làm Khôi bối rối.

Khôi nói:

- Lần này tôi sẽ phải đợi bao lâu để gặp lại Thục?

Thục có vẻ không còn thấy chối tai vì Khôi gọi mình bằng tên không. Nàng mỉm cười, bảo:

- Khôi hãy đến nhà khi nào rảnh.

Khôi nhìn vào hai mắt Thục. Một lần nữa dưới ánh trăng, chàng có cảm tưởng cái búp hoa chàng vừa nhìn thấy lúc nãy đang hé nở từng cánh. Những tiếng nói chàng nghe thấy như lọt ra từ kẽ của các cánh hoa đó.

Khôi nói:

- Thục chờ tôi một tí.

Khôi quay trở lại cây ngọc lan, hái một bông trên cành sà thấp, đưa cho Thục, bảo:

- Thục giữ lấy. Bao giờ nó héo tôi sẽ đến xin lại.

Thục cười, cầm lấy bông hoa cài lên khe áo trên ngực.

Nàng nói:

- Tôi xin lỗi nếu lúc nãy đã nói điều gì khiến Khôi không vừa ý.

Khôi cúi xuống kéo cái chốt cửa, mở ra cho Thục. Tới lúc này Thục có vẻ áy náy thực sự. Nàng có cảm tưởng rõ ràng đã làm tổn thương Khôi. Tại sao ta đã không giữ kín ý nghĩ đó một mình? Tôi muốn Khôi sửa đổi, chọn lựa một công việc khác? Làm như vậy có khác gì tôi muốn Khôi không còn là Khôi nữa?

Thục nói:

- Dù Khôi không cố chấp nhưng tôi cũng xin nhận tôi đã làm một việc quá đáng.

Khôi chậm rãi ngừng nhìn Thục. Thục nhận ra trong cái nhìn của Khôi không có ý kéo mình lại gần nữa mà đã đẩy nàng xa ra.

Khôi bảo:

- Trước khi quyết định, tôi đã suy nghĩ.

Thục cười gượng, tiếp:

- Chính vì thế tôi càng bận.

Khôi cười, lấy lại giọng vui đùa bảo:

- Không ai biết trước được tương lai sẽ ra sao.

Thục thở phào nhẹ nhõm. Dẫu sao, nàng cũng thấy Khôi đã nói điều ấy một cách hết sức thành thật. Tương lai, đó là điều người ta chỉ còn cách chờ xem mới biết được.

Thục nói:

- Tôi tin sau này Khôi sẽ nổi tiếng.

Khôi cười hỏi lại:

- Thật không?

Thục lắc đầu bảo:

- Dù thế nào tôi cũng muốn Khôi hứa với tôi một điều.

Khôi hỏi:

- Việc gì?

Thục nói:

- Không vội gì. Khi nào trả lại Khôi bông hoa tôi sẽ nói.

Khôi nhìn Thục, thử phỏng đoán điều Thục định nói, nhưng chỉ nhận ra một điều cũ rích đầy thích thú: Thục có đôi mắt thật đẹp, nhất là đôi mắt ấy lại mở ra nhìn chàng trong bóng tối.

Khôi nói:

- Chú Quyên có ghé về đây tuần trước. Ông gửi lời thăm Thục.

Thục như thoát ra khỏi một đám sương u ám vì những chuyện vừa nói với Khôi.

Nàng nín vào lời Khôi, hỏi:

- Thế hả? Chú mạnh khỏe chứ?

Khôi cười:

- Chú hỏi chị có định lên Đà Lạt học không?

Thục cũng cười, bảo:

- Ông khuyên tôi nên học Chính Trị Kinh Doanh.

Khôi tiếp:

- Chú nói sẵn sàng cho chị trọ học đến khi tốt nghiệp.

Thục nói:

- Nhắc tới chú Quyên lại nhớ những ngày ở trên Đà Lạt.

Khôi nghe Thục nói cũng nhớ. Nhưng chàng chỉ nhớ có một ngày thôi, cái ngày Thục nằm nghiêng trong chiếc ghế nghe chàng hát. Bài hát ấy bây giờ đối với Khôi, tựa hồ một cái đỉnh treo lơ lửng bức tranh mờ nhạt của cái ngày xa xôi đó, bức tranh màu sắc mơ hồ, long lanh ánh sao, mù mịt khói sóng. Khôi cố ráp cái khuôn mặt Thục đang nhìn thấy trước mắt đây với khuôn mặt của chính nàng trong khung cảnh cũ nhưng không được. Thục đã khác với bức tranh “xưa”. Mái tóc Thục đã thay đổi. Nàng đã lớn hơn. Cái cô bé ngủ ngon trong chiếc ghế đã ngủ quên trong đó không thức dậy.

Khôi nói:

- Chú Quyên vẫn vậy. Chỉ có mái tóc hình như trắng hơn một chút.

Thục cười, bảo:

- Ông vẫn uống rượu để hâm cho máu nóng?

- Chắc thế.

Thục hỏi:

- Còn bà chủ đã mời chúng ta ra sao?

Khôi đáp:

- Tôi không có dịp hỏi.

Thục cười:

- Khôi không thấy mái tóc chú Quyên gần giống màu những bông hoa trước cửa nhà bà sao?

Khôi ngạc nhiên hỏi:

- Chuyện gì thế?

Thục nói:

- Khôi không nghi ngờ chú Quyên theo đuổi bà tiên đẹp để đó sao?

Khôi gục gặc cái đầu làm Thục nhớ tới cái chứng kỳ quặc của chàng.

Có phải Khôi mắc cái tật gì đó ở đằng sau gáy?

Khôi nói:

- Điều ấy tôi chẳng may may hay biết.

Thục bảo:

- Tôi có cảm tưởng lạ lùng đó hoàn toàn do khóm hoa trước thềm nhà của bà bữa bà mời chúng ta tới chơi.

Khôi nói:

- Có thể lắm.

Chàng cố mừng tượng lại khuôn mặt người đàn bà nhưng không được.

Chàng chỉ nhớ lơ mờ cái đêm trăng sáng đó, trăng sáng trong khu vườn đầy sương, biêt thục với những tấm kính trong, lớn, những tấm màn treo trắng mỏng thướt tha. Khuôn mặt người đàn bà trong hồi tưởng của chàng hoàn toàn u tối. Cả những tiếng nhạc của cái đêm vui ấy chàng cũng đã hoàn toàn quên mất. Tại Thục cả. Chàng và Thục đã rủ nhau ra vườn chơi lúc mọi người đang khiêu vũ. Thục đã ngồi trên chiếc ghế treo, một chiếc ghế đu sơn nhiều màu. Chính khuôn mặt của Thục chàng nhìn thấy lúc hai người đi tới ven hồ, cái khuôn mặt đửng đầy trắng và sương xanh biếc, chiếm hết trí nhớ của chàng. Đó cũng là lần thứ nhất Khôi nảy ý muốn được hôn Thục.

Khôi nhớ lại mọi chuyện và nhớ tới lời Thục nói. Thục sự nếu Thục không nói, có lẽ chẳng bao giờ Khôi nghĩ đến chuyện có thể chú Quyên thích người đàn bà đó. Nghe Thục nói rồi, Khôi lại thấy dường như đó là một việc khá rõ ràng, đáng lẽ chàng phải nhìn thấy, phải đoán biết, nhưng chàng chẳng biết một tí gì. Đàn bà quả thật tinh quái, họ đánh hơi cuộc tình chẳng khác những con kên kên

đánh hơi thấy những xác chết. Sự so sánh nầy sinh bất chợt hiện ra trong đầu làm Khôi tự nhiên đau lòng. Nghĩ như vậy có phải chàng đã gán cho cái tình của Thục đối với mình nếu có, cái vẻ rửa rói, có thể nàng không hề muốn và chàng cũng không hề muốn?

Nhưng cái gì đã khiến Thục đoán biết và biết ngay lập tức cái việc cả Khôi lẫn Lãm đều mù không thấy đó?

Thục tinh quái hơn chàng tưởng chăng?

Khôi bỗng thấy lạnh xương sống. Tưởng tượng trong phút giây lại đẩy chàng đi xa hơn nữa, Khôi nghĩ tới những hình bóng chồn vờn của các cô gái trong truyện Liêu Trai.

Người con gái nào không mang trong họ cái bóng của một loài yêu quái?

Thục bảo:

- Giàu có và tự do như chú Quyên, còn gì đáng mơ ước hơn?

Thế là cái quái gì, cái giọng sành sỏi ấy? Tôi đã nuôi nấng cái hình ảnh này, giấu kín trong tim, ép nhỏ trong ngực bao lâu, giờ bỗng phát giác nó như con cù có thể văng ra ngoài bất cứ lúc nào.

Tôi phải tìm các cứu vãn cái hình ảnh ấy.

Khôi nói:

- Có lẽ nên trừ cái bệnh đau dạ dày của chú mới được.

Thục cười, không nói gì.

Khôi hỏi:

- Có ai tới đón Thục không?

Thục đáp:

- Có. Tôi đã dặn rồi.

Một vài câu nói bình thường đã làm cho cái bóng của Thục trước mắt Khôi bứt rưng rinh. Một lần nữa, Khôi lại thấy đau lòng. Khôi rợn người vì nhận ra cái hình bóng ẩn giấu trong tim mình đổi thay một cách dễ dàng, chàng tưởng tượng ra rằng, có lúc nó biến thành cái

kim đâm xuyên trong tim mình và chính cái tưởng tượng này làm  
Khôi thấy nhói trong ngực.

Anh Trí từ đơn vị được nghỉ phép về thăm nhà. Trông anh bây giờ không còn chút dấu vết của một ông thầy trắng trẻ xưa. Anh đen sạm như người vừa được lôi từ trong lò nướng ra.

Thục hỏi:

- Bài học "*chà láng*" có giúp được gì cho anh không?

Anh Trí nói:

- Tao bây giờ có thể uống được cả nước cống rồi.

Anh tắm rửa, cạo râu, thay quần áo thường, nhưng mái tóc cắt sát đầu và nước da cháy nắng của anh, vẫn cho thấy anh đã khác với bộ đồ anh mặc.

Anh soi gương ngắm nghía mình, bảo:

- Trông như quần áo đi mượn.

Thục nói:

- Giá có được biệt phái về đi dạy học lại cũng còn phải lâu lắm anh mới lột được bộ da này ra được.

Anh Trí hỉnh cái mũi lên, giơ tay vệt mái tóc cụt ngắn của mình sang một bên, hỏi:

- Tính học gì?

Thục nói:

- Em cũng chưa quyết định. Nhưng có lẽ em sẽ học dục.

Anh Trí cúi xuống buộc giây giày. Anh ngắm nghía đôi giày vừa buộc xong giây, nhắc nhắc hai chân rồi lại để xuống, bảo:

- Mới có độ một năm xỏ chân vào đôi giày này, tao tưởng như chỉ còn hai cái cổ chân thôi.

Thục hỏi:

- Cái gì mà kỳ vậy?

- Nhẹ quá.

Thục cười, sán lại ngồi xuống chiếc ghế bên cạnh anh. Trên chiếc ghế đó anh Trí vứt một đồng quần áo nhà binh của anh.

Anh nói:

- Thục giặt ủi dùm anh, để mai một tao đi có cái mặc.

Thục cười bảo:

- Dám uống nước cống còn lo mặc quần áo ủi.

Anh Trí nói:

- Tùy từng lúc chứ.

Thục nhớ đến bữa đầu tiên ở trên Đà Lạt về kỳ hè năm ngoái, khi mở cửa phòng anh Trí, ngó và thấy tấm hình anh lồng trong chiếc khung để trên bàn, Thục đã nghĩ đến việc hôm nào đó sẽ rủ một đứa bạn vào quân trường thăm anh để anh thử thời vận. Nhưng cho đến khi anh ra trường, về đơn vị, Thục đã không làm được việc ấy vì không có dịp thuận tiện và sau cùng chính mình cũng quên mất dự tính ấy.

Chợt nhớ lại mọi việc, Thục thấy buồn cười, vì cũng tự hỏi, không biết chọn ai để giới thiệu với anh. Lãm chăng? Tại sao không? Nhưng nếu "tiền cử" Lãm, anh Trí lại ưng thuận, liệu có gì trở ngại cho mình và Khôi chăng?

Giữa Khôi và Thục, thực ra có chuyện gì đây? Chỉ là những tưởng tượng hão huyền. Thử nghĩ đến lúc Khôi ngỏ ý với nàng thật: "Thục yêu tôi không, có nhận lời làm vợ tôi không?". Chuyện ấy, nếu xảy ra vào lúc này đây, có lẽ chỉ gây thêm cho Thục sự bối rối.

Tôi hoàn toàn không biết rõ lòng mình.

Nói Thục dừng dưng với điều đó cũng không đúng. Nói Thục chờ đợi câu hỏi đó cũng không phải. Một mối tình liệu có thể khởi đầu bằng tình trạng mập mờ như vậy được chăng? Giá ta có thể đem chuyện này hỏi anh Trí. Hỏi sao?

Anh Trí đứng dậy đi ra ngoài thêm. Anh đứng nhìn những cây cỏ trước thêm. Anh có dáng đi và cách đứng vững chãi hơn xưa thật. Có lẽ đó là cái lợi thứ nhất anh học được trong quân ngũ.

Thục theo anh ra ngoài thêm.

Anh Trí nói:

- Đám cây này lớn mau thật.

Thục ngồi ghé trên thành bức tường thấp trước hiên. Đó cũng là nơi Thục nhớ rõ bữa ôm gói phần thưởng về, gặp anh Trí đang đứng ngay đây, Thục đã đặt chồng sách bọc trong giấy bóng đỏ đúng ngay chỗ mình đang ngồi này, nhưng cái cách ngồi dường như nàng đã bắt chước của ai đó chưa kịp nghĩ ra.

Anh Trí, cứ trông bề ngoài, đã khác hẳn với chính anh ngày đó. Chỉ cần một thời gian ngắn ngủi người ta cũng có thể thay đổi đến như vậy sao?

Còn tôi? Tôi có gì khác chẳng trước mắt anh Trí?

Thục nói:

- Cũng hơn một năm, gần hai năm, chứ ít sao.

Anh Trí bảo:

- Nhiều cây quá. Phải tỉa bớt.

Thục nhìn xuống vườn. Có lẽ anh Trí nói đúng. Cây trong vườn đã lớn, thành thử lúc còn nhỏ trông vừa, bây giờ hơi chen chúc, tức mắt. Phải chặt bớt đi thật. Nhưng chặt cây nào đây? Cây nào nghĩ tới lúc phải đốn đi Thục cũng thấy tiếc cả.

Thục nói:

- Chặt đi uổng quá. Kệ nó.

Anh Trí bảo:

- Một năm nữa nó che kín hết.

- Để đấy. Bữa nào cưới anh lo một thể.

Câu nói của Thục làm anh Trí giật nảy mình. Anh quay lại nhìn Thục.

Có chuyện gì ở nhà anh không biết chẳng?

Anh hỏi:

- Mà nói cái gì thế?

Thục bảo:

- Mẹ mới nhắc anh phải lấy vợ đi, muộn quá rồi!

Trí lấy thuốc lá châm hút, nhìn Thục. Cái nhìn có ý nghĩa như là, câu nói của Thục chứng tỏ chính Thục đã chú ý đến việc chồng con.

Trí hỏi Thục:

- Mẹ nói thế thật sao?

- Bộ anh không tính đến chuyện lấy vợ à?

- Mà biết cái gì mà nói.

- Biết cái gì. Anh không lấy bây giờ vài năm nữa già chát ai người ta lấy nữa.

Nhìn mặt Trí, Thục vẫn thấy rằng, dù anh Trí có hỏi nàng điều này điều khác, nhưng rõ ràng là Trí chỉ chú ý đến việc Thục đã nói đến chuyện đó, chứ không phải chuyện đó làm anh chú ý. Làm như anh bị tràn ngập bởi một cái gì đó không ngăn chặn được. Anh có biết là cái gì không, anh Trí? Đó chính là cái anh thường gọi là kẻ thù vô địch của nhân loại: "*thời gian*" đó anh Trí. Em cũng già chứ!

Anh nói:

- Mà cũng nghĩ đến chuyện ấy rồi à?

Câu hỏi của anh Trí làm Thục đỏ mặt. Tuy nhiên Thục nghĩ, cũng nên nhân dịp này tỏ cho anh Trí biết rằng, sự thực đó hiển nhiên. Em có muốn bé lại cũng không được nữa.

Thục nói:

- Thì em cũng đành phải lớn lên chứ biết làm sao bây giờ?

Bố mẹ cũng đã già, cái sự thật ấy cũng phải nói ra anh mới biết sao, anh Trí?

Thục không thể nào không có cảm tưởng anh Trí vừa bị viên đạn thứ hai của kẻ thù vô địch bắn trúng: *thời gian*.

Anh biết rõ điều đó, nhưng anh tưởng rằng anh biết chỉ để chơi, để giảng dạy trong lớp thôi sao?

Anh Trí bảo Thục:

- Lấy dùm anh cái ghế ra đây.

Thục nhảy xuống thêm, chạy vào trong nhà bê cái ghế vải ra cho anh.

Anh Trí ngồi xuống ghế, lặng thinh, không nói gì.

Buổi chiều đã hết nắng từ lúc nào, nhưng trời còn đủ sáng để có thể nhìn rõ cả khu vườn. Bóng cây xanh ngắt và trong những cơn gió mát thổi lùa vào hành lang có mùi thơm của hoa ngọc lan.

Anh Trí hỏi:

- Mà nhắm tao lấy vợ được không?

Đó là việc Thục không ngờ anh Trí nói ra, và lại nói bằng cái giọng nghiêm trang tức cười như vậy.

Thục nói đùa với anh:

- Làm ngay đi may ra còn kịp.

Anh Trí ngả người ra sau ghế, ngửa mặt nhìn lên mái hiên, mắt anh mở trừng trừng như người ngủ mở mắt.

Anh hỏi:

- Chiều nay nhà có món gì ăn không?

Thục nói:

- Em không biết. Nhưng nếu anh muốn ăn gì mai em sẽ làm.

Anh Trí bảo:

- Bún chả.

- Vâng. Để mai em làm.

Một lát, sau anh Trí nói :

- Giả thử bây giờ lấy vợ, tao ở đâu?

Thục cười:

- Nhà này không có chỗ cho anh à?

Anh Trí bảo:

- Dù sao tao cũng chưa có gì cả, nhà cửa, tiền nong-

Thục càng nghe anh nói càng thấy anh có vẻ ngây thơ. Những điều anh Trí nói hết sức thành thật, nhưng dầu sao cũng đầy vẻ ngây thơ và tức cười nữa. Thục thấy chột dạ vì nghĩ đến tương lai của chính mình. Học hành như vậy, làm ăn như vậy, cuối cùng có mỗi cái việc tầm thường mà dường như anh làm không nổi thật. Tuy nhiên, nếu cái gì cũng có sẵn cả thì đời sống quá dễ dàng. Trời sinh voi trời sinh cỏ mà anh Trí!

Thục nói:

- Anh cứ lấy đi rồi tính chứ.

Anh Trí quay lại nhìn Thục. Anh có vẻ không chú ý bao nhiêu đến lời Thục, nhưng cùng một lúc lại cũng không hoàn toàn làm được như vậy.

Anh nói:

- Lấy ai?

Đến câu này thì Thục không giữ nổi cho mình khỏi cười nữa. Nhưng Thục nhớ lại, hình như trong suốt bao nhiêu năm Thục không hề thấy anh Trí có bạn gái thật, kỳ quái hơn nữa, Thục cũng chưa hề thấy anh nhắc tới một người con gái nào. Sao vậy anh Trí?

Thục nói:

- Anh không có bạn, không hề chăm ai cả sao?

Anh Trí ngẫm nghĩ một lát, không nói gì. Cái điều Thục vừa nói ra đó có thể là sự thật đối với anh không chừng.

Thục cười hỏi anh:

- Hay là anh có muốn em giúp không?

Trí hỏi:

- Bạn mà ầy à?

- Thì chúng cũng lớn cả rồi chứ bộ.

Lần đầu tiên anh Trí cười thành tiếng kể từ lúc anh trở về nhà. Cái cười của anh làm Thục nhột. Anh giống như con cáo chột nhìn thấy cái đuôi của mình, tự ngọ nguậy cái đuôi của mình để cười chơi.

Anh hỏi Thục:

- Có cô nào giàu không ?

- Nghèo chưa chắc đã lấy được lại còn đòi vợ giàu.

- Biết đâu nhờ mà tao có vợ không chừng.

- Em nói thật, anh làm như chuyện đùa.

Anh Trí vứt mẩu thuốc lá xuống dưới vườn, đứng dậy bảo:

- Dầu sao tao cũng là chuẩn úy, có thể nuôi vợ được.

Thục cười bảo anh:

- Cố lên!

Anh Trí lại ngồi phệt xuống ghế. Đừng có làm như thế anh Trí. Trông anh có vẻ bị đứt dây cốt!

Anh nói:

- Thật là một ý kiến hay ho.

Thục hỏi:

- Bộ anh chẳng bao giờ nghĩ tới việc lấy vợ à?

- Lấy làm gì mới được chứ?

- Lấy cho bớt gàn dở đi.

- Tao cũng chỉ còn thiếu có bà vợ ốm tong teo và vài đứa con ghẻ nữa thôi.

- Đừng nói thế anh Trí.

- Hử?

- Còn em đây. Em không muốn ở vậy đến già đâu.

- Chờ xem có ai người ta chịu thì lấy đi.

- Toàn những người chí lớn như anh, còn ai dám lấy vợ nữa.

Anh Trí gật gù cái đầu. Lim dim hai con mắt ngó ra vườn. Đêm đã xuống xóa mờ gần hết cây cỏ. Một đoá mẫu đơn còn nguyên nụ đậm những chiếc búp nhọn hoắt lên trời trông như những mũi kim.

Anh Trí đứng dậy bảo :

- Mà mày có muốn đi coi xi-nê không?

- Ngay bây giờ?

- Ừ.

- Sắp đến giờ ăn rồi

- Tao mời mày đi ăn luôn.

Thục lên phòng thay quần áo, xuống đi chơi với anh.

Tới rạp, còn sớm, anh Trí bảo qua tiệm sách mua vài tờ báo. Tiệm sắp tới giờ đóng cửa, chỉ còn vài người khách. Ở đó, hai người gặp Lãm.

Thục giới thiệu Lãm với Trí.

Lãm nói:

- Hình như em có gặp anh rồi.

Anh Trí nói:

- Tôi không nhớ.

Lãm cười:

- Anh làm sao nhớ ra được. Em chỉ trông thấy ảnh anh.

Lãm nói và cười hồn nhiên.

Anh Trí mời cả Lãm và Thục vào một cái quán kế bên tiệm sách uống nước.

Lãm hỏi Thục:

- Đã ghi tên xin học chưa?

Thục nói:

- Chưa.

Lãm bảo:

- Tuần tới tao đi Đà Lạt.
- Chi vậy?
- Không chừng tao sẽ học ở trên ấy.
- Học gì?

Anh Trí theo dõi câu chuyện của hai người. Anh chờ đợi câu trả lời của Lãm. Nhưng Lãm chỉ cười không trả lời câu hỏi của Thục.

Một lát Lãm hỏi Thục:

- Đi không?

Thục bảo:

- Để xem.
- Lên *trên* học cùng với tao cho vui.

Thục quay lại hỏi anh Trí:

- Anh nhắm em học Sư phạm được không?

Thục nói câu ấy và chợt nhớ ra lúc nãy anh Trí có hỏi mình một câu tương tự: "Mày nhắm tao lấy vợ được không?". Tình cờ Thục đã dùng đúng câu anh đã dùng và chỉ khi nói xong mới kịp nhận ra.

Anh Trí trả lời lững lờ:

- Học gì chẳng được.

Lãm nói:

- Em tiếc không được học anh. Vì lúc em lên lớp anh nhập ngũ mất rồi.

Trí hỏi:

- Cô học trường nào?
- Em học một lớp với Thục.
- Tôi đâu có dạy ở đó.
- Cũng có thể nửa chừng anh đổi về chứ.
- Bây giờ khác rồi.

- Tụi em đã định vào Quang Trung thăm anh một lần.

- Thế hả?

- Sau đó Thục nói anh đã được đưa lên Thủ Đức rồi.

Thục xen vào:

- Máy lần em lên Thủ Đức, Lãm đều bận.

Lãm nói:

- Tiếc quá.

Trí cười không nói gì.

Lãm tiếp:

- Em muốn coi các ông thầy hít đất xem có khác lúc đứng trên bục không?

Trí vẫn không nói gì.

Lãm nhìn đồng hồ tay, xin phép đứng dậy ra về.

Lãm nói:

- Hôm nào mời anh đến nhà em chơi.

oOo

Lãm đi khỏi rồi hai anh em vào rạp. Vẫn còn sớm, phim chưa khởi chiếu.

Anh Trí ngồi xuống chỗ, hỏi Thục:

- Con nhỏ nào mà liến láu dữ vậy?

Thục nói:

- Năm ngoái em lên Đà Lạt nghỉ hè ở nhà chú nó.

- Thế hả?

- Nó học giỏi lắm.

- Hử?

- Nó tính học Chính trị Kinh doanh.

- Sao Thục biết?
- Đã có lần nó nói với em.
- Con cái nhà ai thế ?

Thục bắt đầu bực mình. Cái anh Trí sáng ngời như gương của chị em nàng xưa cứ tối dần đi. Con cái nhà ai? Một câu hỏi như thế làm sao Thục trả lời được?

Đèn trong rạp đã tắt. Những hình ảnh quảng cáo được chiếu trước rồi tới phim thời sự.

Thục hỏi:

- Anh thấy nó thế nào?

Trí nói:

- Cũng được được.

Thục bảo:

- Nó không nghĩ như anh đâu.
- Sao?
- Nó tự cho là được lắm chứ không phải chỉ được được thôi đâu.
- Theo ý Thục thì có "đến nỗi" như thế không?
- Cái đó cũng còn tùy.
- Tùy cái gì?
- Tùy người thích nó tới độ nào.
- Hôm nào mời cô ấy đến nhà một lần xem sao.
- Thế thì lời thôi to rồi.
- Cái gì mà lời thôi.
- Giả dụ anh *mê* nó, không lời thôi à?
- Cô ta có người chăm rồi hay sao?
- Một người cận thị như anh chỉ mới gặp nó có một lần đã để ý rồi, anh phải cảm bằng như đã có người xí phần rồi.

- Dầu sao nói như vậy cũng có vẻ mau quá.
- Từ từ được không?
- Tao sợ vợ nói nhiều.
- Nói ít là chừng bao nhiêu câu một ngày?
- Càng ít càng tốt.
- Nếu thế tốt nhất là lấy vợ câm.
- Năm nay nhỏ đó mấy tuổi rồi?
- Nó bằng tuổi em.
- Vậy cũng khá.
- Khá cái gì ?
- Học được như vậy cũng khá.
- Anh có biết nó đậu hạng gì không ?
- ?
- Tối ưu.
- Thế mới biết tao mới đi lính có một năm mọi sự đã thay đổi hẳn.
- Anh không tin à?
- Tin chứ sao không.
- Ở trong lớp em hơn nó. Đi thi nó hơn em.
- Điều ấy chứng tỏ mày chỉ giỏi lấy lòng mấy ông bà thầy.
- Nó giỏi lắm.
- Giỏi cái gì?
- Môn gì nó cũng giỏi.
- Thế sao không xin học bổng du học có hơn không?
- Nhà nó không cho.
- Con một à?

Thục định nói không, còn một chàng nữa, nhưng sợ Trí sẽ hỏi lời thôi, lời thôi nhất là chính Thục lại cũng muốn khai ra nữa. Nó có người em kỳ quặc lắm. Hắn đã hát cho em nghe một bài ca buồn thảm kinh khủng. Tại sao ngần ấy tuổi người ta có thể buồn đến như vậy được? Em muốn biết bao sẽ có dịp được nói với hắn, cái câu mẹ đã nói với em, "dầu sao, đời sống vẫn luôn là một đời sống có thể sống được". Có một câu thơ nói sao nhỉ: "*Nếu sinh ra chỉ để khổ đau thì đời sống quá nặng nề*". Em muốn cởi bỏ hộ anh chàng niềm u ám giống như chiếc khăn buộc trên trán đó. Thục nghĩ lan man quên mất không biết anh Trí vừa hỏi cái gì?

- À không. Nhưng bố mẹ nó sợ nó là con gái, không muốn cho đi xa.
- Cứ ở đây rồi cũng có ngày lấy được chồng chuẩn úy.
- Nói cho anh hay là anh có tán được cũng mất công lắm đấy.
- Tao đâu có định tán.
- Thế thì hỏi làm gì kỹ thế?
- Thì cũng hỏi cho biết vậy.

Phim thời sự chấm dứt. Trên màn ảnh bắt đầu chiếu phim chính. Đó là một phim chiến tranh. Chiến tranh bên ngoài chưa đủ sao còn vào đây xem, anh Trí? Những cảnh bom đạn, bắn giết, làm Thục chán ngán. Nàng thấy lớn vồn trên những xác chết, trên bóng dáng những người đàn bà, những người chồng, người tình, cái nỗi đau thương phảng phất trong bài hát của Khôi. Một kẻ mang trong lương tâm mình cái chết của những người khác, liệu có thể sống yên vui?

Xem xong phim, anh Trí cho Thục đi ăn.

Ngồi trong tiệm ăn, Thục hỏi:

- Các giáo sư đều được biệt phái về đi dạy lại, sao anh không được?

Anh Trí nói:

- Cũng có người thế này người thế khác. Chưa đến lượt, chẳng hạn.
- Anh có phải đi đánh nhau không?

- Đi chứ.

- Như thế, nếu anh chưa được biết phải mọi việc cũng lôi thôi nhỉ.

- Lôi thôi cái gì ?

Thục hơi ngạc nhiên. Biết bao nhiêu cái lôi thôi, anh không muốn nghĩ tới hay làm bộ như vậy?

Thục nói:

- Lại còn cái gì nữa.

Anh Trí vẫn cầm cúi ăn, bảo:

- Đó đâu phải việc mà. An đi.

Thà là như thế, Trí nói vậy Thục có tức nhưng còn dễ nghe, ít ra cũng bớt vẻ ngớ ngẩn.

- Thục muốn ăn gì nữa không?

- Không ạ. Em no rồi.

Trong lúc ăn tráng miệng, anh Trí nhắc lại việc chọn môn học của Thục.

Anh nói:

- Có lần anh nghe nói em định học Dược, phải không?

Thục đáp :

- Thục ra em học gì cũng được.

Trả lời câu hỏi này rồi, Thục mới thấy Khôi cũng có cái hay. Dù cái điểm hay ho đó với Thục không được ổn. Trong mơ tưởng, Thục vẫn ao ước một mẫu đàn ông nên nghĩ đến một việc gì đó khá hơn là những bữa ăn và những đồng tiền bỏ túi. Thế nhưng khi biết Khôi quyết định học nhạc, nàng lại sợ. Tại sao có sự mâu thuẫn này? Ta có thực sự lo lắng tới cái tương lai bấp bênh chưa rõ đó thực chẳng? Thục tự chế nhạo mình.

Chàng nhạc sĩ vô danh, như thế này, tôi đã mắc bẫy của chàng chứ không phải chàng mắc bẫy của tôi. Tôi làm gì có bẫy. Tại sao nghĩ đến Khôi chẳng bao giờ tôi thấy như nghĩ tới một hy vọng mà luôn

nhuộm một chút gì đó giống như nổi tuyệt vọng, giống như một chút gì thảm thiết không sửa chữa được.

Về lơ đãng chốc chốc lại thấy ở Thục khiến anh Trí nghi ngờ Thục có điều gì đó không được yên tâm.

Anh Trí nói:

- Học cái gì cũng được. Nhưng học cái mình thích vẫn hơn.
- Nếu lên Đà Lạt học, thực ra, em thích chỗ học nhiều hơn môn học.
- Suy nghĩ kỹ rồi hãy quyết định.
- Giữa Dược và Sư phạm, theo anh, em nên chọn môn nào?
- Mà chọn hai cái dở như nhau còn khuyên bảo gì nữa.
- Chẳng lẽ lại học thuốc?

Anh Trí lặng thinh. Bên ngoài cửa kính của tiệm ăn đêm đã xuống. Quán mở máy lạnh, trên những tấm hơi nước bám mờ. Hình như trời mưa nhỏ bên ngoài. Thục nhìn thấy những hạt bụi nước bay tạt trong ánh đèn.

Thục nhớ lại bữa ăn với Khôi trong tiệm trên Đà Lạt, nhìn thấy Lãm đi qua ngoài đường. Thục còn nhớ rõ cái dáng điệu của Lãm giờ tay vẫy khi nhìn thấy Khôi và Thục bên trong.

Tự nhiên Thục thấy buồn. Việc học, việc làm, ngày tháng, hy vọng, lo âu, điều gì cũng đầy vẻ bấp bênh, nhẹ hẫng. Chẳng ai có thể chọn được một việc gì dứt khoát, đó có phải là dấu hiệu của một tương lai không mấy sáng sủa?

Nếu học xong, ra trường, đi dạy như anh Trí, cứ nhìn anh đủ biết đời cũng chẳng vui gì.

Học nhạc như Khôi ư? Đó lại là chuyện khác, không phải ai cũng học được và nên học.

Tưởng tượng có lúc nào đó, đi tới đâu cũng có thể nghe thấy nhạc của Khôi không thích sao? Nếu đời sống không có được bao nhiêu hy vọng, nếu tương lai không hứa hẹn, không bảo đảm cho bất cứ

ai, nghệ thuật chính là niềm an ủi lớn nhất của con người, phải thế không anh Trí?

Thục muốn đem một vài câu hát của Khôi đọc cho anh nghe và hỏi xem anh nghĩ sao, nhưng chưa biết nói thế nào.

Anh Trí ngó ra ngoài cửa bảo:

- Hình như mưa.

Thục nói:

- Mưa nhỏ thôi.

- Lạnh không?

- Hơi lạnh.

- Muốn về chưa?

- Dạ chưa.

Không khí được máy điều hòa nhẹ nhõm. Hai anh em cùng lười biếng không muốn đứng dậy. Lâu lâu mới được đi chơi với anh một lần, Thục cũng muốn kéo dài thời giờ ra một chút. Có cách nào hỏi Trí về Khôi mà anh không nghi ngờ gì chẳng?

Thục ngẫm nghĩ rồi nói:

- Lãm có người em học khá, nhưng lại định bỏ hết để học nhạc. Em cứ băn khoăn không biết anh ta làm như vậy có đúng không?

Trí nhìn em bảo:

- Liệu anh ta có tài không đã chứ?

- Em tin là có.

Trí cười không nói gì.

Thục tiếp:

- Em đã có dịp nghe một vài bài hát của anh ta.

Trí hỏi:

- Hấn viết cái gì?

- Tình ca. Nhưng có vẻ đó là những bản tình ca không được hạnh phúc.

- Mà nói cái gì vậy?

- Không, anh ta không phải là người bịa đặt bậy bạ.

Thục đọc lại cho anh Trí nghe vài câu trong những bài hát của Khôi đã nhớ được.

Anh Trí nói:

- Học nghề, ai học cũng được. Tài năng là chuyện khác. Nó không hứa hẹn gì cả. Thi sĩ làm ra thơ. Làm thơ không trở thành thi sĩ được. Đại khái như vậy. Nhưng chuyện này liên quan gì tới em?

Câu hỏi của Trí làm Thục giật mình, ngớ ngẩn nhìn anh, không trả lời được. Đúng vậy. Chuyện ấy liên quan gì tới tôi mới được chứ?

Anh Trí đã trở về đơn vị.

Sau bữa gặp Lãm ở ngoài phố, về nhà, Thục có đôi lần nhắc nhở tới Lãm với anh, nhưng anh Trí chỉ cười không nói gì.

Mẹ cũng giục anh Trí lấy vợ đi.

Anh nói, lấy chứ, mẹ hỏi cho con.

Một ông giáo lấy vợ lại nhờ mẹ đi kiếm mối hộ thật tệ quá đi mất.

Một ngày nào đó tôi sẽ nói với mẹ đi hỏi chồng cho tôi, cho anh Trí trọn ngược mắt lên chơi.

Thục nhớ lại cuộc nói chuyện với anh về Lãm, buổi tối, ba hôm sau khi gặp Lãm, hai anh em ngồi uống nước với nhau ngoài thềm nhà. Anh không nói anh bằng lòng, nhưng Thục có cảm tưởng, nếu có được một người vợ như thế chắc anh cũng chịu.

Thục hỏi:

- Anh không thấy nó đẹp sao?
- Đẹp thì cũng không đẹp lắm, nhưng cũng đủ-
- Để làm gì?
- Nếu có phải chờ đợi lấy chồng muộn thêm vài ba năm nữa cũng không đến nỗi sợ lắm.
- Được, nếu đến lúc nó già ế như vậy, em sẽ đến bảo nó dẹp bỏ hết cao vọng, lấy anh tao đi.
- Cũng được. Nếu lúc ấy tao tao còn đủ can đảm lấy vợ, tao sẽ giúp cho.
- Anh dạy học bao lâu mà không kiếm ra một cô học trò nào khờ dại chú ý đến thầy à?
- Tao là giáo sư gương mẫu. Chuyện đùa sao.
- Đùa cái gì. Bây giờ thiếu gì giáo sư lấy học trò.
- Tao khác. Trừ khi tao không muốn dạy học nữa.

- Cứ tạm coi giai đoạn này anh đã bỏ nghề. Giá anh quen biết một cô học trò cũ kỹ nào đó cũng đường hoàng vậy. Nhất là nếu cô học trò cũ ấy bây giờ đã lớn, có khi cũng ra dạy học như anh rồi ấy chứ.

- Như vậy thì được. Nhưng vợ đâu có cần đến thế.

- Anh thử nghĩ coi, anh có cái gì mà cứ tự làm cao giá mãi.

- Chưa có vợ không đủ cao giá à?

- Anh cứ mang cái rẻ nhất ra làm cái đắt nhất, nghe nó thảm quá.

- Giá tao có vợ có cũng có thay đổi gì đâu?

- Ít nhất cũng được tiếng là giàu sao cũng có người lấy.

- Tao chỉ sợ có chừng đó.

- Sợ cái gì?

- Sợ có người bằng lòng lấy.

- Thôi. Giỡn như thế đủ rồi. Anh tiếp tục nữa sẽ trở thành ông già lẩm cẩm khó coi lắm.

- Mà thấy đấy, con gái mới đậu được độ hai cái tú tài đã nói rặt một giọng thầy đời rồi. Lấy vợ về suốt ngày cứ nghe nó nhai nhải như một bà mẹ kể dạy khôn, lúc đó có khôn ra cũng không kịp nữa.

- Anh có chịu Lãm để em nói với mẹ giùm cho.

- Có bạn như mày kể cũng đỡ.

Anh Trí nhìn Thục có vẻ ngạc nhiên. Lần này anh vẫn không khác con cáo nhìn thấy cái đuôi của mình ve vẩy và lại ngạc nhiên vì nó ve vẩy được.

Anh nói:

- Có lẽ mày khôn hơn tao thật. Không giỡn, không nói thật, yên lặng làm một ông già không thôi, không chừng tốt hơn.

Thục cười bảo:

- Thiếu gì lúc già, chua chi anh đã vội.

- Con gái tụi bay bây giờ sao đứa nào cũng lẩm mồm quá.

- Đó là hiện tượng tất nhiên sau vài thế kỷ yên lặng, phải không anh Trí?

- Thế có nghĩa là đã đến thế kỷ đại bất hạnh rồi đấy.

- Anh chưa có vợ đã vội kêu. Ngày xưa ông Nguyễn Tuân đợi đến lúc vợ báo tin có lẽ sẽ sinh đôi mới xài tới mấy chữ đó.

- Tao tiếc không gặp lại cô bạn mày.

- Hừ, anh thấy không, nếu anh không nói ra có phải người ta mất công nghi ngờ không?

- Nghi ngờ cái gì?

- Còn cái gì nữa!

- Xét cho cùng có lẽ lấy vợ còn hơn không.

- Chỉ còn cách đó đàn bà mới biết được tại sao họ lại bất hạnh sinh ra làm đàn bà.

- Mày nói sẽ mời cô ấy đến chơi sao không thấy?

- Tại anh cứ lững lờ lờ, làm như không thèm để ý.

- Bây giờ thì lỡ rồi.

- Lỡ gì?

- Mai tao phải đi rồi.

- Thì tuần tới, tháng tới, anh về lại rồi tính.

- Sao mày bảo sợ quá trể?

- Trời đất! Bộ anh bị *coup de foudre* thật sao anh Trí?

- Tao cũng bắt chước cậu em cô ta bịa đặt tí chơi.

- Bịa vừa thôi. Bịa quá cuối cùng chỉ còn một mình anh tin cái điều anh bịa ra có phải khổ thân không.

- Thân tao từ ngày đi lính đã được nằm gai nệm mật rồi. Tuy nhiên tao cũng muốn bắt chước ông tỷ phú Rockefeller nói rằng, có tiền cũng khổ, không có tiền cũng khổ, nhưng dầu sao cái khổ của anh có tiền cũng dễ chịu hơn.

Thục cười thành tiếng nhìn anh Trí.

Thục nói :

- Anh rồi trí rồi, anh Trí.

Trí vẫn thản nhiên tiếp:

- Tao đã biết cái khổ của kẻ độc thân, cũng muốn nếm mùi khổ hạnh có vợ cho nó đủ vị trần gian.

Thục càng lúc càng thấy anh Trí tức cười. Anh giống như kẻ bị đồng nhập nói năng lảm nhảm.

Thục hỏi:

- Anh trở lại đơn vị bao lâu sẽ được nghỉ phép nữa?

Anh Trí nhìn Thục, hỏi:

- Chi vậy?

- Để em còn lo liệu dùm cho.

- Không biết trước được.

- Mẹ rầu anh lắm.

- Rầu cái gì?

- Mẹ cũng mong anh có vợ con chứ.

- Quanh quần cũng chỉ có vậy.

- Có vậy mà anh đã làm xong đâu.

- Thôi được, để lần này tao thử cố xem.

- Nghe anh nói nản chí quá.

- Trời đất này không biết làm sao dám lấy vợ.

- Hay là anh cứ dấm mối đế đày, chờ khi nào nó học xong có thể tự nuôi thân hãy hay.

- Cứ nghe mà nói đủ ứa nước mắt vì thảm rồi.

- Đẳng nào anh cũng sợ.

- Mà đi pha cho anh một tách cà-phê, đặt cho tao một nồi nước tắm, tao hưởng nốt sự nhàn hạ bữa nay.

- Anh cứ ngồi yên đấy, em đi làm cho.

Thục đứng dậy, vào nhà, làm những việc anh Trí bảo. Thục trở lại với chiếc khay nhỏ và ly cà-phê. Trí ngồi hút thuốc, nhấm nháp ly nước, không nói gì nữa.

Nhìn Trí, Thục không thể không nghĩ đến Khôi. Có lẽ đối với Thục, Khôi cũng có những ý nghĩ tương tự như anh Trí. Nhưng hai người chưa đủ thân để Khôi nói cho nàng nghe vậy thôi. Liệu tôi có thể giúp được gì cho Khôi, hay cũng sẽ chẳng làm được gì hơn cái toa xe nặng nề, mãi mãi bám sau cái đầu máy mệt mỏi để được lẻo tha đi lẻo đảo trong đời?

Bông hoa Thục giữ trong tay đã héo, nhưng không thấy Khôi tới lấy lại, như chàng đã hứa. Tôi có nên coi lời Khôi nói đêm đó như một lời hứa? Anh chàng có thể lẫn lộn nhạc với đời, nhưng tôi thì không.

Buổi sáng đẹp trời quá, bỗng nhiên tôi nhớ tới lời hẹn của chàng đấy thôi. Tình cờ tôi nhớ tới cả hai chữ "hứa" và "hẹn" khiến tôi nhớ lại cái ngày ở Đà Lạt, Khôi đã bảo với tôi "chị hãy hẹn chứ đừng hứa". Nhưng dù hứa hay hẹn, nếu không muốn giữ lời, người ta cũng bỏ qua như thường.

Có điều, cái ngày ấy có vẻ Khôi đã mong tôi giữ lời, tới lúc này đây, chính tôi lại là người mong Khôi đúng hẹn.

Tôi bắt đầu yêu Khôi chẳng?

Bông hoa đã khô chứ không phải chỉ còn héo nữa.

Thục cũng chờ để biết xem Lãm có lên Đà Lạt học không, Lãm cũng chẳng thấy đâu. Anh Trí trở về đơn vị đã hơn một tháng. Mùa hè sắp hết.

Thục tự ý nộp hồ sơ xin thi vào Y khoa. Nếu Lãm không lên học trên Đà Lạt chắc Thục cũng không đi. Thục nghĩ, nếu thi được vào Y khoa sẽ cố gắng học, trở thành một bác sĩ cũng hay.

Tuy nhiên Thục rất buồn vì không có được một quyết định minh bạch, có vẻ phó mặc tương lai cho may rủi, lười biếng.

Tại sao những người như anh Trí cuối cùng cũng không chỉ dẫn được cho nàng điều gì thiết thực? Không có công việc gì đáng làm cho tất cả mọi người sao? Hoặc giả tất cả mọi công việc đều cần thiết? Trên lý thuyết hình như điều này có vẻ đúng. Nhưng trên thực tế, thực tế ra sao đây hở trời?

Có lẽ rồi tôi sẽ chẳng làm được gì hơn học một cái nghề, hành nghề, nuôi thân. Chỉ có hy vọng nhỏ mọn đó, tôi chắc mình có thể làm được. Thật là trái ngược khi tôi đã tỏ ý tiếc việc Khôi học nhạc, coi như Khôi đã nhầm lẫn, phí phạm. Phí phạm cái gì đây? Tôi không trả lời được, không thể trả lời được. Tôi có biết gì đâu mà trả lời?

Thực cũng muốn trở lại hỏi Lãm xem công việc học hành ra sao, nhưng mắc lời hứa của Khôi nên ngại. Khôi bận gì mà không tới? Hay Khôi không muốn gặp lại tôi nữa? Việc tôi trở lại nhà Khôi không dễ coi tí nào. Thực ra, đó có phải là việc đáng để ý đến như vậy không?

Giờ phút này đây tôi mới hiểu được cái mà anh Trí gọi là biến hình thức. Quả thật người ta không dễ gì bỏ qua những hình thức, dù chính nó có thể làm cho đời sống trở nên khô héo. Nếu muốn sống được đời mình có lẽ người ta phải bỏ đi vài ước lệ. Liệu tôi có đủ can đảm làm như thế chẳng?

Chính vào lúc Thực đã thấy đầu óc váng vất vì nghĩ quẩn, quên mất buổi sáng đẹp trời, nàng bỗng nghe tiếng chuông gọi cửa.

Trong một giây, Thực có cảm tưởng rõ ràng, cái giọng chuông đó chính là tiếng vang của hồi chuông nàng đã bấm một ngày không xa. Thực vội vàng đứng dậy, tự tay ra mở cửa, vì bữa nay cả nhà đi vắng. Cánh cửa cao khiến Thực không nhìn thấy người đứng bên ngoài, nhưng linh tính khiến nàng tin đến nghẹt thở, nàng biết người đó là ai.

Linh tính của Thực không nhầm lẫn.

Người gọi cửa đúng là Khôi.

Khôi nói:

- Tôi đây.

Thục cười bảo:

- Tôi chắc là Khôi.

- Sao chắc?

- Không biết. Tôi đang ở nhà một mình và đang mong Khôi đến.

Nói xong câu đó, Thục tự nghĩ, ít nhất mình đã rút bỏ được một sợi dây hình thức. Nàng thành thực cảm động, cảm động vì sự hiện diện của Khôi, cảm động vì đã làm được một việc khá nặng nề một cách nhẹ nhàng.

Khôi ngừng mắt nhìn những ngọn cây trong khu vườn, những ngọn cây xanh non in bóng lên bầu trời trong sáng không gợn một bóng mây.

Tất cả vẻ dịu dàng sáng lạn của mảnh trời và các tàn cây đó, thu nhỏ lại trong hai mắt Thục lúc Khôi quay lại nhìn nàng.

Thục mời Khôi vào trong nhà, tự tay đi rót nước mời khách. Trong khi chờ đợi Thục làm công việc này, Khôi đưa mắt nhìn quanh căn phòng. Chàng cảm thấy ưng ý vì mọi vật được bày biện một cách gọn gàng, đẹp mắt.

Thục trở lại, đặt ly nước trước mặt Khôi mời uống và ngồi đối diện với Khôi.

Khôi hỏi:

- Không có ai ở nhà sao?

Thục nói:

- Ba mẹ đi vắng. Khôi đã làm xong giấy tờ chưa?

Hỏi xong câu ấy, Thục nghĩ, đáng lẽ câu tôi định hỏi Khôi là câu khác, nhưng tôi chưa nghĩ ra chứ không phải tôi không dám nói.

Khôi nói:

- Cũng gần xong.

Như thế mọi việc đã được quyết định. Dĩ nhiên cái quyết định này của Khôi cũng bao hàm ý nghĩa không có tôi trong đó. Những điều

tôi nói với Khôi không đủ nặng để trở thành một mối bận tâm của chàng. Tuy nhiên, không lẽ ta lại để cho Khôi biết những điều này, Thục nghĩ.

Thục hỏi:

- Thế bao giờ Khôi đi?

Khôi nhìn thẳng vào hai mắt Thục. Khôi muốn đọc điều gì trong đó, hãy cứ nói ra, tôi sẽ trả lời thẳng thắn không giấu giếm. Tôi muốn rằng, nếu có việc gì giữa chúng ta hỏng, nó phải có nghĩa là thực như vậy, chúng ta đã làm hết sức để sửa chữa nhưng không được. Tôi tự hứa sẽ không để bất cứ chuyện gì che mắt làm mắt của chúng ta những gì chúng ta muốn giữ.

Khôi hỏi:

- Thục muốn tôi đi không?

Thục ngồi ngay ngắn lại trong ghế. Nàng nhìn lại Khôi, cái nhìn thẳng thắn, thâm thúy, tôi tin tưởng hoàn toàn nơi Khôi, tin tưởng hoàn toàn nơi tôi. Chúng ta hãy thử làm hết cuộc thăm dò này xem sao. Liệu Khôi có đọc được hết ý tôi chăng?

Khôi nói:

- Thục sẽ đi tiễn tôi chứ?

Thục nói:

- Nếu phải làm việc ấy, tôi xin sẵn lòng.

Khôi khẽ cau mày khi nghe Thục nói câu này. Cái cau mày ấy có nghĩa như thế nào đây? Thục vừa nói chuyện với Khôi vừa tự nói với mình. Tới một lúc Thục không ngờ những tiếng nói lặng lẽ này bắt đầu làm cho mình choáng váng.

Khôi hỏi:

- Thục sẽ học gì?

Thục nói:

- Có lẽ tôi sẽ học thuốc. Cũng có thể tôi sẽ học sư phạm.

Khôi nói:

- Tôi tin dù học gì Thục cũng sẽ trở thành người giỏi và tận tụy.

Thục nghĩ, đó không phải là điều tôi muốn nghe Khôi nói, cũng không phải điều Khôi định đến đây để nói với tôi, đúng không?

Thục nói:

- Khôi tin thật chứ?

Khôi cười bảo:

- Tôi có thể nhầm về người khác, không nhầm về Thục.

- Khôi đọc được những điều về tôi. Tôi không đọc được điều gì về Khôi cả.

- Có lẽ vì tôi không có gì để giấu cả.

- Còn tôi không giấu nổi Khôi chẳng?

Khôi lặng lẽ nhìn Thục.

Anh đọc được thêm điều gì nữa, anh bạn?

Khôi nói:

- Tôi muốn được nhìn thấy bàn học của Thục, nhìn thấy phòng của Thục, một lần.

Thật là một ý muốn kỳ cục. Ngay lần thứ nhất gặp anh chàng tôi đã thấy đây là một người kỳ cục, nhưng anh vẫn không ngớt làm tôi ngạc nhiên vì những cái kỳ cục của anh.

Thục nói:

- Khôi lên đây với tôi.

Thục đưa Khôi lên phòng mình, trên lầu.

Khôi đến sát bên chiếc bàn học của Thục, đứng nhìn những chồng sách đã được xếp gọn lại một góc bàn và xếp trên một cái giá sách nhỏ đóng liền vào tường. Bàn học kê sau cửa sổ trông xuống vườn, trông ra bức tường ăn ra ngoài phố, khu vườn sáng choang trong nắng, khu phố đầy bóng cây xanh. Những cây me vừa thay lá còn

nguyên màu tơ nỡn. Khôi quay lại nhìn chiếc giường nhỏ của Thục. Một chiếc khăn màu hồng được gấp vuông vắn để dưới chiếc gối trắng thêu nổi một bông hồng trắng, nệm bọc vải xanh nhạt.

Trên mặt bàn học của Thục, dưới tấm kính lót bàn, có một tấm hình bán thân cỡ 9×12 của Thục, bên cạnh bức hình là bông ngọc lan khô bị miếng kính ép dính xuống mặt bàn.

Khôi mỉm cười bảo:

- Thế giới của Thục đây hả?

Thục nói:

- Trừ bông hoa của Khôi.

Khôi muốn hỏi "Thục chờ tôi về được không?" nhưng chàng không nói thành lời.

Thục ra giữa hai người đã có gì đâu để nói như vậy?

Khôi sẽ đi và Thục sẽ ở lại. Cứ để mọi sự diễn ra trong yên lặng như thế. Bốn năm nữa, ai biết chuyện gì sẽ xảy ra? Một ngày nào đó, gặp lại nhau, chúng ta sẽ thử dịp may.

Còn giờ đây?

Khôi quay người, nắm hai bàn tay Thục kéo lại phía mình.

Trong một lúc bất ngờ, cũng có thể vì đứng quá gần, không kịp đỡ, Thục ngã vào lòng Khôi.

Không để cho Thục kịp phản ứng, Khôi cúi xuống hôn lên môi Thục.

Để cho Khôi hôn xong [tại sao tôi lại để yên như vậy chứ?] Thục mở to mắt nhìn Khôi, bảo:

- Sao Khôi ác thế?

Lời trách móc âu yếm pha lẫn một chút oán hận, khiến Khôi trước đó một khắc, nảy sinh cái ý muốn chiếm đoạt được Thục dù chỉ bằng một cái hôn, sau khi nghe Thục nói, bỗng cảm thấy tình thân ái tràn lan trong lòng.

Khôi xiết chặt Thục trong tay gọi:

- Thục! Thục!

Thục. Thục. Cái tiếng gọi vô lý và kỳ quặc.

Anh phải nói gì đi chứ, gọi tên mãi sao?

Thục nhẹ nhàng gỡ mình ra khỏi vòng tay của Khôi.

Nàng đứng thẳng trở lại, và, phải đợi đến lúc tự nhận ra mình muốn đứng thẳng một mình như vậy, Thục mới biết tim đập loạn xạ.

Thục phải tựa vào thành bàn mới đứng vững.

Thôi, thế là mọi vật trong căn phòng này, mọi vật đã sống với tôi từ từ bao nhiêu năm bỗng trở nên xa lạ, vật nào cũng như được tráng lên một lần men biến đổi.

Khôi nói:

- Thục cho tôi tấm hình này.

Thục không nói gì, tự tay nâng tấm kính lấy tấm hình đưa cho Khôi.

Khôi lấy một cuốn sách trên bàn của Thục, để tấm hình vào bên trong, gấp lại.

Tới phút này Thục mới có vẻ lấy lại được sự bình tĩnh.

Thục bảo Khôi ngồi xuống ghế, hỏi:

- Khôi đi thật sao?

Khôi nói:

- Thục sẽ chờ tôi chứ?

Chưa bao giờ Thục cảm thấy thấm ngấm sự buồn bã, nghẹn ngào một cách rõ ràng đến thế. Nó muốn làm cho Thục rời rã chân tay, muốn làm cho Thục nuốt hơi thấy đau ngực.

Dù sao, Thục nghĩ, cũng chỉ là một cái hôn, một cái hôn thôi, có gì đâu phải coi là trầm trọng?

Nhĩ thế và nhìn Khôi gấp tấm hình của mình trong cuốn sách với dáng điệu pha một chút ngượng ngùng, trong một giây, Thục bỗng bật cười. Có lẽ một mai sẽ có lúc tôi phải khóc về sự cười cợt này,

nhưng lúc này đây, chúng ta đều có vẻ ngớ ngẩn, tức cười, hình như chúng ta còn quá trẻ để đóng vai người tình, có một cái bề ngoài trông được. Nhưng biết đâu Khôi không hề nghĩ như thế? Dầu sao cũng chỉ có hai chúng ta đây. Giá tôi có thể đọc được ý nghĩ đằng sau mái tóc giống như cái cò cái hạc của Khôi. Cứ lần lần suy nghĩ, tưởng tượng nửa đùa nửa thật một mình mãi, tự nhiên Thục lại muốn chảy nước mắt. Chuyện đùa hay chuyện thật đây, hỡi chàng. Đùa là thế nào, thật là thế nào đây?

Đột nhiên Thục nghe ra sự lặng lẽ bỗng rớt vào giữa hai người. Sự lặng lẽ trong khoảnh khắc thấm lan trong không khí trở thành một lớp phấn hương êm đềm. Tình ái có lẽ chỉ là những thời khắc dịu dàng, chừng như mọi sự đều ngưng cả lại, người ta tan loãng trong cái êm đềm kỳ lạ đó.

Khôi nói:

- Giá chúng ta có được-

Thục bảo:

- Có được gì?

Khôi nói:

- Một căn phòng thế này.

Thục cười. Điều đó liệu có khó khăn lắm chăng? Và cùng một lúc Thục cũng khám phá ra điều này: cái chỗ tôi đã ở từ ngày còn bé tới giờ thực ra chỉ là một chỗ tạm bợ. Cái chỗ chưa có, cái chỗ Khôi vừa tỏ ý ao ước kia, mới thật là chỗ của tôi, và liệu nó có thật cũng là chỗ Khôi mong ước?

Thục nghe quanh mình một sự ấm áp tựa hồ trong câu nói của Khôi có hơi nóng của một vật nung.

Thục nói:

- Khôi có muốn một chỗ khiêm nhường thế này thật không?

Khôi nói:

- Với Thục ở bên cạnh là kiêu ngạo lắm rồi.

Khôi nói:

- Chúng ta hãy cùng đi thăm lại thành phố một lần.

Thực hơi ngạc nhiên nhìn Khôi. Thăm lại thành phố? Có phải cái thành phố chúng ta vừa biến đổi, mang một phần linh hồn của chúng ta?

Thực nói:

- Đi. Đi đâu với Khôi tôi cũng đi.

Khôi cười, cầm lại bàn tay Thực bảo:

- Thật không?

Thực nói:

- Thật.

Cuộc đi chơi được hẹn tới buổi chiều.

Khôi ra về.

Thực ngồi mừng tượng lại khuôn mặt Khôi với cái nhìn sâu thẳm của chàng. Thực không ngừng nghĩ rằng, Khôi giống như một con cáo nhỏ, chỉ cần thời gian chàng sẽ có thêm nanh vuốt. Cái cảm giác, cái hơi thở kè sát của chàng, dấu vết của nụ hôn trên môi Thực, khi còn lại một mình, Thực đã đôi ba lần soi lại mặt trong tấm gương để nhìn lại, mặc dầu chúng còn như in hằn trên da mặt, trong lòng hai bàn tay, nhưng nàng lại chẳng trông thấy gì hết.

Thực trang điểm để chờ tới giờ hẹn, kẻ lông mày, thoa một chút phấn hồng, bôi một lớp son môi. Mười tám năm của tôi, giống như một đóa hoa để dành và kết tụ được ngàn ấy hương thơm, chàng giống như con bướm tình cờ ghé xuống, hút hết.

Tự nhiên Thực cảm thấy khắp người rúng động vì một niềm hân hoan. Nàng bằng lòng sự biến đổi của mình, sự biết đổi thần tiên khiến nàng không ngớt mỉm cười một mình, khiến nàng tưởng chừng hơi thở từ lúc nào có nhuộm một chút men rượu, tưởng chừng như mình có thể thức mười đêm, đầu óc sáng choang như một cái bóng đèn đang cháy.

Đứng trên lầu thượng xá Tax nhìn xuống, các đường phố Sài Gòn giống như những nhánh sông, xe cộ tựa những lá tre trôi chảy ngược xuôi.

Chiều chưa hết nắng,

Đôi lúc lên xuống các cầu thang, đi qua các tủ kính hàng, Khôi nắm tay Thục. Thục nghĩ, những giây phút đang cùng Khôi đi đây thật chẳng khác trong một giấc mơ, hình ảnh nhìn thấy sau các tấm kính kia là những hình ảnh của giấc mơ hiện thực.

Khôi cười đùa, nói chuyện, nhưng dường như Thục không nghe, không biết Khôi nói gì.

Khôi bảo :

- Lúc nào mỗi chân, Thục nói cho tôi hay.

Thục cười :

- Chưa. Chưa mỗi.
- Càng hay. Vậy, lát nữa chúng ta sẽ vào trong Chợ Lớn.
- Tôi đi theo Khôi mà.
- Đi chơi trong đó thích lắm.
- Thích gì ?
- Chẳng khác gì mình là người ngoại quốc.
- Tôi chưa bao giờ đi chơi ở trong đó.
- Thế càng tốt.
- Sao cơ ?
- Sài Gòn sẽ thuộc về chúng ta.
- Thế trước đây nó là của ai?
- Không biết. Nhưng không phải của chúng ta.
- Khôi nói cái gì?

- Tôi sẽ nhớ tới mọi nơi, và lúc nào, ở đâu cũng có Thục.
- Đó có thể lại là điều không hay cho trí nhớ của tôi.
- Sao?
- Khôi quên thì dễ. Còn tôi nếu không kiếm được lỗi ra thì sao?
- Tôi sẽ giam Thục không cho ra đâu.
- Muộn rồi.
- Còn sớm. Để tôi đưa Thục sang bồn nước trước Tòa Đô Chính chụp một tấm hình.

Cái trò chơi chụp ảnh này làm Thục hơi ngượng ngùng. Nhưng khi đứng trước ống kính với điệu bộ ngấm nghĩa của Khôi, chàng bảo nàng đứng lui về phía này một chút, nghiêng về phía kia một chút, Thục không còn chú ý đến việc chụp hình nữa, nàng theo dõi những cử chỉ của Khôi.

Nàng thấy trong mắt chàng vẻ say mê, Thục nghĩ trong đời người, chắc chẳng có mấy lần người ta được vui sướng như thế. Chỉ trong tình yêu, người ta mới có thể tự cảm thấy mình rạng ngời mà không lố lăng. Khi tấm hình được tháo ra khỏi máy, lật bỏ lớp giấy thuốc, Thục ưng ý vì thấy nó khá đẹp với bóng những cây liễu vừa lớn, những đọt lá xanh nõn thướt tha trong nắng chiều. Chiếc áo màu da mận tôi mặc nổi bật giữa đám lá xanh, màu vàng của các bông cúc, màu đỏ của hoa mào gà.

Tôi hỏi Khôi:

- Đẹp không?

Khôi đáp:

- Đẹp lắm!

Đẹp? Khôi khen tôi, khen người trong ảnh, hay khen tấm ảnh?

Khôi ngấm nghĩa tấm ảnh trong khi chờ nó khô.

Một lát Khôi nói:

- Tôi sẽ mang theo tấm hình này luôn.

Thục cười bảo:

- Hình này thì không héo được. Nhưng, khi nào không còn muốn giữ nữa thì Khôi trả lại cho tôi.

Câu nói đùa của tôi có vẻ làm Khôi mích lòng.

Tôi muốn trách móc chàng, trách trước cho sự oán trách chưa có, nhưng thốt nhiên cũng thấy lòng hờn giận.

Khôi giơ tay vẫy một chiếc taxi, mở cửa đẩy tôi lên, đóng cửa, nói với bác tài xế :

- Chợ Lớn.

Tôi biết Khôi còn đang bực mình vì câu nói của tôi, mặt làm lì. Nay Khôi, đáng lẽ Khôi phải tỏ ra bực mình gấp đôi gấp ba như vậy mới làm "em"; vừa lòng. Lần thứ nhất tôi tự xưng dù là âm thầm một mình, với chàng, bằng tiếng "em"; kỳ cục đó. Tôi nghe lấy cái âm hưởng xa lạ của nó dội trong tâm trí, giống như đá lở, khiến khắp người rung rinh và không giữ nổi cho mình khỏi cười. Chính vào lúc đó, vào lúc tôi không để ý xem cơn bực bội sẽ khiến Khôi ra sao, thì chàng bằng một cử chỉ hung bạo vít đầu tôi về phía chàng. Khôi hôn tôi một cái bất ngờ đến nỗi chàng xóa luôn nụ cười trên môi tôi.

Cho đến lúc Khôi bỏ tôi ra, dường như cả hai chúng tôi đều chỉ còn đủ sức để nhận ra mình đang chìm trong một nỗi hân hoan, xúc động, hay ít nhất một mình tôi cảm thấy như vậy.

Tôi đã nhận ở Khôi hai cái hôn, một cái dịu dàng tựa như chàng ghé xuống đời tôi rút đi một chút phần hương, cái thứ hai chẳng khác chàng đã chạm tới mặt của đóa hoa tôi đã dành dụm trong mười mấy năm và nghe tự đáy sâu tâm hồn dấy lên một chút xót xa, hối tiếc.

Đã xót xa, hối tiếc, sao lòng lại hân hoan? Chính những cảm nghĩ lẫn lộn này, làm tôi hiểu ra một điều, dù rất mơ hồ rằng: hạnh phúc là một điều khó khăn.

Cuộc đi chơi trong cái thành phố gần như tất cả những bảng hiệu đều được viết bằng chữ và người ta giao thiệp với nhau bằng tiếng Tàu này, quả nhiều lúc đã cho chúng tôi cảm tưởng mình là những

người ngoại quốc thật. Chúng tôi đã ghé vào một cái quán ngồi uống nước. Quán lấp kính mờ, ngồi ở bên trong khó biết bên ngoài trời còn sáng hay đã tối, mưa hay nắng.

Tại sao Khôi không nói gì?

Tại sao Khôi cứ nhìn tôi đăm đăm như vậy?

Khôi nói:

- Chắc rồi tôi sẽ nhớ Thục lắm.

Đó cũng là một câu tôi không ngờ được nghe vào lúc này. Có phải Khôi đang tìm cách lấp đầy nỗi nhớ tôi nếu việc ấy [chẳng may] sẽ xảy ra trong những ngày sắp tới ?

Trong lòng Thục, từ buổi sáng, từ lúc nhận cái hôn đầu tiên của Khôi đến giờ, tựa đã nhen lên một nhúm lửa, mãi đến tận phút này, bằng tưởng tượng, Thục mới ngạc nhiên nhận ra, cái màu chân lửa khác hẳn với ngọn lửa bên trên. Đó là dấu hiệu không may hay tốt nhất của cuộc tình? Có lẽ câu trả lời nằm trong mắt Khôi, để tôi nhìn lại xem.

Khôi hỏi :

- Thục nghĩ gì thế?

Thục đáp:

- Không.

Buổi chiều như đang tự tắt bớt đi những tiếng động bên ngoài. Tôi tưởng chừng nghe vắng trong tâm trí âm vang lặng lẽ của những ngày lẻ loi có lẽ rồi đây sẽ có lúc tôi phải sống, làm lạnh người. Có thể nào người ta sống trước những phút chưa sống như vậy?

Khôi hỏi :

- Thục còn muốn đi đâu nữa không?

Thục đáp:

- Tôi theo Khôi mà.

Chúng tôi ra đường, tiếp tục cuộc dạo chơi qua các phố.

Tôi hỏi:

- Bao giờ Khôi đi?

Khôi nắm chặt bàn tay tôi không nói gì. Đi qua một tiệm bán đồ mỹ phẩm, Khôi dừng lại bảo :

- Vào đây.

Tôi lẳng lặng làm theo lời Khôi. Trong lúc mãi suy nghĩ mông lung, tôi không kịp nhận ra Khôi có ý định mua cho tôi một vật gì đó làm kỷ niệm và tôi không muốn nhận.

Lúc Khôi hỏi tôi thích màu nào trong một hộp những ống sáp môi người bán hàng lấy đặt trên mặt tủ kính, tôi không bảo được với Khôi đừng mua. Cuối cùng Khôi tự ý quyết định mọi việc, cầm cái ống sáp môi nhà hàng gói trong một cái bao giấy nhỏ, bỏ vào cái sắc tay của tôi, bảo:

- Thực hãy giữ lấy.

Ra khỏi cửa tiệm, Khôi cố tình đi sát vào tôi, tiếp:

- Đó là thứ Thực có thể dùng để xóa đi cái gì Thực muốn xóa.

Câu nói đùa [hay nói thật?] này của Khôi làm tôi choáng váng.

Khôi có vẻ cũng đoán được câu nói của chàng đã thấm vào tôi như thế nào, yên lặng đi cạnh tôi không nói gì nữa.

Một lát, Khôi hỏi:

- Thực muốn về chưa?

Thực uể oải đáp :

- Về.

Khôi lại bảo :

- Đừng về vội. Thực đã nói đi theo tôi mà.

- Sao còn hỏi?

Khôi có vẻ mừng ra mặt. Có lẽ chàng cũng vừa hiểu ra, không nên làm hỏng buổi chiều hiếm hoi như thế này. Hạnh phúc không phải

thứ để dành. Mai mốt có thể chúng ta không gặp lại được nhau nữa, biết đâu.

Khôi bảo :

- Thôi nhé.

Thục ngỡ ngác hỏi:

- Thôi gì cơ?

- Mình hãy vui chơi một lần.

Thục ngó lại Khôi. Trong khi nhìn Khôi như vậy, Thục thầm nhủ, cái nhìn đó có phải sẽ đóng sâu thêm hình ảnh kia trong tôi? Tôi sẽ cất giấu cái hình bóng kỳ quặc nàu ở nơi nào đây?

Thục nói:

- Tùy Khôi.

- Tùy? Sao cái gì cái gì cũng tùy?

Thục cười bảo:

- Bắt đầu thì nó như thế đó.

Khôi cũng cười bảo:

- Phải giữ cho nó được lâu như thế.

- Khôi sợ rồi à?

- Cũng phải sợ chứ.

- Khôi đừng lo. Tôi là người biết điều mà.

- Tôi e mình không phải là người được như thế.

- Nhưng nhìn nhau một chút được không?

- Nếu có dịp chúng ta sẽ thử xem

- Khôi có muốn thực tập không ?

- Thục bằng lòng chứ?

- Tôi không trả lời bây giờ đâu.

- Sao?
- Khôi biết tại sao rồi.
- Cứ nói quần mãi mất vui.
- Từ sáng tới giờ chưa đủ vui sao?
- Thực vui không?
- Vui.
- Cám ơn.
- Cám ơn cái gì?
- Cám ơn ngày vui của Thực.
- Tôi có phải nói như Khôi không?
- Tôi chắc rồi tôi sẽ nhớ Thực lắm.
- Khôi đã nói điều ấy rồi.
- Tôi nhắc lại.
- Trong hai lần hẳn tôi có thể tin được một.
- Thực cho tôi hôn một cái nữa được không?

Khôi hôn Thực hết sức dịu dàng, quên cả việc bác tài xế có thể nhìn thấy hai người trong tấm gương chiếu hậu. Nhưng mặc bác ta chú. Thực cũng nhận ra một điều thú vị đồng thời khiến mình hơi ngỡ ngàng, đó là, không phải cái hôn nào cũng giống nhau. Cái màu chân lửa cháy trong tưởng tượng của Thực ít phút trước đây, bây giờ, dường như đã thu nhỏ lại trên môi.

o o o

Khôi ăn miếng khoai chiên Thực vừa cắn dở một nửa, bỏ xuống đĩa.

Thực nhìn vào hai mắt Khôi. Tôi đã cố đọc trong suốt một ngày, trong cái khoảnh khắc tôi tưởng rằng tôi sẽ đọc được ít nhất một chút gì đó trong đôi mắt ấy, cái chút tình thật hay giả, cái bóng của sự vui mừng hay dửng dưng của cả hai chúng ta, nhưng hết thấy những điều ấy chỉ có trong tưởng tượng của tôi mà thôi, điều tôi đọc

được chỉ là sự nghi ngờ, không dứt khoát về những gì tôi muốn dò hỏi.

Thục nói:

- Tôi sẽ lên Đà Lạt học.

Khôi hỏi:

- Cái gì khiến Thục quyết định thế?

- Có lẽ chỉ lên trên ấy, tôi mới có thể yên tâm học được.

- Không phải lỗi tại tôi chứ?

- Tại Khôi. Tại Khôi mọi đàng.

- Ăn đi.

- Khôi đừng ăn sang đĩa của tôi, người ta cười cho.

- Ai cười?

- Khách hàng. Bồi bếp.

- Thục cười không ?

- Cười.

Thục nói và không giữ được mình cười thành tiếng. Tôi yêu hay không yêu Khôi? Có phải tôi đang để mình bị cuốn trôi vào mọi chuyện như cánh bèo trên dòng nước?

Thục nhớ lại buổi chiều ngồi nói chuyện với anh Trí, Thục đã nói với anh rằng, học nhạc chẳng khác Khôi đánh cá với tương lai trong khi hình như Khôi đã được hứa hẹn. Vì sao? Thay vì mở cửa này, Khôi lại đi gõ cửa khác. Nghe Thục nói, anh Trí đã nhìn Thục một giây lâu, rồi bảo, cũng có những người không nghĩ giống như mình chứ. Câu nói của anh đã làm Thục bàng hoàng. Cái bàng hoàng ấy đang lập lại trong tôi khi ngồi với Khôi trong cái quán xa lạ này. Cũng trong cái lúc ngồi với anh Trí đó, Thục đã đôi ba lần tự hỏi, tôi có yêu Khôi không? Rõ ràng trong những phút giây đó, cái tiếng yêu nàng thầm nghĩ ấy, dội trong nàng một âm vang không mấy êm ái. Nó không nhập với nàng. Nó còn là một sự kiện lửng lơ, nàng có thể từ chối, có thể chấp nhận. Nó không nhập vào hơi thở. Vậy mà, khi nhận

những cái hôn của Khôi, Thục thấy rõ tất cả những mối bận khoăn, nghi ngờ đó cháy tiêu hết. Như thế, tôi có hay không yêu Khôi? Tình phiêu lưu, tương lai thì bấp bênh như vậy, làm sao tôi đứng vững? Tại sao Khôi không chọn một môn học nào khác? Đờn là một bản đàn, nhưng đó không phải là bản đàn của anh nhạc sĩ. Hãy cứ tưởng tượng, ngày nào đó, Khôi hỏi cưới tôi [tôi có mong hay không cái ngày lạ lùng đó?] tôi sẽ nói sao với ba mẹ tôi? Anh ấy là một nhạc sĩ. Nhạc sĩ là cái gì vậy? Dạ thưa, anh ấy là tác giả những bài hát đã làm nhiều người nhỏ lệ. Thế sao tao không biết? Bố mẹ đã quy ẩn từ lâu, chuyện giang hồ làm sao biết được. [Khôi đừng cười tôi xài chữ của Kim Dung]. Cứ coi như bố mẹ không biết gì cả, nhưng tại sao con không chọn một người chồng có nghề ngỗng hảnh hoi, có thể nuôi được vợ con một cách đàng hoàng, có đỡ phải lo lắng không? Nếu tôi lại yêu Khôi, muốn được lấy Khôi, tôi phải làm sao đây?

Tới phút này, tôi biết, tôi đã để tưởng tượng của mình lẩn qua vài giới hạn, đẩy mình tới chỗ phải giải quyết những vấn đề chưa có. Thật kỳ lạ, cái câu nói của Khôi, cuối cùng, lại cũng vương vát cái chút ánh sáng từ lúc nào đến giờ cứ quanh quẩn trong trí não tôi, bay lượn như một con đom đóm.

Thục nói:

- Khôi đừng tìm cách mê hoặc tôi.

Khôi cười:

- Sẽ có ngày tôi đến ơn Thục mà.

- Ơn gì?

Khôi cười, không nói.

Thục tiếp:

- Ơn vì Khôi nói dối mà tôi tin hả?

- Tôi ghét con gái đáo đẽ.

- Đã hảnh đàn ông chỉ ưa những người mình bắt nạt được thôi.

- Thục có biết từ sau cái ngày ở trên Đà Lạt về, tôi hay nghĩ đến cái gì không?

- ?

- Tôi hiểu được tại sao Kim Trọng đã nhớ cả nơi kỳ ngộ.

- Thúy Vân là cuối đường kỳ ngộ của Kim Trọng đấy.

- Lỗi tại anh chàng ấy cả.

- Lỗi gì?

- *Đừng đẹp quá để anh đừng rời chi*

- Này, Khôi đừng quên là Khôi đang nói chuyện với tôi đấy.

- Thục đỡ mỗi chân chưa?

- Rồi.

- Đi chơi nữa không?

- Đi.

- Tôi muốn Thục... một điều được không?

Thục ngược nhìn Khôi chờ đợi cái câu hỏi nàng ngỡ mình đã đoán được. Không phải.

Khôi nói:

- Thục hãy lấy ống sáp môi thoa một chút coi.

Tôi mở cái sắc tay, lấy ống sáp, làm theo lời Khôi. Thế này có nghĩa là tôi trang điểm tôi cho Khôi à? Sao có chuyện vô lý đến thế được? Trong tấm gương nhỏ, tôi nhìn lại môi mình, đôi môi đã ba lần có người hôn lên. Tôi ở trong hay ở ngoài tấm gương này? Thoa son, tôi nhớ lại câu Khôi bảo, hãy dùng nó để xóa những gì muốn xóa. Tôi đang xóa đi hay giữ lại điều Khôi nói đây?

Thoa môi xong, Thục ngẩng lên nhìn Khôi cười. Nàng có thể nhận ra sự biến đổi của mình trong mắt nhìn của Khôi, cái nhìn khiến Thục vui sướng, tưởng chừng như nhan sắc mình tỏa sáng.

Khôi nói:

- Tôi muốn được tô sếp môi cho Thục một lần.

- Tôi chiều Khôi nhiều rồi, không chiều nữa.

Khôi cười, nhìn tôi, mắt chàng ánh lên niềm vui.

Thục nói:

- Bây giờ Khôi cho tôi về.

Khôi bảo:

- Đó là câu nói chán nhất của Thục.

Thục cười:

- Tôi chưa nghĩ ra được câu nào hay hơn.

Khôi với tay qua bàn cầm lấy tay tôi. Này Khôi, hãy để ý đến người chung quanh một chút chứ. Dù chỉ có vài ba người xa lạ và không ai để ý đến chúng ta. Nhưng cử chỉ của chúng ta có thể làm họ khó chịu đấy.

Khôi bảo:

- Vậy, đừng nói gì cả.

Thục nhắm mắt lắc đầu, bảo:

- Người ta cười cho.

Nhưng Khôi có vẻ bất cần. Tại sao chàng có được cái vẻ lì lợm ấy? Còn tôi không đủ can đảm sống như vậy.

Khôi nói:

- Bộ Thục nhắm mắt thì người ta không trông thấy mình hả?

- Khôi bỏ tay tôi ra.

Khôi làm theo lời tôi.

Chàng hỏi:

- Thục nghe tiếng gì không?

- Gì?

- Mưa!

Mưa? Mưa thật. Mưa làm Thục nhớ lại bữa ăn với anh Trí, lúc hai anh em ăn xong, trời cũng mưa loáng thoáng mưa bên ngoài. Trong bữa ăn đó, lúc này, Thục không đủ bình tĩnh nhớ lại đã nói những gì với Trí về Khôi, nhưng chắc chắn đã có nhiều lúc bóng dáng Khôi lờn vờn trong trí tưởng tượng. Bây giờ trời mưa trở lại và cái bóng hình tưởng tượng kia hiện thật trước mặt nàng.

À, Thục nhớ lại một câu đã nói với anh Trí: "Em chỉ là người bình thường, nghĩ những chuyện tầm thường thôi";.

Tôi nhìn và không thể đoán nổi anh Trí đang giấu cọt mình hay nói thật. Cái cách nói của anh, những chữ anh dùng, luôn có một vẻ gì tựa hồ chúng chứa trong mình một cái lò xo hồng, không nhún nhảy được nữa nhưng không ngót có vẻ như thế, hoặc những con lật đật vừa té xuống lại vội vàng đứng lên. Thục cười bảo: "Hay định mệnh đã chọn anh ta?";. Trí nói: "Cũng có thể ông ta mỗi lưng, khòm xuống một cái chơi, biết đâu";. Khòm xuống? Không đâu anh Trí. Anh chưa được nghe nhạc của anh ta, anh không biết đâu. Đó không phải là trò chơi của một người không biết rõ việc làm của mình đâu. Vì thế, đôi lúc em đã bắn khoản tự hỏi, Khôi là ai? Anh đừng cười, anh Trí.

*Có thật chẳng hỏi chim trên cành cao  
Trong sự im lặng tuyệt vời này  
Quê hương chúng tôi đã được nghỉ ngơi*

Tưởng lại cái dáng điệu của anh Trí, nhớ lại những lời anh nói, Thục không khỏi tức cười khi nhìn thấy Khôi lúc này. Dĩ nhiên nếu định mệnh đã dính dáng đến chuyện gì thì phải oái oăm rồi. Tôi thử nhìn lại Khôi, tìm kiếm trong hai mắt chàng dấu vết của hạt mầm định mệnh đã gieo rắc, nhưng chỉ thấy cái bóng của mình, không, không phải cái bóng của tôi, chỉ có một chút say đắm [thật hay giả hả Khôi] trong đó. Có thể chính tôi là cái hạt mầm tai ác đó? Chưa đâu Khôi, chưa phải tôi đâu! Nếu có, đó là việc còn phải chứng nghiệm lâu dài. Chúng ta chỉ mới biết nhau đây, tình như thế chưa thể gọi là tình, họa như thế cũng chưa thể gọi là họa. Chưa có gì, chưa có gì hết, phải không Khôi?

Chúng tôi ra khỏi quán. Trời mưa lớn chứ không nhỏ.

Đã có lúc nào tôi đứng nhìn phố mưa? Chắc có đấy, nhưng chưa bao giờ tôi đứng nhìn mưa thế này, đứng với một người khác, đứng với Khôi, với niềm rộn ràng biết rằng mình đã biến đổi.

Chúng tôi trú mưa dưới một mái hiên lớn, trong vòm cổng của một ngân hàng có những cánh cửa sắt lớn đóng kín. Đêm lạnh và ướt xối.

Khôi nói:

- Giá đừng có chiến tranh.

Tôi ngừng nhìn khuôn mặt Khôi lẫn với bóng tối và cái vòm cổng lớn trên cao, hỏi:

- Khôi nói gì cơ?

Khôi thu mình như con sâu chui vào kén, nhìn ra phía bên tàu. Ở đó, mưa rơi mù mịt, nhưng người ta vẫn nhìn thấy những ống khói cao ngất, những boáng đèn vàng thấp sáng, những cột, dây hàng chịt.

Khôi hỏi:

- Trốn không?

Câu hỏi chắc chỉ vừa nảy sinh trong đầu, Khôi nói ra, nhưng tự trong thâm tâm, tôi cũng nhận ra hình như mình cao giầu sẵn một tình cảm tương tự. Có phải kẻ tình nhân nào cũng luôn cảm thấy một sự bất an rình rập, muốn tìm kiếm một nơi an toàn, không lo sợ?

Tôi cười bảo với Khôi:

- Trốn.

Và trong cùng một giây tôi thoáng thấy hiện trong đầu cái cảnh hai đứa băng mình dưới mưa, chui xuống một con tàu nào đó, đi đến một nơi xa.

Nơi nào đây, hỏi anh? Có chốn nào thực sự có đủ yên vui cho chúng ta? Buồn cười thật, đã có gì đâu, đã có gì rượt đuổi đâu, tại sao đã mưu đến việc chạy trốn? Hình như từ sáng đến giờ ý nghĩ của tôi không còn mạch lạc nữa, nghĩ chuyện nọ xọ chuyện kia. Trong đầu tôi, những lời nói buồn bã, vui sướng, lẫn tròn như những hòn bi. Xứ sở yên vui và hạnh phúc, tôi thảm nhủ, không, tôi cảm

thấy lòng hân hoan, không cần đến sự bịa đặt thêm nữa. Tôi đứng tựa vào Khôi, nghe hơi ấm từ dưới làn áo Khôi thấm lan trên má. Đêm yên bình, thơm mùi lá cây và hơi nước.

Lãm rút khăn tay chặm mồ hôi trên trán, ngồi xuống ghế. Thục chạy lại phía tủ lạnh lấy nước cho bạn.

Lãm nói:

- Mà trốn đâu mất vậy?

Thục cười. Trốn? Quả thật mấy ngày nay Thục có cảm tưởng mình trốn khỏi đời sống. Như một cơn mơ lẽ loi, Thục tưởng thấy mình trôi giạt lênhên đênh trong cơn mơ đó. Tôi không trốn ai cả. Tôi đã lạc ra khỏi cuộc đời. Câu nói của Lãm làm Thục chợt nhận ra cơn mơ tưởng dài lê thê của mình và cười thẳm, quả trong nhiều ngày qua nàng đã có dáng vẻ của một kẻ mộng du.

Thục nói:

- Trốn đâu?

- Cứ trông mặt mày thì biết.

- Biết gì?

- Ốm hả?

- Không ốm.

- Sao trông ngớ ngẩn thế?

- Tương tự.

- Thế thì khá rồi.

- Đã ghi tên học chưa?

- Đến để hỏi mày đây.

- Chưa có quyết định gì cả.

- Chờ cái gì?

- Mày nói sẽ rủ tao lên Đà Lạt mà.

- Thế có đi không?

- Đi.

- Vậy thì chuẩn bị là vừa.
- Còn mà?
- Đi chứ.
- Uống nước đi.
- Này Thục.
- Cái gì?
- Anh Trí đâu?

Anh Trí đâu? Thục ngạc nhiên, nghe câu hỏi của Lãm. Có chuyện gì xảy ra giữa hai người, tôi không biết? Hay tại tôi đã trở thành một người khác và nghe chuyện gì cũng lạ?

Thục nhìn Lãm hỏi:

- Gì thế?
- Anh ấy đi rồi hả?
- Đi rồi.
- Mà khùng làm em tao không?

Làm em Lãm? Theo nghĩa nào đây, con ranh?

Thục hỏi:

- Mà nói cái gì hả khi?
- Anh Trí muốn hỏi tao, mà tin không?

Thục tái mặt, nhưng vẫn cố giữ giọng tự nhiên :

- Tin thì cũng dễ tin đấy, nhưng chỉ không biết anh ấy đã hỏi mà vào lúc nào?
- Dĩ nhiên phải vào cái lúc không có mà.
- Quái thật!

Thục nghe rõ Lãm nói gì rồi. Nhưng nàng vẫn tưởng như mình chưa hiểu rõ Lãm nói gì.

Anh Trí mới chỉ gặp Lãm có một lần. Cái lần ấy lại có nàng. Họ đã nói gì với nhau? Nhưng có thể hai người đã gặp nhau lại. Tại sao không?

Chỉ có thể cái việc Lãm vừa nói ra đó mới có thể xảy ra được. Ma ăn cỗ thì chỉ có trời biết.

Nhìn mặt Thục, Lãm đã đoán ra gần hết những điều Thục nghĩ.

Lãm hỏi:

- Màỵ ngạc nhiên lắm hả?

Thục thở dài, bảo:

- Cũng phải ngạc nhiên chứ.

- Màỵ không tin?

- Tin mới ngạc nhiên chứ.

- Anh Trí thế nào?

- Màỵ muốn tao nói xấu hay nói tốt cho anh ấy?

- Nói thật.

- Sự thật trước tiên màỵ đã biết rồi đó: anh ấy dễ bị cám dỗ.

- Tao trở lại tiệm sách lấy sách cho ba tao và đã gặp lại anh ở đấy.

- Tình cờ chứ?

- Trời đất! Màỵ nghi tao hay nghi anh Trí?

- Đến thế này thì tao phải nghi cả hai người là vừa.

- Không vừa. Sớm hay muộn mất rồi.

- Tao muốn nghe anh ấy hỏi màỵ quá.

- Quý!

- Lãm lúc tao tưởng anh ấy khôn ngoan lắm.

- Anh đã chứng tỏ điều ấy mà.

- Tao nghĩ thương anh ấy quá!

- Đừng thương. Tao không có ý định làm quáng mắt anh ấy.
- Anh đã quên cái lời có lần anh nói cho tao nghe rồi: i>Đàn bà đợi đàn ông, đợi như con nhện đợi con ruồi vậyi>.
- Thương tâm thật.
- Bây giờ mày tính sao?
- Để tao thử gỡ cái mạng nhện cất đi xem.
- Nào hãy nói thật xem anh đã nói gì với mày.
- Tôi sẽ gặp lại cô chứ?
- Mới chỉ có thế?
- Tao có thể giải nghĩa câu nói của anh ấy thế này, tôi có thể hỏi cô chứ?
- Mày dịch từ thứ tiếng gì ra mà nghe ớn xương sống thế?
- Từ cái chất xám trong xương sống đấy.
- Thế này thì lòi thoi to rồi.
- Lòi thoi cái gì?

Thục nghĩ đến Khôi. Nếu anh Trí có ý định hỏi Lãm thật, chuyện nàng và Khôi sẽ ra sao đây?

Nhưng có điều Thục vẫn không thể nào hình dung ra được mọi việc có thể xảy ra nhanh chóng tới mức đó.

Thục muốn hỏi Lãm một câu hết sức kỳ quặc, hỏi và nhìn sát tận mặt Lãm: i>Anh Trí đã hôn mày chưa?i>.

Nhưng chắc chẳng bao giờ Thục có thể hỏi Lãm cái câu nhảm nhí đó. Trong lương tâm mờ ám của Thục, Thục muốn suy luận theo cái kiểu, Lãm và Trí, nàng và Khôi, ai làm cái việc đó trước, có quyền tiến hành công việc của mình trước.

Tuy nhiên, trước hết, Thục không muốn làm sáng tỏ ngay sự suy nghĩ của mình, để xem, nàng có muốn như vậy thật chẳng? Đó là một ý nghĩ không được sáng sửa ở mọi khía cạnh của nó. Thục không muốn nuôi nó trong đầu. Thứ đến, Thục vẫn chưa thể trả lời

dứt khoát câu hỏi, giả thử Khôi hỏi nàng, liệu Thục có bằng lòng chẳng?

Không phải Thục không bằng lòng vì lý do này hay lý do khác, vấn đề có lẽ chỉ có thể giải thích như là, mọi việc còn quá sớm để cần đến một một câu trả lời dứt khoát.

Thục thấy rằng cách tốt nhất là cứ để mọi chuyện tới đâu sẽ liệu tới đó.

Thục hỏi Lãm:

- Mà tính thế nào?

Lãm đang chăm chú nhìn vào ly nước của mình, nghe Thục hỏi, ngừng lên nhìn.

- Chuyện gì?

- Mà tính thế nào?

Lãm cười:

- Tính cái gì?

- Rủ tao đi học hay định kế hoạch lấy chồng.

- Làm gì mau thế.

- Học xong đã?

- Mà lên Đà Lạt không?

- Lên.

- Vậy đợi Khôi đi xong nình sẽ đi.

- Bao giờ Khôi đi?

- Sắp.

Cho tới phút này hình như Lãm mới nhớ ra, giữa tôi và Khôi có thể có thể có chuyện gì đó, tôi đọc được sự thắc mắc ấy trong hai mắt nó, nhưng Lãm không nói ra.

Ngồi một lúc nó đứng dậy bảo:

- Tao về.

Tôi hỏi:

- Bao giờ trở lại?

- Mai, mốt.

Thục đưa Lãm ra cửa.

Trên những viên sỏi này, Thục đã có lần đưa Khôi đi ra như vậy.

Lãm nói:

- Này Thục.

- Cái gì?

- Tao có linh cảm không hay về chuyện này.

Thục cười, chăm chú nhìn Lãm. Đúng như vậy. Khi hạnh phúc đến gõ cửa, chúng ta không thể không cảm thấy lo âu.

Thục nhắc lại:

- Còn chuyện gì nữa.

Thục cười:

- Chưa chi đã cuống lên.

Lãm đang bước bỗng ngừng lại, ngó Thục. Lãm muốn hỏi Thục: >Còn Khôi?>. Nhưng Lãm tự giữ lại lời. Đó không phải là điều nên hỏi Thục. Nhìn vào hai mắt Lãm, Thục tưởng chừng có thể đoán được một điều gì đó trong ý nghĩ của Lãm liên quan tới mình. Nhưng Thục không đủ tin như vậy.

Cho tới lúc Lãm đi khỏi, cái cảm tưởng man mác đó còn ám ảnh Thục. Cái gì đã khiến Lãm linh cảm những điều không hay? Tại Thục và Khôi? Nếu quả như vậy, tôi sẽ phải chọn cách giải quyết nào?

o o o

Thành phố buổi sáng, sương mù. Thục theo gia đình Lãm đi tiễn Khôi lên máy bay. Trong lúc chờ người nhà lo làm thủ tục gửi hành lý cho Khôi, Khôi Lãm và Thục ngồi với nhau ở quán hàng trong phi trường.

Khôi nói:

- Thục sẽ viết thư cho tôi chứ?

Thục không muốn trả lời câu hỏi đó. Tôi đã để Khôi dẫn đi quá xa trong cuộc phiêu lưu ngắn ngủi này rồi. Bây giờ lại thư từ với Khôi trong lúc Khôi đi xa tít mù tận đâu, có khác nào tôi tự mắc vào cái lưới câu của Khôi còn thòng dây nối liền với Khôi? Để làm gì? Khôi có yêu tôi không? Khôi có nhầm tôi với cái *coda* buồn thảm nào đó của Khôi chăng? Mọi sự chẳng có điều nào sáng tỏ cả. Cái cảnh dùng dằng đó chẳng đang được chứng minh bằng sự có mặt của tôi trong cuộc tiến đưa này sao? Tôi là ai mà đứng đây?

Lãm hỏi:

- Khôi có quên gì không?

Khôi nói:

- Chị hãy giữ Thục giùm em.

Lãm trở mắt chờ xem Thục nói gì. Nhưng Thục không nói gì cả. Tuy nhiên, cứ nghe Khôi nói, Lãm cho rằng tình trạng của hai người đã khá rõ ràng.

Khôi cầm bàn tay Thục đưa phớt lên môi.

Thục có cảm tưởng Khôi gấp bỏ vào tay mình một miếng than hồng.

Thục nhủ thầm, dầu sao, tôi cũng còn nhiều thì giờ để suy nghĩ.

Riêng Lãm nhìn cái cách hai người cư xử với nhau, ngạc nhiên đến sửng người.

Lãm nhớ tới Trí và cảm thấy lạnh gáy.

Như thế, nàng với Trí, Thục với Khôi, thế nào rồi cũng hỏng đi một chuyện. Vì sao ư? Chẳng sao cả. Chỉ khó coi vậy thôi. Có lẽ chính nàng sẽ phải chọn làm hồng việc của mình. Còn Thục? Thục có yêu Khôi không? Cứ trông cái vẻ lặng lẽ của Thục, Lãm định ninh rằng, Thục chỉ định đùa. Thục đùa với tình nhưng Khôi có thể bị tình vật ngã.

Lãm thấy chuyện nàng và Trí giản dị hơn nhiều. Gặp Trí lần thứ nhất, nàng dường như chẳng để ý gì. Gặp lại Trí lần thứ hai, nghe Trí hỏi, cô đọc sách nhiều lắm à? Lãm đã cười bảo, không, em chỉ đến lấy sách cho ba em. Trong khi nói, nàng ngó Trí và bỗng nhận ra Trí có đôi mắt rất kỳ lạ. Đôi mắt như lối dẫn xuống một cái giếng, tất cả những câu nói của Lãm giống như những mạch nước nhỏ tuôn sạch xuống cái giếng đó. Cảm tưởng rõ ràng đến nỗi Lãm tưởng như cả một phần hình ảnh của chính nàng cũng đã trôi theo những lời nói mát tằm trong đó. Ngay phút này đây, nàng còn ngạc nhiên về những gì nàng cảm thấy khi ấy. Kịp đến lúc Trí hỏi nàng, hỏi trong ý nghĩa một cuộc hẹn gặp lại, Lãm đã nhận lời, tựa bị sức thôi miên. Dường như không phải Lãm hẹn mà chỉ làm theo ý muốn của Trí.

Chúng ta đều mắc chứng lãng mạn cả sao? Lãm không tin như vậy. Chưa có gì đáng coi là nàng bị mê hoặc bởi Trí cả. Tôi không định soạn nhạc như Khôi, trở thành ca từ như Thục, tại sao tôi lại ngoan ngoãn nghe theo chàng như đứa trẻ bị đe dọa?

Trí đã nói gì với Lãm trong lần gặp lại đó?

Trí bảo:

- Thục nó nhắc đến cô luôn.

Lãm cười hỏi:

- Nó nói gì em?

- Nó khen cô.

- Anh không tin nó chứ?

- Hình như hai người muốn lên học trên Đà Lạt?

- Chắc em sẽ đi,

- Có dịp sẽ gặp các cô ở trên đó.

- Em cũng mong vậy.

- Nếu muốn gặp cô sớm hơn thì tìm cô ở đâu

- Anh hãy đến nhà em.

- Rất tiếc lần này tôi còn ít thì giờ quá.

- Anh sắp đi sao?
- Mai tôi đi sớm.
- Bao giờ anh về lại?
- Chưa biết trước được.
- Anh đi đâu?
- Cũng khá xa.
- Xa là ở đâu?
- Ngoài Trung.
- Không xa.
- Muốn gặp lại cô là xa đấy.
- Nhìn anh, em không nghĩ anh nói thế.
- Cô tưởng tôi sẽ nói gì?
- Trả bài xem nào.
- Tôi đi lính đã khá lâu, quên câu ấy rồi.
- Có lẽ anh hợp với lính hơn.
- Hình như lần trước cô nói tiếc không có dịp học tôi.
- Em vẫn còn tiếc. Bao giờ nghỉ phép anh hãy bay thẳng từ đơn vị về Đà Lạt.
- Nếu cô nhất định lên học ở đó.
- Số điện thoại nhà em đây.
- Cô có hay thức khuya không?

Lãm cười:

- Em lười lắm.

Thế nhưng trong một đêm thức khuya, Lãm không nhớ rõ thức để làm gì hay chỉ vì không ngủ được, Lãm bỗng nghe điện thoại reo. Lúc đó khoảng hai giờ sáng. Lãm cầm máy lên và ngạc nhiên nghe

tiếng Trí. Anh từ tận đâu gọi về? Lãm nhận ra giọng Trí, nhưng tiếng anh vẫn khác xa với tiếng nói bên ngoài.

Trí hỏi:

- Lãm hả? Có đúng cô không?

Lãm nói:

- Em đây.

- Cô còn thức giờ này sao?

- Anh từ đâu gọi về?

- Xa.

- Sao khuya thế này anh mới gọi?

- Tôi đang trực đêm.

- May lắm em mới ngồi ở đây.

- Tôi thử bói, nếu có cô ở đầu máy giờ này...

- Anh Trí!

- Suốt buổi chiều nay tôi nghĩ tới cô hoài.

- Anh Trí!

- Nếu cô có ở đầu máy giờ này, tất cả những gì tôi nghĩ về cô đều đúng.

- Cái gì thế anh Trí?

- Lãm! Đã ai hỏi cưới cô chưa?

- Anh Trí! Anh nói gì thế?

- Câu hỏi của tôi không đủ rõ sao?

- Nhưng mà, anh Trí...

Lãm bối rối đến độ luống cuống chân tay. Nàng không biết trả lời Trí thế nào. Tại sao Trí lại có lối nói chuyện kỳ cục như vậy? Nhưng chắc chắn, Lãm biết, Trí không đùa.

Trí hỏi:

- Cô vẫn nghe tôi đấy chứ ?

Lãm nói:

- Vâng. Em vẫn đang nghe đây.

- Sao cô không trả lời?

- Anh Trí, em phải gặp anh.

- Tôi có ở trước mặt đây bức hình của cô, tôi vẽ, nếu cô nhìn thấy sẽ thấy rất giống.

Càng lúc Lãm càng cảm thấy bị Trí ảnh hưởng.

Lãm hỏi:

- Bao giờ anh trở lại?

Trí nói:

- Sắp. Tôi sắp được biệt phái. Chỉ còn buổi hành quân cuối cùng nữa.

Lãm bỗng thấy lạnh chân tay.

Buổi hành quân cuối cùng? Không biết Lãm đã nghe bao nhiêu chuyện về cái ngày hành quân cuối cùng không may của người này, người khác. Người ta bịa đặt ra hay có thật?

Trí còn định nói thêm gì nữa, nhưng Lãm nghe thấy tiếng mẹ ở trong phòng trở dậy, đi ra, nàng vội vàng cúp máy. Lãm không muốn phải giải thích lời thôi nếu mẹ hỏi đã gọi giây nói cho ai vào giờ này?

Câu chuyện dở dang ở đó. Nhưng có phải nó cũng đã đủ rõ ràng? Nó đã làm cho Lãm bàng hoàng suốt mấy ngày. Nàng không thể hiểu được Trí đã thực tâm chú ý tới mình từ lúc nào?

Lãm tìm đến Thục. Gặp Thục rồi Lãm mới biết chẳng để làm gì. Tôi muốn nghe Thục nói gì, kiểm chứng điều gì về Trí, qua Thục? Điều làm Lãm bối rối hơn hết có lẽ vì chính nàng bắt đầu hoang mang không biết mình sẽ ăn nói ra sao khi Trí trở về. Cứ nghĩ đến lúc gặp lại Trí, Lãm đủ thấy thất kinh hồn vía.

Việc của nàng chưa ngã ngũ ra sao, bây giờ nhìn thấy Khôi và Thục dường như đã công khai biểu lộ những liên hệ tình cảm, Lãm càng trở nên bối rối hơn nữa.

Riêng Thục, nhìn cái cách Lãm nhìn mình và Khôi, Thục cũng tự cho có thể đoán được những điều Lãm nghĩ về hai người. Nhưng không sao, Lãm sẽ biết hết sự thật.

Sự thật là Khôi có thể nhầm lẫn nhạc với đời, tôi thì không. Tôi chỉ là một người bình thường, tôi không muốn gì hơn là có thể dàn xếp đời mình một cách gọn gàng và bình thường. Khôi hãy sống hết ý muốn của Khôi. Tôi sẽ không không hối tiếc, nếu sau này, tôi thiếu may mắn, không được hạnh phúc. Tôi cũng sẽ vui mừng chờ nghe những bài hát của Khôi.

Coi như chúng ta chẳng nợ gì nhau.

Trong máy phóng thanh giọng người nữ tiếp viên vừa cất lên mời hành khách lên máy bay.

Lãm bảo:

- Máy bay của Khôi đó, xuống đi.

Cả ba người cùng đứng dậy, đi xuống dưới nhà.

Lãm xách hộ Khôi cái túi cầm tay, đi trước. Thục và Khôi đi chậm lại phía sau. Khôi nắm, lấy bàn tay Thục. Tới lúc này Thục muốn chảy nước mắt. Luôn luôn Thục nhận ra mình suy nghĩ một đường, xúc động một nẻo. Nàng muốn cứng rắn, dửng dưng, nhưng lòng lại mềm nhũn. Tới lúc này đây, tôi vẫn không biết tôi có yêu Khôi thật chẳng, vậy còn lúc nào nữa?

Một đời sống bình thường tôi thậm nhủ với Khôi khi nãy là thế nào đây? Tôi sẽ lấy chồng rồi sinh con đẻ cái? Việc ấy chắc còn lâu. Tôi cũng còn ít nhất bốn năm nữa phải học. Ngày đó có thể Khôi cũng đúng kỳ hạn trở về. Tôi vẫn có thể chờ đợi Khôi mà không phải chờ đợi.

Khôi đi ra ngoài sân bay, bước lên cầu thang, vào phi cơ. Cửa máy bay đã đóng lại. Máy người lao công còng lưng đẩy chiếc thang rời ra phía xa.

Tạm biệt nghe Khôi.Vĩnh biệt nghe Khôi. Xin trả lại Khôi mặt trời  
tưởng tượng. Trả lại Khôi bông hoa héo khô. Trả lại Khôi hết. Tôi xin  
lại những ngày bình yên.

Máy bay bắt đầu lặn bánh, chạy ra phi đạo, cất cánh bay lên trời.

Lãm rút khăn tay lau nước mắt.

Thục không cảm thấy mình có thể khóc. Nhưng nàng nghe đầu óc  
người ngợm rung rinh.

Bầu trời rộng đang nuốt dần chiếc máy bay mỗi lúc thêm nhỏ hơn.

Lãm kéo tay Thục bảo:

- Thôi về.

Thục cũng nói:

- Ừ, về.

NGUYỄN ĐÌNH TOÀN  
**SAU GIỜ RA CHOI**

GIAO ĐIỂM



